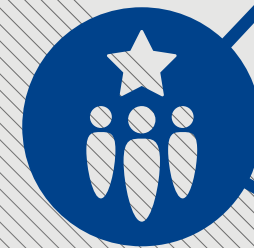




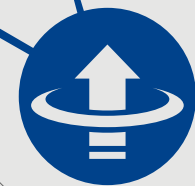
TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
NĂM 2025



XANH HÓA SẢN XUẤT



PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI



QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

MỤC LỤC

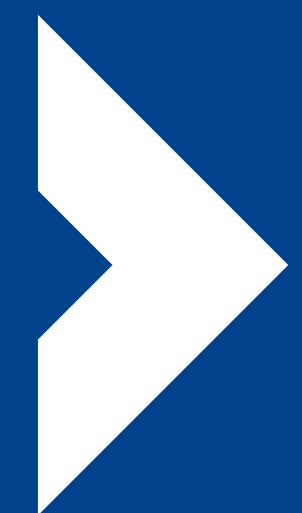
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025

TỔNG QUAN VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HOA PHÁT

- 1** GIỚI THIỆU BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 2** THÔNG điệp CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
- 3** TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HOA PHÁT
 - 3.1** | Điểm nổi bật về phát triển bền vững năm 2025
 - 3.2** | Giải thưởng và vinh danh năm 2025
 - 3.3** | Thành viên của các Hiệp hội ngành nghề
 - 3.4** | Hoạt động kinh doanh tại Tập đoàn
- 4** PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HOA PHÁT
 - 4.1** | Quản trị phát triển bền vững
 - 4.2** | Nhận diện các vấn đề trọng yếu
 - 4.3** | Chiến lược phát triển bền vững tại Tập đoàn Hòa Phát
 - 4.4** | Gắn kết với các bên liên quan

CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 5** XANH HOÁ SẢN XUẤT
 - 5.1** | Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu
 - 5.2** | Quản lý môi trường
- 6** PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI
 - 6.1** | Sức khoẻ và an toàn lao động
 - 6.2** | Quản trị nguồn nhân lực
 - 6.3** | Nhân quyền
 - 6.4** | Phát triển cộng đồng
- 7** QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI
 - 7.1** | Quản trị Doanh nghiệp và Quản lý rủi ro
 - 7.2** | Quản lý chất lượng
 - 7.3** | Phát triển đổi mới sáng tạo



**GIỚI THIỆU
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

1 GIỚI THIỆU BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

▶ KHUNG BÁO CÁO

[GRI 1]

Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 của Tập đoàn Hòa Phát được xây dựng phù hợp với Bộ Tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững 2021 của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI), áp dụng cho giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025, với các thông tin công bố được tham chiếu trong bảng chỉ mục nội dung GRI. Báo cáo cũng phản ánh các tiêu chuẩn của Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Bền vững (SASB) dành cho các nhà sản xuất sắt và thép. Báo cáo này được công bố định kỳ hằng năm.

▶ PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN CỦA BÁO CÁO

[GRI 2-2, 2-3]

Hiệu quả phát triển bền vững của Tập đoàn Hòa Phát được trình bày trong báo cáo này bao quát toàn bộ hoạt động của Tập đoàn tại Việt Nam và liên quan đến năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Phạm vi báo cáo bao gồm toàn bộ danh mục hoạt động của Tập đoàn, với các công ty thành viên thuộc 04 lĩnh vực kinh doanh, gồm: (1) Thép; (2) Nông nghiệp; (3) Bất động sản; (4) Điện máy Gia dụng.

▶ THÔNG TIN LIÊN HỆ

[GRI 1]

Chúng tôi trân trọng mọi ý kiến đóng góp nhằm giúp báo cáo ngày càng phù hợp hơn với nhu cầu của các bên liên quan. Mọi câu hỏi, thắc mắc liên quan đến các sáng kiến phát triển bền vững, nội dung báo cáo, hoặc phản hồi, vui lòng liên hệ:

BAN ESG

TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Địa chỉ văn phòng: Số 66 Nguyễn Du, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: +84 243.974.7751 | **Email:** esg@hoaphat.com.vn

Website: www.hoaphat.com.vn



THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

[GRI 2-22]

Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Đối tác và toàn thể nhân viên Tập đoàn Hòa Phát

Tại Hòa Phát, chúng tôi theo đuổi sự hòa hợp và phát triển bền vững, không ngừng kiến tạo giá trị vì một tương lai phồn vinh hơn cho Việt Nam và thế giới. Với niềm tự hào về hành trình đã qua và khát vọng vươn lên mạnh mẽ, Tập đoàn Hòa Phát kiên định với tầm nhìn “Trở thành Tập đoàn sản xuất công nghiệp với chất lượng dẫn đầu, trong đó Thép là lĩnh vực cốt lõi”. Từ khi thành lập đến nay, Tập đoàn đã liên tục mở rộng hệ sinh thái thép từ thượng nguồn đến hạ nguồn, nâng cao năng lực sản xuất, không ngừng tập trung nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, cho ra các mác sản phẩm mới ngày càng chuyên sâu, phức tạp, đáp ứng rộng hơn các loại nhu cầu về thép cho hạ tầng đất nước.

Năm 2025, Hòa Phát tập trung toàn bộ nguồn lực để đưa dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 tại Quảng Ngãi vào vận hành, tạo nền tảng cho mục tiêu tăng trưởng trong những năm tiếp theo. Năng lực sản xuất thép của Tập đoàn đạt 16 triệu tấn/năm – mức cao nhất tại Đông Nam Á, đưa Hòa Phát vào Top 30 doanh nghiệp thép lớn nhất trên thế giới. Thành tựu này củng cố vị thế của Việt Nam là quốc gia số 1 Đông Nam Á và thứ 11 trên thế giới về năng lực sản xuất thép thô, khẳng định vai trò tiên phong của Hòa Phát trong ngành công nghiệp quốc gia và nâng tầm vị thế ngành luyện kim của Việt Nam trong khu vực và quốc tế.

Sự phát triển của Hòa Phát không chỉ được đo lường bằng sản lượng hay quy mô. Với triết lý “Hòa hợp cùng Phát triển”, Hòa Phát xác định rằng tăng trưởng kinh tế phải song hành cùng phát triển bền vững. Tôi rất vinh dự giới thiệu Báo cáo phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn, như một minh chứng cho nỗ lực thấu hiểu sâu sắc và ghi nhận những mối quan tâm của các bên liên quan. Thông qua đánh giá trọng yếu nội bộ và bên ngoài, chúng tôi đã đo lường và xác định những vấn đề bền vững quan trọng, sắp xếp thành các trụ cột chính để phản ánh nhất quán và xuyên suốt trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm nay và các năm tiếp theo. Theo đó, xanh hóa sản xuất, phát triển con người, quản trị và đổi mới là ba ưu tiên hàng đầu. Báo cáo phát triển bền vững này phác họa tầm nhìn và hành động của Tập đoàn trên chặng đường phía trước.



Tổng Giám Đốc Tập đoàn Hòa Phát

NGUYỄN VIỆT THẮNG

XANH HÓA SẢN XUẤT

Trụ cột Xanh hóa Sản xuất hướng tới hài hòa giữa tăng trưởng công nghiệp và bảo vệ môi trường, giảm thiểu biến đổi khí hậu. Chúng tôi nhận thức về trách nhiệm của mình trong việc tham gia lộ trình giảm phát thải quốc gia và đang tích cực thực hành các giải pháp phù hợp với điều kiện kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực thép, để đồng hành cùng Chính phủ Việt Nam hiện thực hóa cam kết đạt mức phát thải ròng bằng không (Net Zero) vào năm 2050. Tập đoàn hướng tới từng bước chuyển đổi mô hình sản xuất và quản trị, gắn liền với cải tiến công nghệ, tối ưu hiệu quả sử dụng tài nguyên, và giảm thiểu phát thải ra môi trường. Với Khu liên hợp Gang thép tại Dung Quất (chiếm 75% công suất thép thô toàn tập đoàn), Hòa Phát đã áp dụng hệ thống ERP để kiểm soát nguyên liệu từ đầu vào đến đầu ra với các chỉ số đo cụ thể, có thể trích xuất báo cáo bất cứ lúc nào theo thời gian thực giúp giám sát chặt chẽ để kiểm soát tiêu hao nguyên vật liệu, tối ưu hóa hiệu suất năng lượng. Các nguồn nhiệt dư sinh ra trong quá trình sản xuất được thu hồi để phát điện. Đến nay, cả hai khu liên hợp lớn nhất của Tập đoàn tại Dung Quất và Hải Dương đều có mức độ tự chủ điện năng rất cao, góp phần giảm phát thải gián tiếp và giảm tải gánh nặng điện năng quốc gia. Tập đoàn cũng đang triển khai ứng dụng các nguồn năng lượng tái tạo, điện mặt trời áp mái để triển khai tại các nhà máy. Bên cạnh đó, Hòa Phát cũng chú trọng quản lý chặt chẽ khí thải, chất thải, sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước không chỉ tại các nhà máy thép, mà trong cả lĩnh vực nông nghiệp, bất động sản, điện máy gia dụng. Mô hình kinh tế tuần hoàn được áp dụng để tối ưu hiệu quả, biến chất thải thành nguồn tài nguyên đưa trở lại chu trình sản xuất hoặc xử lý thành sản phẩm phục vụ cho các ngành khác, một mặt giải quyết vấn đề môi trường và đồng thời đem lại hiệu quả kinh tế.

PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Trụ cột Phát triển Con người được Hòa Phát xem là nền tảng quan trọng trong hành trình phát triển bền vững. Tập đoàn luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và công bằng, đảm bảo mọi nhân viên đều được tôn trọng, lắng nghe và phát huy tối đa năng lực của mình. Công tác an toàn – sức khỏe nghề nghiệp (OHS) được đặt lên hàng đầu thông qua việc quản lý rủi ro, thường xuyên đánh giá, đào tạo và giám sát tại hiện trường nhằm phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Song song đó, Hòa Phát đầu tư mạnh mẽ vào đào tạo và phát triển nhân lực, tổ chức hàng nghìn giờ huấn luyện kỹ năng chuyên môn, quản trị và văn hóa doanh nghiệp cho cán bộ công nhân viên. Chính sách quản lý nhân sự của Tập đoàn hướng tới tạo dựng đội ngũ vừa có năng lực – vừa có đạo đức – vừa có tinh thần đổi mới, góp phần hình thành văn hóa học hỏi liên tục và nâng cao năng suất lao động. Với phương châm phát triển con người là phát triển doanh nghiệp, Hòa Phát kiên định mục tiêu trở thành nơi làm việc an toàn, chuyên nghiệp và đầy cơ hội cho mọi thành viên.

QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

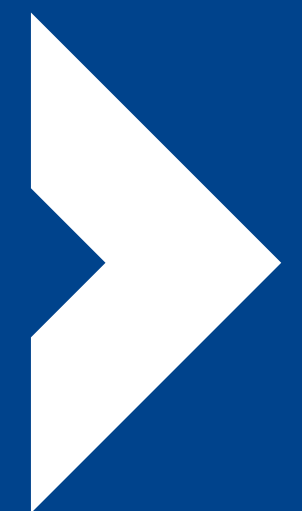
Trụ cột Quản trị và Đổi mới là kim chỉ nam đảm bảo sự minh bạch, trách nhiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của Tập đoàn. Hòa Phát duy trì một hệ thống quản trị doanh nghiệp vững mạnh, cùng với đó là tinh thần đổi mới không ngừng - yếu tố then chốt để liên tục nâng cao chất lượng sản phẩm và khẳng định vị thế dẫn đầu. Chúng tôi duy trì song song việc nghiên cứu chiến lược và nghiên cứu chiều sâu. Trong đó, công tác nghiên cứu chiến lược với nhiệm vụ nghiên cứu ngành mới, công nghệ mới và sản phẩm mới, được thực hiện ở cấp độ Tập đoàn do Hội đồng Quản trị chỉ đạo trực tiếp. Công tác nghiên cứu chiều sâu được thực hiện tại cấp độ công ty con và phụ trách bởi Ban Giám đốc các công ty và các phòng ban liên quan, tập trung vào việc nghiên cứu phát triển sản phẩm, thường xuyên cải tiến công nghệ, kỹ thuật, nâng cao chất lượng, mở rộng các dải mức sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng và khắt khe của khách hàng trong nước và quốc tế.

Hòa Phát tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) vào chiến lược kinh doanh, phù hợp với định hướng phát triển xanh của Chính phủ Việt Nam và cam kết trung hòa carbon đến năm 2050. Chúng tôi tin rằng với tinh thần sáng tạo, quyết tâm và trách nhiệm, Hòa Phát sẽ không chỉ duy trì vị thế tiên phong trong ngành công nghiệp thép, mà còn đóng góp tích cực cho sự phát triển thịnh vượng và bền vững của đất nước.

Trân trọng

Tổng Giám Đốc Tập đoàn Hòa Phát

NGUYỄN VIỆT THẮNG



TỔNG QUAN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn

3.1 ĐIỂM NỔI BẬT VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025



MÔI TRƯỜNG

Hoàn thành **kiểm kê khí nhà kính** theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 cho **toàn Tập đoàn** và được **BSI thẩm định số liệu**.

Tự chủ 90% nhu cầu điện tại Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất

Tái chế, tái sử dụng chất thải rắn nhóm thép và nông nghiệp đạt trên **99%**

Tái sử dụng 98% nước tại Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất



XÃ HỘI

Số giờ đào tạo trung bình cho mỗi nhân viên là **38,52 giờ** mỗi năm

Đóng góp **gần 13.000 tỷ đồng** vào ngân sách Nhà nước

Đóng góp hơn **120 tỷ đồng** cho các chương trình phúc lợi xã hội.



QUẢN TRỊ

22% thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập.

Tỷ lệ phụ nữ ở các cấp quản lý trong toàn Tập đoàn đạt **35,85%** vào năm 2025

3.2 GIẢI THƯỞNG VÀ VINH DANH NĂM 2025

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
2025

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

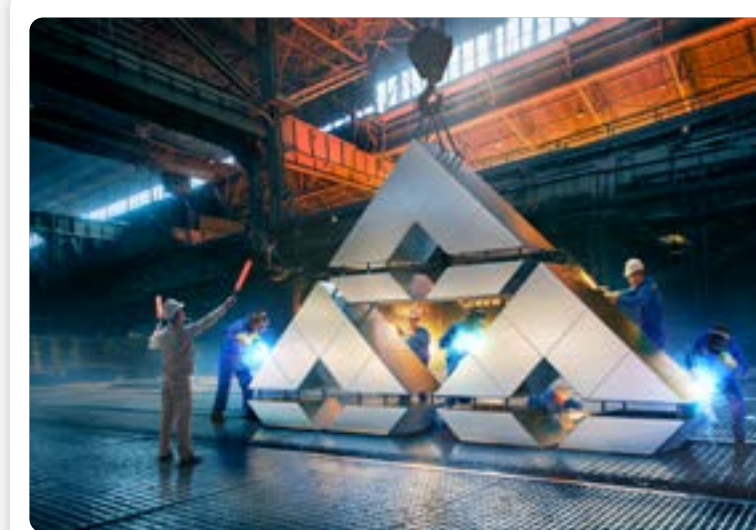
Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn



Xếp hạng doanh nghiệp tư nhân lớn thứ 2 và doanh nghiệp lớn thứ 10 tại Việt Nam (VNR500).



Được công nhận là **Thương hiệu Quốc gia**.



Xếp thứ **62 trong top 100** doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á, tăng 14 bậc so với năm trước (theo bảng xếp hạng Fortune 500 Đông Nam Á năm 2025).



Nằm trong **Top 4** Doanh nghiệp tư nhân nộp ngân sách Nhà nước lớn nhất Việt Nam.



Thuộc Top 30 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam.



13 năm liên tiếp có mặt trong **Top 50 Công ty Niêm yết Tốt nhất** do Forbes Việt Nam bình chọn.



Nằm trong **Top 50 Doanh nghiệp Kinh doanh Hiệu quả nhất** Việt Nam.



Xếp thứ **12 trong Top 100** thương hiệu giá trị nhất Việt Nam năm 2025 do Brand Finance công bố



11 năm liên tiếp nằm trong **Top 10 Doanh nghiệp tư nhân** lớn nhất Việt Nam.

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

**Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề**

Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn

3.3 THÀNH VIÊN CỦA CÁC HIỆP HỘI NGÀNH NGHỀ

Tập đoàn Hòa Phát tích cực tham gia nhiều hiệp hội ngành nghề và tổ chức chuyên môn nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và đóng góp vào sự phát triển công nghiệp bền vững tại Việt Nam cũng như trên toàn cầu. Thông qua việc tham gia các hiệp hội này, Tập đoàn tham gia đối thoại chính sách, chia sẻ tri thức và hợp tác trong các sáng kiến hướng tới bảo vệ môi trường, nâng cao an toàn lao động và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong ngành thép.



CÁC HIỆP HỘI VÀ TỔ CHỨC THÀNH VIÊN TIÊU BIỂU

Tập đoàn Hòa Phát và các công ty thành viên hiện là thành viên của các tổ chức sau:



HIỆP HỘI THÉP VIỆT NAM (VSA)

Hỗ trợ sản xuất thép bền vững, giảm phát thải và thúc đẩy sử dụng nguyên liệu tuần hoàn.



PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VCCI)

Thúc đẩy quản trị doanh nghiệp có trách nhiệm và tích hợp ESG trong hoạt động kinh doanh.



HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP CƠ KHÍ VIỆT NAM (VAMI)

Thúc đẩy hợp tác, đổi mới công nghệ và vận động chính sách nhằm nâng cao năng lực cơ khí chế tạo và sản xuất trong nước.



HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH (HUBA)

Thúc đẩy kết nối doanh nghiệp, đối thoại chính sách và phát triển kinh tế bền vững; hỗ trợ hội viên thông qua đào tạo, xúc tiến thương mại và tư vấn chính sách với các cơ quan quản lý.



HỘI CHĂN NUÔI VIỆT NAM (AHAV)

Đóng góp vào việc xây dựng các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, thúc đẩy các hoạt động chuyên ngành về chăn nuôi, thú y, trao đổi kỹ thuật và thúc đẩy công nghệ chăn nuôi, xây dựng chuỗi liên kết giá trị bền vững.

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**

3.4 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN



PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**



THÁNG 2/2016

- Thành lập Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát, quản lý, chi phối hoạt động của tất cả các Công ty trong nhóm nông nghiệp (gồm thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi).
- Hoàn thành đầu tư giai đoạn 3 – Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Hải Dương, nâng công suất thép xây dựng Hòa Phát lên hơn 2 triệu tấn/năm.

THÁNG 4/2016

Thành lập Công ty TNHH Tôn Hòa Phát, triển khai dự án Tôn mạ màu, tôn mạ kẽm, mạ lạnh các loại công suất 400.000 tấn/năm.

NĂM 2019

Hai lò cao đầu tiên của Dự án Hòa Phát Dung Quất chính thức được đưa vào vận hành, đưa tổng công suất thép xây dựng của Hòa Phát lên 4,4 triệu tấn/năm.

THÁNG 1/2021

Lò cao số 4 – KLH gang thép Hòa Phát Dung Quất được đưa vào hoạt động, đánh dấu việc hoàn thành toàn bộ dự án, nâng tổng công suất thép thô của Hòa Phát lên 8,5 triệu tấn/năm, lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

NĂM 2021

Tổng Công ty Bất động sản Hòa Phát, Tổng Công ty Điện máy Gia dụng Hòa Phát lần lượt được thành lập, hoàn thành quá trình tái cấu trúc mô hình hoạt động của Tập đoàn theo 05 Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực: Gang thép – Sản phẩm thép – Nông nghiệp – Bất động sản – Điện máy Gia dụng.

NĂM 2023

- **THÁNG 8:** Hòa Phát chính thức cung cấp sản phẩm vỏ container ra thị trường.
- **THÁNG 11:** Hòa Phát tiếp tục được xếp hạng Top 1 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm thứ hai liên tiếp.

NĂM 2025

THÁNG 9:

lò cao số 2 của dự án Dung Quất 2 đi vào hoạt động, đánh dấu hoàn thành đồng bộ dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2. Năng lực sản xuất thép thô của Hòa Phát dự kiến đạt 16 triệu tấn/năm từ cuối năm 2026, tương đương Top 30 thế giới.

THÁNG 3/2015

Ra mắt Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, đánh dấu bước phát triển mới trong lịch sử Tập đoàn khi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

THÁNG 2/2017

Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất, triển khai Khu Liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất tại tỉnh Quảng Ngãi, quy mô 4 triệu tấn/năm với tổng vốn đầu tư 52.000 tỷ đồng, đánh dấu bước ngoặt phát triển mới của Tập đoàn Hòa Phát.

THÁNG 11/2020

Tập đoàn Hòa Phát bắt đầu cung cấp sản phẩm thép cuộn cán nóng thương mại ra thị trường. Sản phẩm giúp tối ưu hệ sinh thái thép Hòa Phát.

THÁNG 12/2020

Tập đoàn Hòa Phát tái cơ cấu mô hình hoạt động với việc thoái vốn khỏi lĩnh vực nội thất, thành lập các Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.

QUÝ 1/2022

Khởi công dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, công suất 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng/năm, tổng vốn đầu tư dự kiến 85.000 tỷ đồng.

THÁNG 8/2022

Tập đoàn Hòa Phát kỉ niệm 30 năm hình thành và phát triển, đón nhận Huân chương lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước.

NĂM 2024

- **THÁNG 12:** Phân kỳ 1, dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 hoàn thành lắp đặt, chuẩn bị đưa vào hoạt động thử nghiệm trong quý 1/2025. Phân kỳ 2 dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2025.

NĂM 2025

THÁNG 12

Hòa Phát khởi công Nhà máy Sản xuất Ray và Thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất với tổng vốn đầu tư hơn 10.000 tỷ đồng, công suất thiết kế 700.000 tấn/năm. Sản phẩm ray đường sắt cao tốc đầu tiên dự kiến ra lò vào năm 2027, giúp Hòa Phát trở thành doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất ở Đông Nam Á sản xuất được loại thép này.

NĂM 2025

Nông nghiệp Hòa Phát tròn 10 năm phát triển, chào bán cổ phiếu HPA lần đầu ra công chúng và niêm yết thành công 285 triệu cổ phiếu HPA trên sàn HOSE vào 6/2/2026.

CƠ CẤU NGÀNH

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
2025

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**



PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**

3.4 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

SẢN PHẨM CỦA CHÚNG TÔI

GANG THÉP



THÉP CUỘN CÁN NÓNG
NHÀ SẢN XUẤT
SỐ 1 VIỆT NAM



THÉP RAY
NHÀ SẢN XUẤT
DUY NHẤT TẠI
ĐÔNG NAM Á



THÉP XÂY DỰNG
THỊ PHẦN SỐ 1 VIỆT NAM



THÉP HÌNH



THÉP CHẤT LƯỢNG CAO



VẬN TẢI BIỂN

SẢN PHẨM THÉP



ỐNG THÉP
THỊ PHẦN SỐ 1 VIỆT NAM



THÉP DÂY MẠ



TÔN MẠ



CONTAINER
NHÀ SẢN XUẤT
DUY NHẤT TẠI
ĐÔNG NAM Á



THÉP DỰ ỨNG LỰC



VÁN SÀN

NÔNG NGHIỆP



THỨC ĂN CHĂN NUÔI



BÒ ÚC THƯƠNG PHẨM



HEO THƯƠNG PHẨM



TRỨNG GÀ
THỊ PHẦN SỐ 1
MIỀN BẮC

BẤT ĐỘNG SẢN



**BẤT ĐỘNG SẢN
KHU CÔNG NGHIỆP**



**BẤT ĐỘNG SẢN
NHÀ Ở**

ĐIỆN MÁY GIA DỤNG



ĐIỆN LẠNH



ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**

3.4 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT



SỰ HIỆN DIỆN CỦA CHÚNG TÔI CÙNG CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

THÉP

TP. Đà Nẵng
TP. Hà Nội
TP. Hải Phòng
TP. Hồ Chí Minh
Đồng Nai
Gia Lai
Hà Tĩnh
Hưng Yên
Quảng Ngãi
Tây Ninh
Tuyên Quang
Đắk Lắk

NÔNG NGHIỆP

TP. Hà Nội
Bắc Ninh
Đồng Nai
Hưng Yên
Lào Cai
Phú Thọ
Quảng Trị

BẤT ĐỘNG SẢN

TP. Hà Nội
TP. Hải Phòng
TP. Hồ Chí Minh
Bắc Ninh
Hưng Yên
Ninh Bình
Phú Thọ

ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

TP. Hà Nội
TP. Hồ Chí Minh
Hưng Yên
Ninh Bình

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

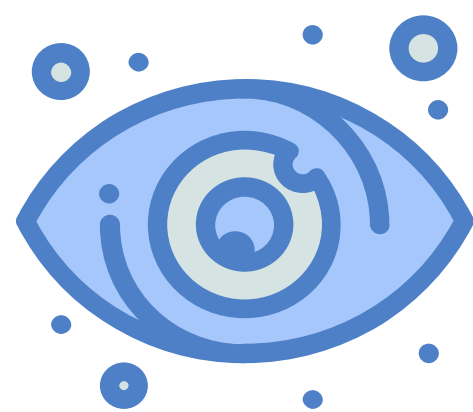
Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**

3.4 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT



TẦM NHÌN

Trở thành Tập đoàn sản xuất công nghiệp với chất lượng dẫn đầu, trong đó Thép là lĩnh vực cốt lõi.



SỨ MỆNH

Cung cấp sản phẩm dẫn đầu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, đạt được sự tin yêu của khách hàng.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Giá trị cốt lõi của Tập đoàn Hòa Phát là triết lý Hòa hợp cùng phát triển. Điều này thể hiện trong mối quan hệ giữa các cán bộ công nhân viên, giữa Tập đoàn và đối tác, đại lý, cổ đông và cộng đồng xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan trên cùng một con thuyền, hướng tới sự phát triển bền vững. Đặc biệt, Tập đoàn Hòa Phát đã xây dựng được mối quan hệ đối tác bền vững, lâu dài, tin tưởng như người một nhà với các đại lý bán hàng song hành cùng Tập đoàn từ những ngày đầu thành lập.



PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**

3.4 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

1. NGUỒN CUNG ỨNG CÓ TRÁCH NHIỆM

Chúng tôi ưu tiên hợp tác với các nhà cung cấp trong nước, đảm bảo chất lượng và thúc đẩy các thực hành bền vững ngay từ khâu đầu vào.

2. MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC AN TOÀN, LÀNH MẠNH VÀ HÒA NHẬP

Hòa Phát xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, tôn trọng quyền con người, thực hành lao động công bằng và chú trọng đến sự phát triển của mỗi nhân viên.

3. HIỆU QUẢ VÀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM

Chúng tôi nỗ lực hoạt động hiệu quả, tiết kiệm và có trách nhiệm, góp phần ứng phó biến đổi khí hậu, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và bảo vệ tài nguyên chung, Biến chất thải sản xuất thành các nguyên liệu có giá trị cho các ngành khác, góp phần giảm khai thác tài nguyên thô.

4. GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG

Chúng tôi tạo cơ hội việc làm tại địa phương và đóng góp cho sự phát triển xã hội, môi trường của cộng đồng nơi Tập đoàn hoạt động.

5. KHÁCH HÀNG LÀ TRUNG TÂM, CHẤT LƯỢNG LÀ ƯU TIÊN HÀNG ĐẦU

Chúng tôi đồng hành cùng khách hàng để tạo ra những giải pháp bền vững, sáng tạo và lâu dài, đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của xã hội. Do đó chất lượng sản phẩm luôn là ưu tiên hàng đầu của Tập đoàn.

6. QUẢN TRỊ VỮNG MẠNH

Với nền tảng quản trị minh bạch và trách nhiệm, Hòa Phát duy trì cơ chế giám sát và giải quyết khiếu nại hiệu quả, củng cố niềm tin của các bên liên quan.

7. HỢP TÁC ĐỂ THAY ĐỔI

Chúng tôi hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp trong ngành nhằm giải quyết thách thức chung, thúc đẩy đổi mới và cùng nhau tiến nhanh hơn đến một tương lai bền vững.



CHUỖI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG TRONG KINH DOANH CỦA CHÚNG TÔI

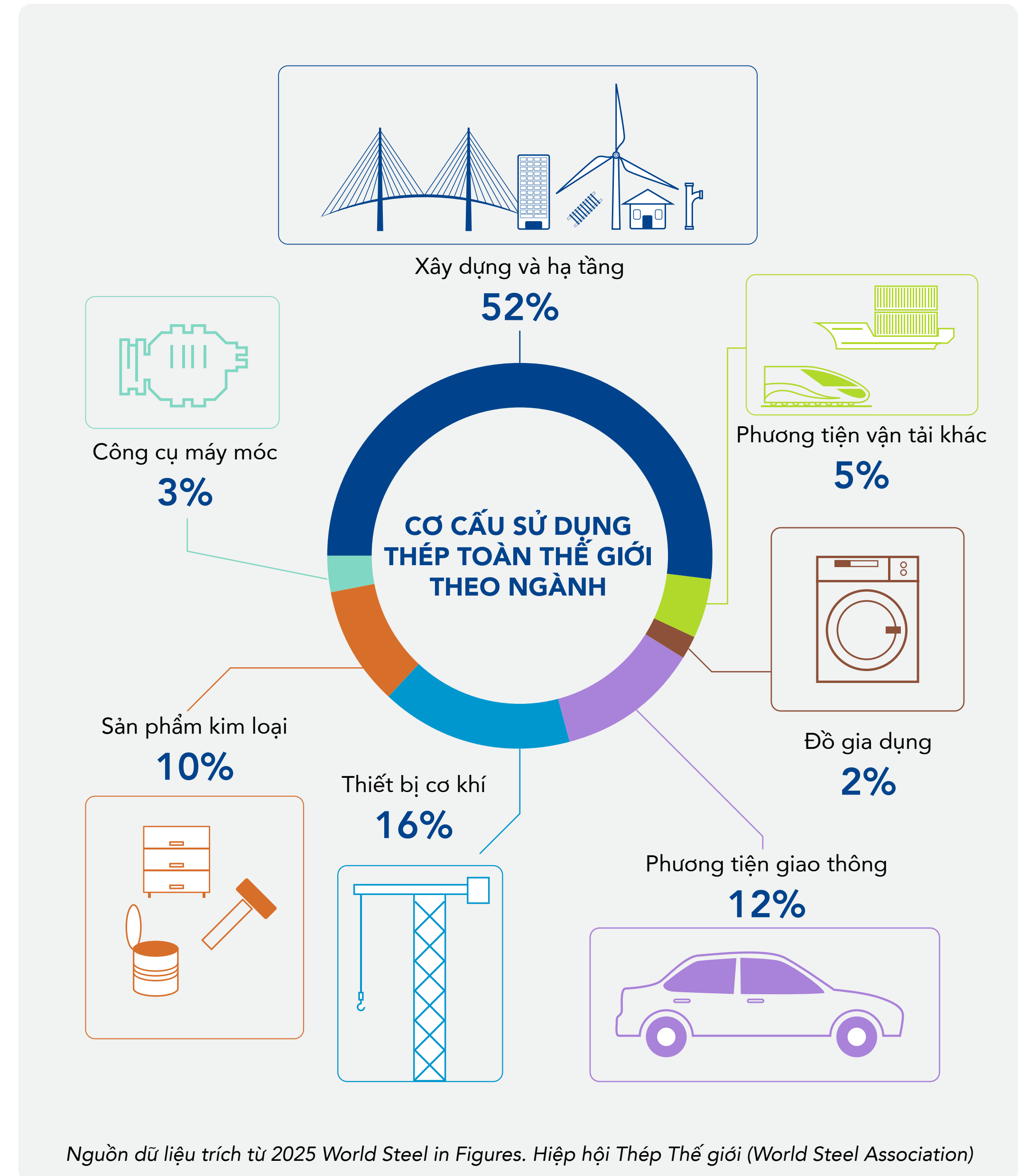
TƯƠNG LAI NGÀNH THÉP CỦA CHÚNG TÔI

Tập đoàn Hòa Phát là tập đoàn đa ngành hoạt động trong nhiều lĩnh vực bao gồm Thép, Nông nghiệp, Bất động sản, Điện máy gia dụng. Trong đó, ngành Thép giữ vai trò cốt lõi và là trụ cột chính trong mô hình kinh doanh.

VAI TRÒ CỦA THÉP

Vai trò của thép trong đời sống hiện đại là vô cùng thiết yếu và không thể thay thế. Thép, với đặc tính bền vững, chịu lực cao, và dễ dàng tái chế, là xương sống của mọi nền kinh tế và kiến tạo nên môi trường sống của chúng ta. Thép không chỉ là vật liệu mà còn là nền tảng vật chất định hình nên mọi mặt của xã hội văn minh.

- **Xương sống của hạ tầng:** Là vật liệu cốt lõi xây dựng cầu đường, cảng biển, đường sắt và các công trình cao tầng, đảm bảo an toàn và tuổi thọ cho đô thị hóa.
- **Động lực công nghiệp:** Nguyên liệu thiết yếu trong chế tạo ô tô, tàu thủy, máy móc nông nghiệp và thiết bị gia dụng, giúp tăng năng suất lao động.
- **Nâng cao chất lượng đời sống:** Thép hiện diện từ các thiết bị gia dụng tiện nghi đến hạ tầng y tế và công nghệ hiện đại, trực tiếp nâng tầm tiêu chuẩn sống và sự an toàn cho con người.
- **Chuyển đổi năng lượng:** là nguyên liệu quan trọng trong quá trình chuyển đổi năng lượng tái tạo (tua-bin gió, điện mặt trời), điện khí hóa, giao thông công cộng và nền kinh tế hydro.



PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

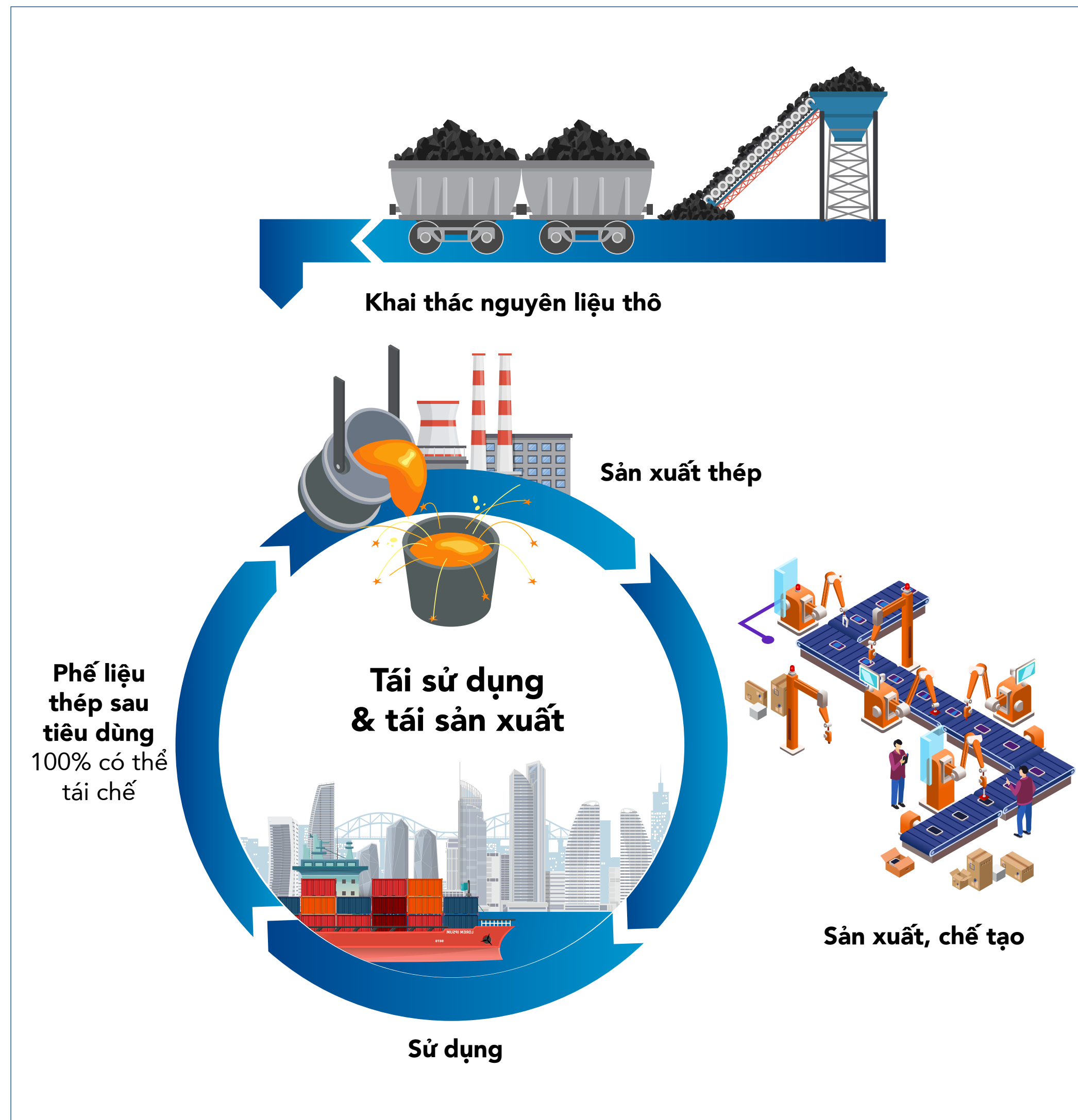
Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**

3.4 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

VÒNG ĐỜI CỦA THÉP

Khác với nhiều loại vật liệu khác, thép là loại vật liệu có khả năng tái chế 100% mà không làm suy giảm chất lượng, đảm bảo giá trị tài nguyên tối đa thông qua tái sử dụng, tái chế, tái sản xuất. Vòng đời của thép đi qua hai giai đoạn:



• Giai đoạn Sản xuất Sơ cấp (Hoàn nguyên quặng sắt) - Từ quặng đến thép

Vòng đời sơ cấp của thép bắt đầu từ việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên như quặng sắt, than đá và đá vôi để khởi động quy trình sản xuất vật liệu mới. Giai đoạn này thường gắn với công nghệ sản xuất bằng lò cao (BOF). Trong các lò cao công nghiệp, quặng sắt được hoàn nguyên và nấu chảy ở nhiệt độ cực cao để tạo ra gang lỏng, sau đó tiếp tục được tinh luyện trong lò thổi oxy nhằm loại bỏ tạp chất và điều chỉnh hàm lượng carbon để trở thành thép thành phẩm. Giai đoạn này đóng vai trò nền tảng để cung cấp nguồn thép chất lượng cao cho các công trình hạ tầng và máy móc, tuy nhiên nó tiêu tốn một lượng lớn năng lượng và giải phóng nhiều khí thải CO2 do quá trình đốt cháy nhiên liệu hóa thạch.

• Giai đoạn Tái chế (Sản xuất từ phế liệu) - Từ thép đến thép

Vòng đời thứ cấp (tái chế) thể hiện khả năng phục hồi vĩnh cửu của thép. Khác với nhiều vật liệu khác bị suy giảm đặc tính sau mỗi lần tái chế (như nhựa hay giấy), thép có một khả năng đặc biệt là tái chế 100% mà không làm mất đi đặc tính ban đầu. Khi các sản phẩm từ thép như vỏ ô tô, khung nhà hay thiết bị điện tử... hết thời hạn sử dụng, thay vì trở thành rác thải, chúng được thu gom, phân tách và đưa vào lò điện để nấu chảy lại thành thép lỏng, tạo ra các sản phẩm thép mới. Giai đoạn này gắn với công nghệ sản xuất thép bằng lò điện (EAF). Quy trình này tạo thành một vòng lặp kín vô tận, biến thép trở thành một trong những vật liệu cốt lõi của nền kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.

Từ góc độ vòng đời, thép có thể được xem là loại vật liệu có tác động môi trường rất thấp so với nhiều vật liệu khác do khả năng sử dụng và tái chế vô hạn. Lượng phát thải carbon khi sản xuất thép khác nhau đáng kể tùy thuộc vào quy trình sản xuất thép đó nằm ở giai đoạn nào của vòng đời. Phát thải carbon phát sinh nhiều nhất ở giai đoạn đầu tiên khi khử quặng sắt để tạo ra thép nguyên chất và giảm đi đáng kể ở giai đoạn tái chế phế liệu thành thép để tạo vòng đời tiếp theo. Việc lựa chọn sản xuất thép theo công nghệ nào phụ thuộc đáng kể vào khả năng tiếp cận quặng sắt, thép phế liệu của mỗi quốc gia, khu vực. Hiện nay, trên thế giới, 70% thép được sản xuất ra từ lò cao và chỉ 30% thép được sản xuất trong lò điện.

PHẦN 3 TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

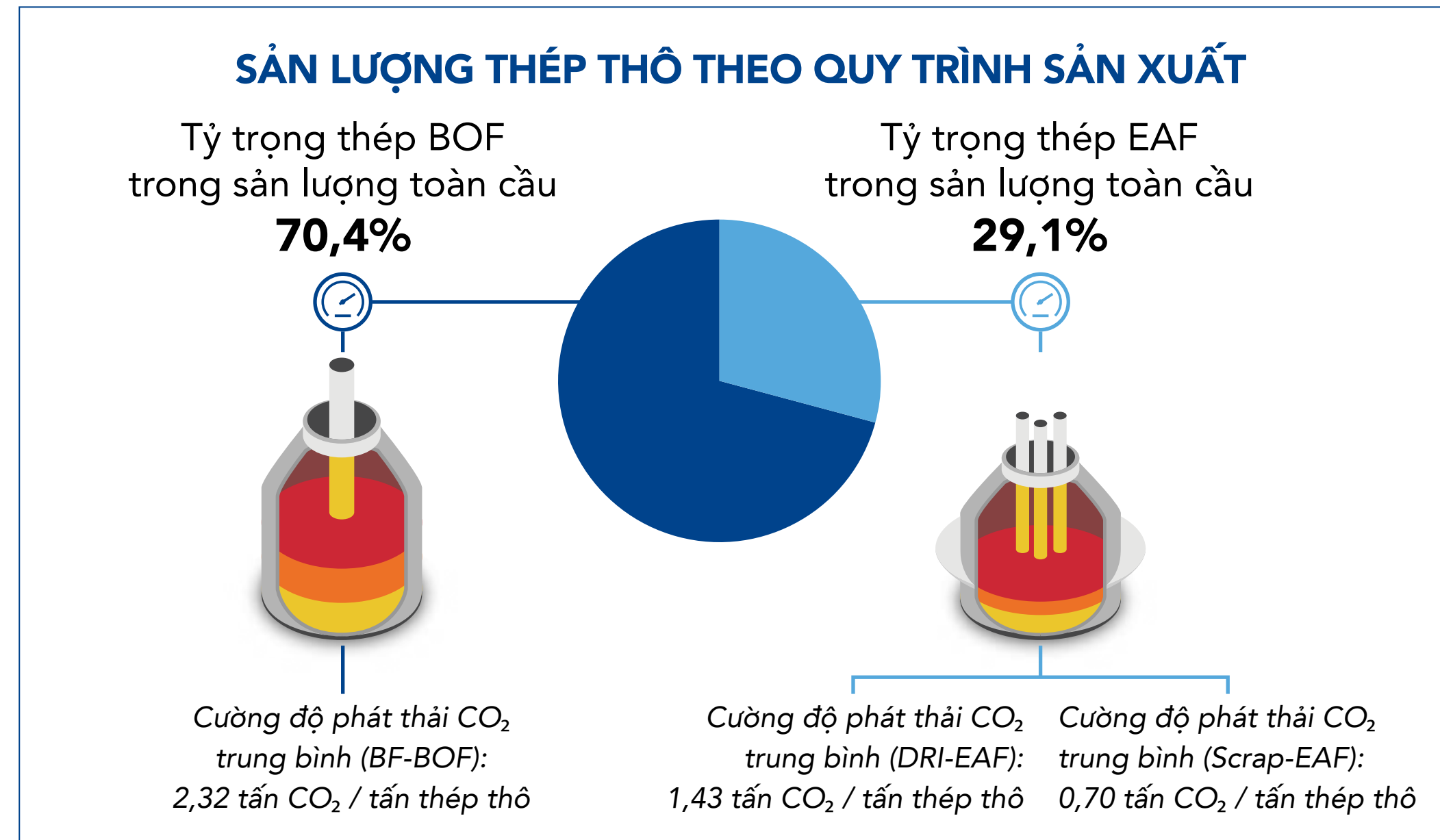
Điểm nổi bật về
phát triển bền vững năm 2025

Giải thưởng
và vinh danh năm 2025

Thành viên của
các Hiệp hội ngành nghề

**Hoạt động kinh doanh
tại Tập đoàn**

3.4 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT



Tại Hòa Phát, phần lớn thép thô sản xuất từ công nghệ lò cao (KLH Gang thép Hòa Phát Hải Dương và Dung Quất), một phần còn lại được sản xuất từ công nghệ lò điện (Nhà máy thép Hưng Yên). Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và giảm dấu chân carbon, Hòa Phát đang chủ động gia tăng dần tỷ lệ sử dụng thép phế liệu trong cả hai quy trình sản xuất. Trong tầm nhìn dài hạn, khi nguồn cung thép phế liệu trở nên dồi dào và dễ tiếp cận hơn, Hòa Phát định hướng đẩy mạnh hơn nữa tỷ trọng thép tái chế trong cơ cấu sản xuất để tối ưu hóa vòng đời thứ cấp. Quá trình chuyển dịch này đòi hỏi sự đầu tư lớn về công nghệ và tính sẵn có của nguyên liệu đầu vào. Hiện tại, công nghệ sản xuất từ quặng sắt vẫn đóng vai trò then chốt trong việc kiểm soát tạp chất, đảm bảo độ tinh khiết và chất lượng thép ở mức cao nhất. Bên cạnh các dòng thép cơ bản, Hòa Phát đang tích cực nghiên cứu, mở rộng danh mục sản phẩm thép chất lượng cao với hàm lượng kỹ thuật phức tạp như thép làm đỉnh vít, tanh lớp, bố lớp ô tô, vỏ container và ray đường sắt cao tốc... Những nỗ lực này không chỉ nâng cao giá trị sản phẩm mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp chế tạo tại Việt Nam.





**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT**

PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHẤT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan

4.1 QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BỘ MÁY QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tập đoàn cam kết xây dựng một khung quản trị bền vững vững chắc nhằm đảm bảo tăng trưởng dài hạn, minh bạch và trách nhiệm đối với các bên liên quan. Cơ cấu quản trị bền vững đã được thiết lập, trong đó Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm giám sát định hướng chiến lược cho các sáng kiến phát triển bền vững, bao gồm các vấn đề về môi trường, xã hội và quản trị (ESG). Việc triển khai và chịu trách nhiệm hàng ngày được thực hiện bởi Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn và Ban Tổng Giám đốc của các công ty thành viên.

Các yếu tố bền vững được tích hợp vào quá trình thảo luận và xây dựng chiến lược, ra quyết định đầu tư và giám sát quản lý rủi ro của tập đoàn và các công ty thành viên. Ban ESG chịu trách nhiệm giám sát các vấn đề liên quan đến ESG, bao gồm cả rủi ro ESG.

Ban ESG được thành lập với sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc các công ty thành viên cùng các ban chức năng như ban Tài chính, Pháp chế, Nhân sự, Truyền thông của Tập đoàn nhằm điều phối các hoạt động ESG và tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững vào hoạt động vận hành hàng ngày của doanh nghiệp.

Khung quản trị bền vững của Tập đoàn được minh họa như sau:



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: ĐỊNH HƯỚNG

- Định hướng chiến lược về Phát triển bền vững.
- Phê duyệt Chính sách, mục tiêu và các tuyên bố về Phát triển bền vững

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY THÀNH VIÊN: QUẢN LÝ

- Tiếp nhận, triển khai định hướng chương trình hành động
- Tích hợp phát triển bền vững vào hoạt động sản xuất kinh doanh
- Thẩm định các sáng kiến về Phát triển bền vững.
- Giám sát hoạt động Phát triển bền vững đảm bảo hiệu quả và cải tiến liên tục.
- Đảm bảo việc thực hiện các báo cáo liên quan Phát triển bền vững đầy đủ, chính xác, kịp thời

CÁC BAN CHỨC NĂNG CỦA TẬP ĐOÀN: ĐIỀU PHỐI

- Đầu mối tổng hợp báo cáo Phát triển bền vững
- Điều phối chung các hoạt động Phát triển bền vững

PHÒNG CHỨC NĂNG TẠI CÔNG TY THÀNH VIÊN: THỰC THI

- Nghiên cứu và triển khai thực hành sáng kiến bền vững trong sản xuất, kinh doanh
- Báo cáo thông tin liên quan Phát triển bền vững đầy đủ, chính xác, kịp thời

BAN QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG VÀ KHÍ NHÀ KÍNH

- Tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các công việc liên quan đến quản lý năng lượng và khí nhà kính.

PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan

4.2 NHẬN DIỆN CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

[GRI 3-1, 3-2, 3-3, 2-2, 2-23]

Năm 2025, Tập đoàn Hòa Phát đã thực hiện Đánh giá tính trọng yếu theo Tiêu chuẩn GRI 2021. Quá trình này nhằm xác định và ưu tiên các vấn đề về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có tác động lớn nhất đến hoạt động kinh doanh, các bên liên quan cũng như bối cảnh kinh tế - xã hội và môi trường rộng lớn hơn. Mỗi chủ đề trọng yếu được đánh giá dựa trên mức độ quan trọng đối với các bên liên quan và mức độ tác động đến doanh nghiệp.

Mức độ tác động đến doanh nghiệp được xác định dựa trên ảnh hưởng của các vấn đề ESG đối với hoạt động kinh doanh, tài chính và danh tiếng của Tập đoàn. Tầm quan trọng này được đánh giá thông qua mức độ quan tâm của các bên liên quan kết hợp với đóng góp mà Hòa Phát mang lại cho xã hội và môi trường. Cách tiếp cận này giúp Hòa Phát tập trung nguồn lực phát triển bền vững vào những lĩnh vực then chốt nhất.

**QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU
ĐƯỢC THỰC HIỆN THEO 5 BƯỚC CHÍNH NHƯ SAU:**

BƯỚC 1

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH CỦA TỔ CHỨC VÀ CÁC CÔNG TY CÙNG NGÀNH:

Thông qua phân tích bối cảnh hoạt động của Tập đoàn và so sánh với thực hành ESG tại 15 doanh nghiệp lớn cùng ngành trên thế giới, các mối quan tâm về phát triển bền vững đã được xác định. Quá trình này tham chiếu 05 bộ khung phát triển bền vững quốc tế hàng đầu, trong đó có Bộ Tiêu chuẩn GRI Chung (phiên bản cập nhật), Đánh giá Phát triển Bền vững Doanh nghiệp của S&P Global CSA, Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Bền vững (SASB), cùng các vấn đề trọng yếu phổ biến trong ngành thép và nông nghiệp toàn cầu. Nhóm nghiên cứu đã sắp xếp các mối quan tâm ESG lại thành 12 chủ đề liên quan đến hoạt động của Tập đoàn để đưa vào bước ưu tiên tiếp theo thông qua tham vấn các bên liên quan.

BƯỚC 2

THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN: Hòa Phát đã xây dựng bản đồ các bên liên quan, bao gồm cả nội bộ và bên ngoài, tập trung vào những đối tượng có vai trò quan trọng trong hoạt động của Tập đoàn hoặc chịu ảnh hưởng từ các hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp. Nội bộ của chúng tôi bao gồm cấp lãnh đạo và đội ngũ quản lý điều hành. Đối tác bao gồm các Hiệp hội, các tổ chức tín dụng, khách hàng, nhà cung cấp và nhà đầu tư. Để thu thập ý kiến về mức độ ưu tiên của các chủ đề ESG trọng yếu, Hòa Phát đã tiếp cận các bên liên quan thông qua phỏng vấn và khảo sát, đồng thời ghi nhận các đóng góp liên quan đến điểm mạnh, thách thức và lĩnh vực Hòa Phát cần cải thiện trong quá trình phát triển bền vững.

BƯỚC 3

PHÂN TÍCH PHẢN HỒI: Kết quả từ các cuộc phỏng vấn và khảo sát đã được tổng hợp, chấm điểm và phân tích. Phỏng vấn nội bộ tập trung vào việc đánh giá mức độ quan trọng của các chủ đề ESG đối với hoạt động kinh doanh, trong khi phản hồi từ các bên liên quan bên ngoài giúp xác định mức độ quan tâm của họ đối với từng chủ đề trọng yếu. Toàn bộ phản hồi sau đó được lượng hóa thông qua hệ thống điểm số và xếp hạng để xác định mức độ ưu tiên.

BƯỚC 4

ƯU TIÊN CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU: 12 chủ đề được phân loại thành 3 nhóm: Chủ đề ưu tiên (tác động cao), Chủ đề trọng tâm (tác động trung bình), và Chủ đề nền tảng (tác động thấp). Các chủ đề có mức độ ưu tiên khác nhau sẽ có những tác động và định hướng quản lý phù hợp trong chiến lược phát triển bền vững của Hòa Phát.

BƯỚC 5

PHÊ DUYỆT CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU: Kết quả đánh giá được tổng hợp thành Ma trận trọng yếu, sau đó được trình lên Ban Điều hành Hòa Phát xem xét và chấp thuận, trước khi báo cáo lên Hội đồng quản trị để ghi nhận và phê duyệt công bố.

4.2 NHẬN DIỆN CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
2025

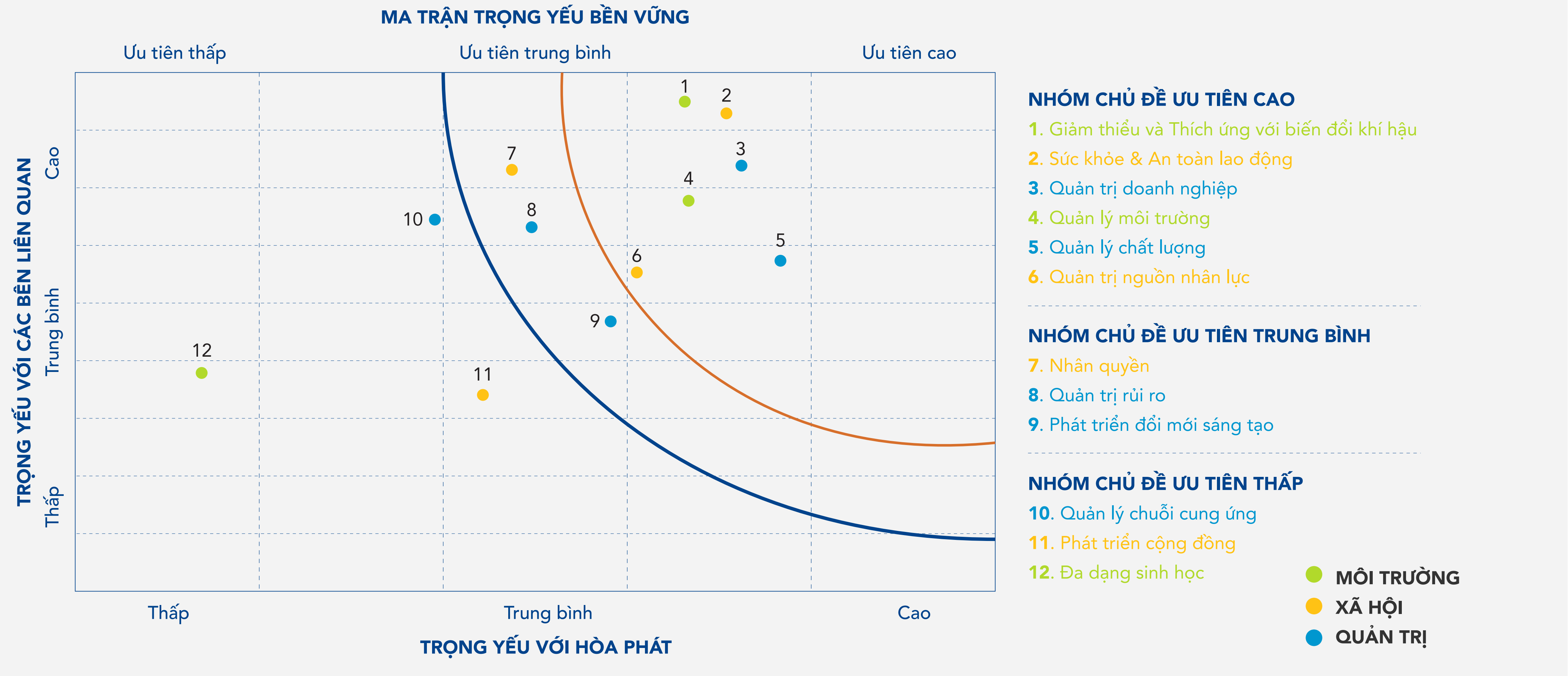
PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan



MA TRẬN TRỌNG YẾU – CÁC CHỦ ĐỀ ƯU TIÊN

Dựa trên kết quả của quá trình Đánh giá Trọng yếu, Hòa Phát đã xác định 6 chủ đề trọng yếu Tập đoàn dành sự ưu tiên cao như sau:

- HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
- SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG
- QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
- QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG
- QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
- QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHẤT

Quản trị phát triển bền vững

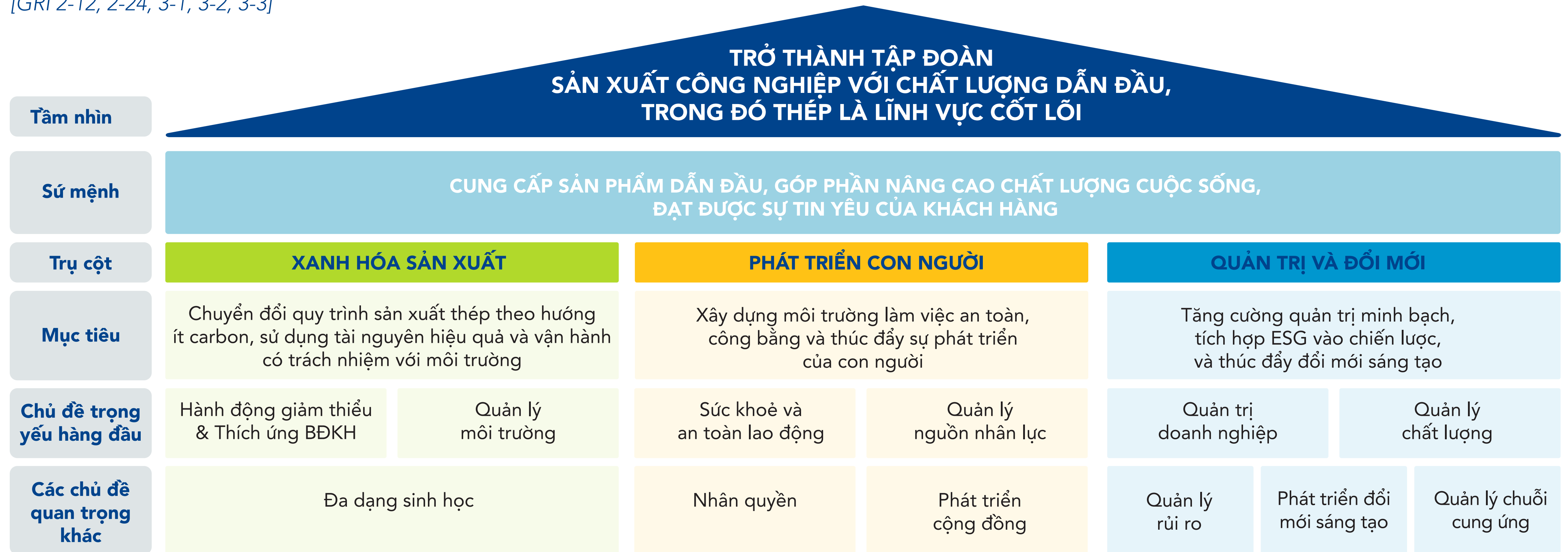
Nhận diện các vấn đề trọng yếu

**Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát**

Gắn kết với các bên liên quan

4.3 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHẤT

[GRI 2-12, 2-24, 3-1, 3-2, 3-3]



KHUNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hòa Phát đặt mục tiêu trở thành một nhà sản xuất công nghiệp với chất lượng sản phẩm dẫn đầu, trong đó sản xuất thép là lĩnh vực cốt lõi. Để hiện thực hóa tầm nhìn này, chúng tôi chủ động nhận diện và giảm thiểu các rủi ro liên quan đến bền vững phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, đặc biệt chú trọng hai nhóm ngành lớn nhất: thép và nông nghiệp. Hòa Phát hướng tới duy trì năng lực cạnh tranh bền vững trong quá trình chuyển đổi hướng tới trung hòa carbon, đồng thời tiếp tục khẳng định cam kết về chất lượng sản phẩm dẫn đầu thị trường. Bên cạnh đó, chúng tôi dành sự quan tâm sâu sắc, lắng nghe và tích hợp phản hồi ESG từ các đối tác, coi đây là động lực quan trọng để củng cố năng lực cạnh tranh bền vững. Về phương diện quản trị, Tập đoàn tập trung xây dựng cơ cấu quản trị công bằng, minh bạch, tăng cường hệ thống tuân thủ, và

thúc đẩy thực hành quản trị đạo đức theo các chuẩn mực quốc tế – qua đó hình thành hệ thống quản trị nhận được sự tin tưởng từ tất cả các bên liên quan. Ngoài ra, nhằm nâng cao tính sáng tạo và sự gắn kết trong công việc của đội ngũ, Hòa Phát coi nguồn nhân lực là nền tảng thành công. Do đó, Tập đoàn luôn ưu tiên các chương trình đào tạo nhằm phát triển trình độ chuyên môn và kỹ năng cho người lao động.

Trong năm 2025, Hòa Phát đã xây dựng Chiến lược Phát triển Bền vững để định hướng hoạt động kinh doanh theo các xu thế dài hạn toàn cầu về ứng phó biến đổi khí hậu, sản xuất có trách nhiệm và kinh tế tuần hoàn, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng của Tập đoàn trong ngành thép đang biến đổi mạnh mẽ. Trọng tâm chiến lược tập trung vào ba trụ cột ESG chính: Xanh hóa Sản xuất (Greening Our Production), Phát triển Con người (Caring for People), và Quản trị và Đổi mới (Governance and Innovation).

PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

**Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát**

Gắn kết với các bên liên quan

4.3 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU	MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC
HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	Chúng tôi hướng tới giảm phát thải khí nhà kính trong các quy trình sản xuất, đóng góp vào mục tiêu của Chính phủ Việt Nam hiện thực hóa cam kết đạt mức phát thải ròng bằng không (Net Zero) vào năm 2050 thông qua: tăng tỷ trọng nguyên vật liệu phát thải thấp, giám sát chặt chẽ tiêu hao nhiên liệu hóa thạch, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển các sản phẩm thép ít carbon.
QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG	Chúng tôi cam kết tuân thủ quy định pháp luật quốc gia về môi trường; sử dụng tài nguyên có trách nhiệm; thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và bảo vệ hệ sinh thái, cụ thể bằng cách: <ul style="list-style-type: none"> • Tối đa hóa tái chế/tái sử dụng chất thải phát sinh thành nguyên vật liệu đưa trở lại quá trình sản xuất hoặc chế biến, xử lý tạo ra các sản phẩm phụ có giá trị kinh tế; nghiên cứu và tìm kiếm các giải pháp điều chỉnh cơ cấu tiêu thụ nguyên liệu và qua đó giảm phát sinh chất thải. • Áp dụng giải pháp sử dụng nước hiệu quả, xây dựng các hệ thống tuần hoàn khép kín, tái chế nước và xử lý triệt để để tuân thủ quy chuẩn xả thải. • Giám sát thường xuyên khí thải để bảo đảm mọi thông số nằm trong giới hạn cho phép.
SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG	Hòa Phát cam kết đảm bảo một môi trường làm việc an toàn cho toàn thể người lao động. Thông qua quản lý rủi ro chặt chẽ, đào tạo liên tục và đầu tư vào công nghệ an toàn, Tập đoàn hướng tới xây dựng nơi làm việc là nơi mọi nhân viên đều có thể trở về nhà an toàn mỗi ngày.

ĐÓNG GÓP CHO CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC (UN SDGS):



PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

**Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát**

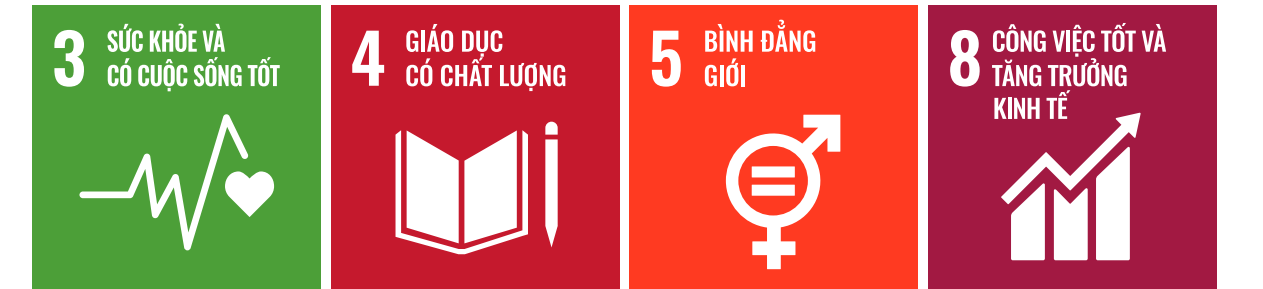
Gắn kết với các bên liên quan

4.3 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU	MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC
QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC	Chúng tôi cam kết duy trì môi trường làm việc an toàn, tôn trọng và hòa nhập. Hòa Phát chú trọng phát triển và nuôi dưỡng đội ngũ nhân sự sáng tạo, sẵn sàng thích ứng và đổi mới, để xây dựng một doanh nghiệp nơi mọi nhân viên đều được trân trọng, ghi nhận và truyền cảm hứng.
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP	Chúng tôi cam kết đảm bảo minh bạch, trách nhiệm giải trình và liêm chính trong mọi cấp độ tổ chức. Hệ thống quản trị được thiết kế để hỗ trợ tăng trưởng bền vững dài hạn và củng cố niềm tin của các bên liên quan.
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	Chúng tôi không ngừng theo đuổi chất lượng vượt trội gắn liền với đổi mới bền vững, thông qua việc cải tiến công nghệ và quy trình sản xuất để nâng cao hiệu suất sản phẩm, nghiên cứu và mở rộng dải sản phẩm, nâng tỷ trọng các sản phẩm phức tạp và có hàm lượng công nghệ cao để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường.

ĐÓNG GÓP CHO CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC (UN SDGS):



PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan

4.4 GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

[GRI 2-29, 2-30]

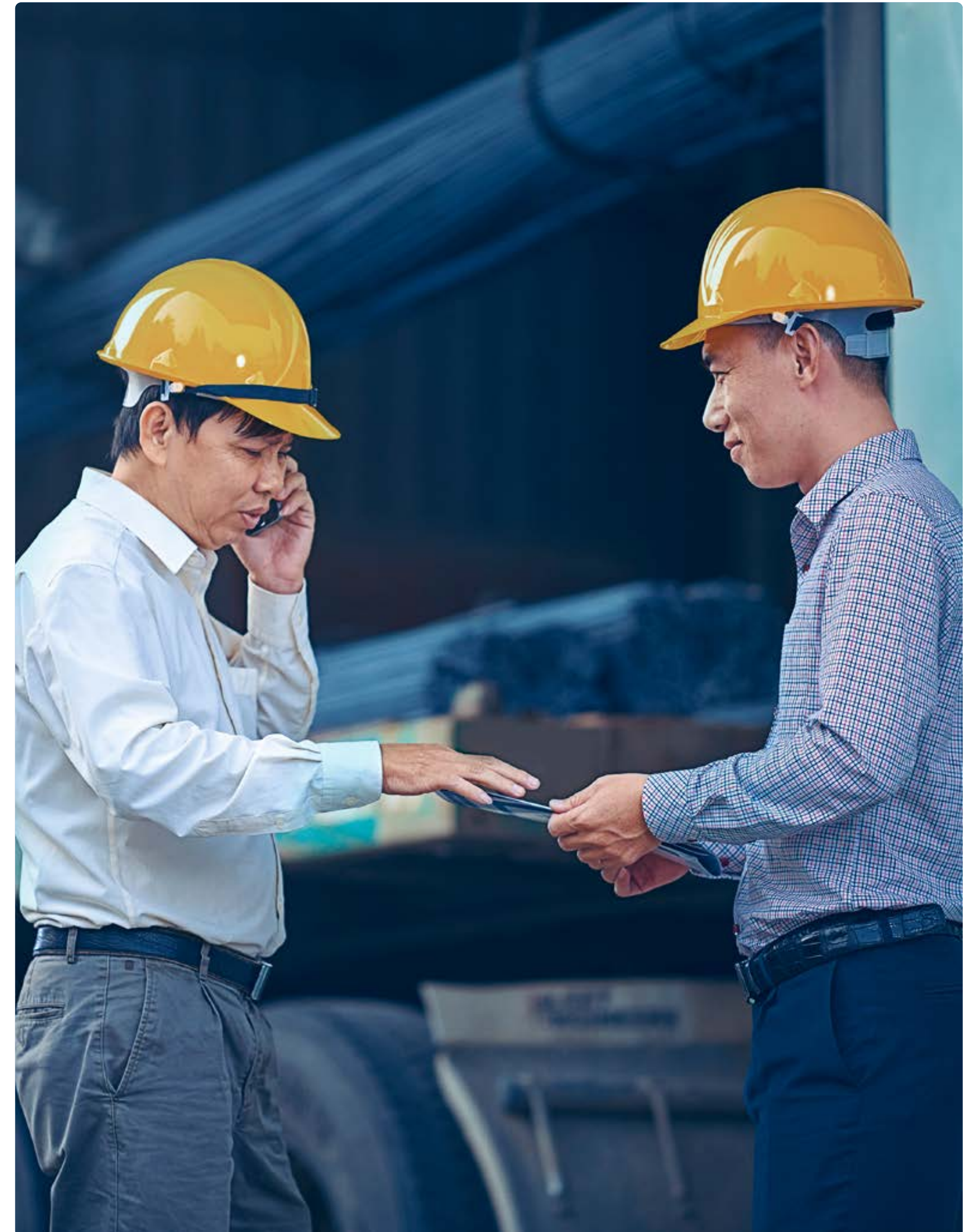
Tập đoàn Hòa Phát luôn chú trọng việc xây dựng và phát triển quan hệ hợp tác, chia sẻ và gắn kết lợi ích với các bên liên quan. Do đó, chúng tôi luôn duy trì các kênh đối thoại, tương tác hiệu quả bằng nhiều hình thức khác nhau nhằm kịp thời nắm bắt nguyện vọng và sự quan tâm của các bên liên quan. Việc tham vấn được triển khai thường xuyên, đóng vai trò quan trọng trong quá trình hoạch định chiến lược và ra quyết định của Tập đoàn.

Để đảm bảo các vấn đề trọng yếu được xử lý đúng trọng tâm, Hòa Phát phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, tương ứng với nhóm các bên liên quan khác nhau. Tập đoàn duy trì nhiều hình thức trao đổi trực tiếp và gián tiếp, bao gồm: khảo sát ý kiến khách hàng, nhà cung cấp, tổ chức tín dụng, hiệp hội, tổ chức hội nghị người lao động, họp giao ban sản xuất – kinh doanh, hội nghị nhà đầu tư, đối thoại an toàn lao động, cũng như các buổi làm việc và tham quan thực tế tại dự án, nhà máy. Những phản hồi nhận được là cơ sở quan trọng giúp Hòa Phát điều chỉnh kế hoạch hoạt động, củng cố quan hệ hợp tác và xác định các mục tiêu phát triển bền vững phù hợp trong từng giai đoạn.

XÁC ĐỊNH CÁC BÊN LIÊN QUAN

Dựa trên kinh nghiệm thực tiễn của các công ty thành viên, Tập đoàn Hòa Phát đã xác định các bên liên quan chính thông qua việc phân tích các đặc điểm như: mức độ phụ thuộc vào hoạt động của doanh nghiệp, trách nhiệm liên quan, mức độ ảnh hưởng đến quyết định chiến lược, sự đa dạng trong quan điểm và tiềm năng phát sinh xung đột trong quá trình tương tác. Việc xác định này tuân thủ theo Tiêu chuẩn AA1000 về Tham vấn các bên liên quan (AA1000SES) – Khung hướng dẫn quốc tế nhằm đảm bảo quá trình tham vấn được thực hiện một cách có hệ thống, minh bạch và hiệu quả.

Các bên liên quan chủ yếu bao gồm: Cổ đông- Nhà đầu tư, Khách hàng, Người tiêu dùng, Nhà cung cấp, Người lao động, Tổ chức tín dụng, Chính phủ & Cơ quan quản lý nhà nước và Cộng đồng địa phương.



PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan

4.4 GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

CỔ ĐỒNG/ NHÀ ĐẦU TƯ

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Tăng trưởng bền vững và hiệu quả lợi nhuận
- Quản trị doanh nghiệp minh bạch
- Quản trị rủi ro hiệu quả
- Công bố thông tin chính xác, kịp thời

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Là một công ty đại chúng, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và quyền lợi hợp pháp của cổ đông/nhà đầu tư là mục tiêu được ưu tiên hàng đầu của Tập đoàn.
- Duy trì nguyên tắc minh bạch và công bằng trong công bố thông tin, đảm bảo tuân thủ đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định pháp luật. Tất cả thông tin liên quan đến sản xuất, kinh doanh, dự án trọng điểm và hoạt động quản trị doanh nghiệp đều được công bố thường xuyên trên website chính thức của Tập đoàn.

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Website công bố các thông tin pháp lý, tài chính, hoạt động kinh doanh, hoạt động xã hội....
- Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư (IR) duy trì tương tác hàng ngày với cổ đông, nhà phân tích và nhà đầu tư tổ chức thông qua các cuộc họp trực tiếp, thảo luận trực tuyến, email và điện thoại.
- Mạng xã hội cho phép cung cấp thông tin và tương tác

KHÁCH HÀNG /NHÀ PHÂN PHỐI / ĐỐI TÁC KINH DOANH

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn chất lượng
- Đổi mới sản phẩm
- Danh mục sản phẩm đa dạng về chủng loại và giá cả.
- Giao hàng đúng tiến độ
- Dịch vụ hậu mãi chuyên nghiệp
- Bảo mật thông tin

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Xây dựng và duy trì mối quan hệ hợp tác bền vững và lâu dài dựa trên niềm tin tưởng cao với khách hàng, hệ thống nhà phân phối. Nhiều đối tác đã đồng hành cùng Tập đoàn ngay từ những ngày đầu thành lập.
- Không ngừng nghiên cứu đổi mới, phát triển sản phẩm và nâng cao chất lượng liên tục, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe.
- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm, đáp ứng nhiều loại nhu cầu của khách hàng và thị trường
- Giao hàng đúng tiến độ, đúng chủng loại, giá cả phù hợp với cung cầu thị trường, chế độ hậu mãi tốt.

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Cập nhật thông tin sản phẩm, chương trình, phản hồi nhanh chóng thông qua website & mạng xã hội.
- Bộ phận bán hàng và chăm sóc khách hàng gặp gỡ tương tác trực tiếp hoặc họp trực tuyến, điện thoại, email.
- Tổng đài CSKH tiếp nhận thông tin và khiếu nại sản phẩm Tương tác, trao đổi, thu thập thông tin của khách hàng về nhu cầu và nguyện vọng mong muốn.
- Tổ chức các chương trình hội nghị khách hàng

PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan

4.4 GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

NGƯỜI TIÊU DÙNG

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn chất lượng
- An toàn và sức khỏe người tiêu dùng (đặc biệt với sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm)
- Giá bán hợp lý
- Bao bì thân thiện môi trường
- Thông tin sản phẩm rõ ràng được dán nhãn trên bao bì sản phẩm

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Chất lượng sản phẩm là ưu tiên hàng đầu. Tập đoàn chú trọng trong việc nghiên cứu và sản xuất tất cả các loại sản phẩm trong tất cả các nhóm ngành:
 - Thép và sản phẩm thép:** đạt các tiêu chuẩn sản phẩm trong nước và quốc tế, độ bền và tính chất cơ học cao, khả năng kháng thời tiết, khả năng xử lý, ứng dụng vào các ngành công nghiệp, quy cách đóng sản phẩm đảm bảo an toàn cho vận chuyển và sử dụng;
 - Nông nghiệp:** sản phẩm sạch và đảm bảo dinh dưỡng với nguyên tắc cốt lõi là bảo vệ sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng;
 - Bất động sản:** Đảm bảo chất lượng công trình chắc chắn và bền vững, pháp lý vững vàng, hạ tầng & dịch vụ tốt;
 - Điện máy gia dụng:** Các tính năng bảo vệ sức khỏe, tiết kiệm năng lượng, hậu mãi chu đáo
- Giá cả: Giá bán các sản phẩm của Tập đoàn hợp lý theo cung cầu thị trường, tạo khả năng tiếp cận đến đông đảo người tiêu dùng

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Cập nhật thông tin sản phẩm, chương trình, phản hồi nhanh chóng thông qua website & mạng xã hội.
- Bộ phận bán hàng và chăm sóc khách hàng gặp gỡ tương tác trực tiếp hoặc họp trực tuyến, điện thoại, email.
- Tổng đài CSKH tiếp nhận thông tin và khiếu nại sản phẩm.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Chế độ đãi ngộ, phúc lợi hợp lý
- Ổn định việc làm và định hướng phát triển nghề nghiệp
- Nâng cao năng lực, chuyên môn
- Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh
- Cơ hội trao đổi, đóng góp ý kiến với Tập đoàn

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Chú trọng đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn thông qua các chương trình huấn luyện đa dạng.
- Tuân thủ nghiêm túc quy định pháp luật lao động, đảm bảo chế độ bảo hiểm xã hội, y tế và hợp tác với tổ chức công đoàn trong việc thực hiện các chương trình phúc lợi cho người lao động như hỗ trợ tài chính, tổ chức phương tiện di chuyển trong các kỳ nghỉ lễ, Tết.
- Áp dụng hệ thống đánh giá theo cấp bậc, đảm bảo đãi ngộ công bằng, minh bạch, bao gồm lương, thưởng cuối năm và các khoản khích lệ bổ sung dành cho cá nhân có thành tích xuất sắc.

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Đào tạo theo 5 hình thức: thông qua lớp học, đào tạo tại chỗ, đào tạo trực tuyến (e-learning), hội thảo chuyên môn và luân chuyển công việc.
- Họp và trao đổi với Công đoàn.

PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan

4.4 GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

NHÀ CUNG CẤP/ĐỐI TÁC

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Tuân thủ các điều khoản giao dịch, thanh toán đúng hạn
- Thực hành kinh doanh công bằng, bình đẳng
- Minh bạch trong hoạt động hợp tác
- Hệ thống mua sắm, đấu thầu rõ ràng
- Trách nhiệm xã hội và môi trường
- Đạo đức kinh doanh, phòng chống hối lộ và tham nhũng
- Hợp tác giữa Tập đoàn và các nhà cung cấp trong quản trị rủi ro chuỗi cung ứng
- Hỗ trợ phát triển năng lực nhà cung cấp

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Tôn trọng và nghiêm túc tuân thủ các điều khoản hợp đồng, giữ chữ tín và đảm bảo thanh toán đúng hạn
- Công bằng và minh bạch trong lựa chọn nhà cung cấp dựa trên năng lực, kinh nghiệm và uy tín.

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Gặp gỡ và trao đổi trực tiếp.
 - Trao đổi thông tin qua website, họp trực tuyến, điện thoại, email và mạng xã hội.
 - Thông qua các quy chế, quy định liên quan đến hoạt động mua sắm sản phẩm dịch vụ
 - Thông qua hoạt động chào thầu, lựa chọn nhà cung cấp.
- Thỏa thuận trong hợp đồng hợp tác giữa hai bên.

TỔ CHỨC TÍN DỤNG

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Năng lực tài chính và khả năng thanh toán nợ
- Biện pháp quản lý và hạn chế các rủi ro tiềm ẩn (rủi ro về môi trường, xã hội và quản trị)
- Doanh nghiệp đảm bảo hoàn thành các nghĩa vụ đã thỏa thuận
- Tuân thủ cam kết, điều khoản trong hợp đồng
- Cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác và minh bạch.

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Duy trì nghiêm ngặt kỷ luật tài chính, đảm bảo khả năng thanh toán. Tuân thủ nghiêm túc hạn thanh toán.
- Công bố thông tin tài chính và hoạt động minh bạch định kỳ.
- Công bố thông tin báo cáo các chỉ số ESG và giải pháp quản lý rủi ro ESG liên quan đến môi trường (phát thải, tiêu thụ năng lượng, quản lý nước, chất thải), xã hội (vấn đề lao động) và quản trị (cơ cấu hội đồng quản trị, kiểm soát nội bộ, đánh giá rủi ro).
- Thiết lập cơ chế trao đổi thông tin định kỳ với các tổ chức tín dụng.

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Trao đổi qua họp trực tiếp hoặc trực tuyến, email, điện thoại.
- Cung cấp báo cáo tài chính và các thông tin liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh

PHẦN 4 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Quản trị phát triển bền vững

Nhận diện các vấn đề trọng yếu

Chiến lược phát triển bền vững
tại Tập đoàn Hòa Phát

Gắn kết với các bên liên quan

4.4 GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

CHÍNH PHỦ VÀ CƠ QUAN QUẢN LÝ

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Quản trị doanh nghiệp tốt
- Tuân thủ các quy định pháp luật và minh bạch về Thuế, Môi trường, Lao động, An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp
- Đóng góp cho lộ trình và cam kết quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Duy trì cơ chế kê khai và nộp thuế minh bạch và tuân thủ pháp luật. Hòa Phát đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước mỗi năm với gần 13,000 tỷ đồng trong năm 2025, nằm trong nhóm các doanh nghiệp tư nhân hàng đầu về nghĩa vụ thuế.
- Tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật trong nước
- Thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 và báo cáo đầy đủ theo quy định

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Hợp tác và phối hợp với chính quyền địa phương.
- Làm việc trực tiếp với các cơ quan và tổ chức quản lý nhà nước.
- Báo cáo đầy đủ định kỳ hàng năm cho các cơ quan quản lý về thuế, môi trường, y tế và an toàn lao động.
- Tham gia vào các tổ chức hiệp hội, như Hiệp hội Thép Việt Nam.
- Tham gia hội nghị, hội thảo chuyên ngành do các Bộ, Ban, Ngành tổ chức

CỘNG ĐỒNG

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

- Trách nhiệm xã hội và môi trường
- Cơ hội việc làm cho người dân địa phương
- Đóng góp vào tăng trưởng kinh tế địa phương
- Hoạt động cộng đồng thúc đẩy sức khỏe và chất lượng cuộc sống

PHẢN HỒI CỦA TẬP ĐOÀN & KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2025

- Hòa Phát dành ngân sách mỗi năm cho các chương trình phát triển cộng đồng trên phạm vi toàn quốc.
- Các hoạt động CSR (Corporate Social Responsibility - Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp) của Tập đoàn tập trung vào 5 lĩnh vực chính: y tế, giáo dục, hạ tầng, phát triển cộng đồng, phòng chống và khắc phục thiên tai.
- Tạo cơ hội việc làm và thu nhập cho người dân địa phương.

PHƯƠNG THỨC TƯƠNG TÁC

- Tuyển dụng người lao động địa phương
- Từ thiện, tài trợ thông qua chương trình của các tổ chức quản lý, tổ chức xã hội của địa phương.
- Trực tiếp tổ chức các chương trình từ thiện, tài trợ của Tập đoàn
- Trực tiếp hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng cộng đồng tại địa phương.



5

CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

XANH HÓA SẢN XUẤT

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

[GRI 302-1, 302-2, 305-1, 305-2, 305-4]

Nhận thức rõ Biến đổi Khí hậu là thách thức toàn cầu, và hưởng ứng cam kết Net Zero 2050 của Việt Nam tại COP26, Tập đoàn Hòa Phát xác định “Giảm thiểu và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu” là ưu tiên phát triển bền vững quan trọng. Tập đoàn đang triển khai đồng bộ các sáng kiến và hành động, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất thép, nhằm tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện kinh doanh. Chúng tôi cam kết nỗ lực đồng hành cùng Chính phủ Việt Nam hướng tới mục tiêu Net Zero 2050.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Tập đoàn Hòa Phát xác định giảm thiểu biến đổi khí hậu là một trong những ưu tiên chiến lược và đã xây dựng hệ thống quản lý khí nhà kính (KNK) toàn diện, tập trung vào các lĩnh vực có cường độ phát thải cao nhất — đặc biệt là ngành gang thép, chiếm hơn 99% tổng lượng phát thải KNK của Tập đoàn. Trong đó, hai Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Hải Dương và Hòa Phát Dung Quất — chiếm khoảng 94% tổng công suất thép thô toàn Tập đoàn — là đơn vị trọng điểm trong công tác quản lý phát thải, nghiên cứu và triển khai các sáng kiến giảm phát thải.

Để quản lý hiệu quả năng lượng tiêu thụ và phát thải khí nhà kính, tập đoàn Hòa Phát đã áp dụng các phương pháp quản lý như sau:

THIẾT LẬP BAN QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG VÀ KHÍ NHÀ KÍNH



Phần lớn các công ty thành viên đã thành lập Ban **Quản lý Năng lượng và Khí nhà kính**, có chức năng giám sát hiệu quả sử dụng năng lượng, theo dõi kiểm kê phát thải và thúc đẩy các sáng kiến giảm phát thải. Ban họp định kỳ hàng quý nhằm đánh giá tiến độ thực hiện mục tiêu, chia sẻ thông tin về các dự án tiết kiệm năng lượng, truyền thông các chủ đề trọng yếu, đồng thời tham mưu cho Ban Giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch, đề xuất, kiến nghị giải pháp tối ưu trong công tác quản lý năng lượng. Bên cạnh đó, Ban còn chịu trách nhiệm quản lý phát thải khí nhà kính và định lượng dấu chân carbon của sản phẩm, bao gồm thu thập, kiểm chứng và báo cáo dữ liệu theo quy định của Bộ Công Thương, Bộ Nông Nghiệp và Môi trường và theo yêu cầu của khách hàng, đối tác. Hằng năm, Ban xây dựng kế hoạch giảm phát thải, theo dõi tiến độ triển khai và đề xuất các giải pháp chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả năng lượng và giảm thiểu tác động môi trường.

KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH

Từ năm 2023, Tập đoàn đã duy trì thực hiện kiểm kê khí nhà kính trên phần lớn các công ty thành viên, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế ISO 14064 và ISO 14607. Hoạt động kiểm kê KNK được thực hiện với 3 mục tiêu chính:

- **Tuân thủ quy định pháp luật:** Tất cả các công ty thành viên của Tập đoàn thuộc danh mục phải kiểm kê phát thải theo Nghị định 06/2022/NĐ-CP đã tiến hành kiểm kê KNK theo chuẩn ISO 14064 và được BSI chứng nhận kết quả kiểm kê, hoàn thành và nộp báo cáo kiểm kê KNK đầy đủ cho các cơ quan chức năng từ năm 2024.

- **Phục vụ quản lý nội bộ:** Ngoài đáp ứng yêu cầu của pháp luật, các công ty thành viên không nằm trong danh sách bắt buộc phải kiểm kê KNK của Nghị định 06/2022/NĐ-CP cũng được BSI đào tạo để chủ động thực hiện kiểm kê, phục vụ cho nhu cầu quản lý phát thải chung của cả Tập đoàn.

- **Đáp ứng yêu cầu quốc tế (CBAM):** Đối với các sản phẩm xuất khẩu như thép cuộn cán nóng (HRC), thép mạ, phôi thép và container, Tập đoàn Hòa Phát đã chủ động thực hiện kiểm kê dấu chân carbon cho các sản phẩm, thực hiện theo chuẩn ISO 14067 và đã được kiểm định bởi bên thứ ba – Tổ chức CARE (Cơ quan chứng nhận sản phẩm của Vương quốc Anh), phục vụ công tác kê khai theo Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon của EU (CBAM), chính thức áp dụng từ ngày 1/10/2023. Năm 2025 là năm đầu tiên Tập Đoàn Hòa Phát lập báo cáo phát thải KNK toàn tập đoàn. Báo cáo này được thẩm định và chứng nhận kết quả bởi Tổ chức Tiêu Chuẩn Anh (BSI).

Báo cáo được thiết lập dựa trên các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 14064-1, theo các hướng dẫn của Ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC Guidelines) và đáp ứng các yêu cầu về giảm phát thải khí nhà kính của Cơ quan quản lý được đề cập trong Nghị định 06/2022/ND-CP, Nghị định 119/2024/ND-CP.

Đối với số liệu kiểm kê KNK của Tập đoàn, phương pháp hợp nhất số liệu được áp dụng theo hướng tiếp cận “Vốn chủ sở hữu”. Theo đó, Tập đoàn sẽ xem xét các Công ty mà Tập đoàn có góp vốn đầu tư để thu thập thông tin khí nhà kính và đưa vào báo cáo này. Lượng khí nhà kính tổng hợp dựa trên lượng khí nhà kính của các Công ty góp vốn, có tính đến tỉ lệ phần trăm vốn góp.

PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Với mục đích phản ánh một cách chính xác và khách quan nhất những tác động biến đổi khí hậu xuất phát từ các hoạt động trong phạm vi kinh doanh của mình cũng như trình bày một cách minh bạch các kết quả đã đạt được và những giải pháp ứng phó trong tương lai, Báo cáo phát thải KNK sẽ tập trung vào các nguồn phát thải mà Tập đoàn có sự kiểm soát/sở hữu (Nguồn phát thải trực tiếp). Bên cạnh đó, Các nguồn phát thải xuất phát từ việc sản xuất năng lượng từ bên ngoài (Nguồn phát thải gián tiếp từ năng lượng nhập khẩu) để phục vụ quá trình sản xuất của Tập đoàn cũng được xem xét và trình bày trong Báo cáo này do hoạt động này cũng góp phần phản ánh một cách hiệu quả các kết quả mà Tập đoàn đã đạt được và các giải pháp mà Tập đoàn sẽ triển khai trong tương lai.

Năm 2025 là năm đầu tiên Tập Đoàn lập báo cáo phát thải KNK toàn tập đoàn, do vậy kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025 được lựa chọn làm năm cơ sở vì đây là kỳ báo cáo đầu tiên.

▲ CÁC KHÍA CẠNH QUẢN LÝ

Các khía cạnh quản lý phát thải KNK bao gồm: Năng lượng, Nguyên vật liệu và Công nghệ

NĂNG LƯỢNG:

TỐI ƯU HÓA SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG, CHUYỂN DỊCH DẦN SANG NĂNG LƯỢNG SẠCH

Tập đoàn quản lý chặt chẽ việc tiêu hao than và sử dụng năng lượng trong toàn bộ dây chuyền sản xuất, đồng thời thực hiện nhiều biện pháp nâng cao hiệu suất năng lượng như thu hồi nhiệt dư để phát điện, tự chủ nguồn điện nội bộ, và nghiên cứu đầu tư điện mặt trời áp mái tại các cơ sở sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất đã ban hành Sổ tay Quản lý Năng lượng, quy định rõ các chính sách, mục tiêu và cam kết về tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải carbon và cải tiến liên tục và thiết lập hệ thống giám sát năng lượng để tối ưu tiêu thụ, giảm cường độ năng lượng và hướng tới chuyển dịch sang các nguồn năng lượng tái tạo.

Các Khu liên hợp sản xuất gang thép của Hòa Phát đã triển khai các giải pháp chủ chốt về tiết kiệm năng lượng trong toàn bộ quy trình sản xuất thép nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và giảm phát thải. Các giải pháp bao gồm:

- Thu hồi nhiệt và khí thải từ các lò luyện cốc, lò cao và lò chuyển để phát điện và cải thiện hiệu suất sản xuất.
- Ứng dụng công nghệ đập coke khô, vừa tận dụng nhiệt năng để phát điện, vừa giảm thiểu tác động môi trường.
- Hệ thống tua-bin thu hồi áp suất lò cao, tận dụng năng lượng từ khí lò cao áp suất lớn, giúp giảm tới 50% điện năng tiêu thụ so với phương pháp truyền thống.
- Thu hồi nhiệt từ quá trình thiêu kết, sử dụng nhiệt dư để phát điện, góp phần tối ưu hóa hiệu quả sử dụng năng lượng tổng thể.
- Công nghệ đúc – cán liên tục cho phép nạp trực tiếp phôi nóng (750–900°C) vào dây chuyền cán, giúp giảm nhu cầu gia nhiệt, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải CO2 trên mỗi tấn thép.
- Tận dụng các nguồn hơi nước từ hệ thống làm mát lò thổi, lò nung phôi để tận dụng phát điện.

Những cải tiến này đã góp phần nâng cao đáng kể hiệu suất năng lượng, giảm phụ thuộc vào nguồn điện bên ngoài và đóng góp tích cực vào mục tiêu khử carbon dài hạn của Tập đoàn.

Năm 2025, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất đã đạt chứng nhận ISO 50001:2018 về Hệ thống Quản lý Năng lượng. Thành tựu này thể hiện cam kết mạnh mẽ của doanh nghiệp trong việc quản lý năng lượng một cách hệ thống, cải tiến liên tục và giảm phát thải carbon. Dựa trên kết quả này, Tập đoàn định hướng mở rộng việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 50001 các đơn vị thành viên sản xuất thép, nhằm chuẩn hóa công tác quản lý năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên và giảm phát thải.

Bên cạnh đó, Tập đoàn Hòa Phát nghiên cứu triển khai lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái nhằm cung cấp một phần nhu cầu điện năng của các nhà máy. Nguồn điện xanh này được tích hợp vào hệ thống cấp điện nội bộ, thay thế một phần điện từ lưới quốc gia. Đây là giải pháp sạch, không phát thải tại chỗ, góp phần lớn vào mục tiêu trung hòa carbon trong dài hạn.

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

NGUYÊN VẬT LIỆU:



CHUYỂN DỊCH THEO HƯỚNG TĂNG TỶ TRỌNG NGUYÊN VẬT LIỆU PHÁT THẢI THẤP

Hiện nay, các biện pháp giảm phát thải trong sản xuất thép từ quặng (vòng đời sơ cấp – sản xuất thép mới) trên thế giới chủ yếu tập trung vào việc sử dụng các loại nguyên liệu đầu vào có hàm lượng carbon thấp làm chất khử quặng sắt như khí tự nhiên hoặc Hydrogen xanh (sản xuất từ nguồn điện sạch) để tạo ra sắt hoàn nguyên trực tiếp (DRI và HBI), thay thế cho việc hoàn nguyên bằng nhiên liệu hóa thạch truyền thống như than. Hạn chế khiến cho biện pháp này chưa thể áp dụng rộng rãi nằm ở sự khan hiếm nguồn cung các loại quặng sắt có hàm lượng sắt cao %Fe>65% cũng như nguồn khí tự nhiên và hydrogen sạch. Biện pháp thứ hai là sử dụng thép phế liệu để tái chế thành thép (vòng đời thứ cấp – tái chế thép). Biện pháp này giúp tái tạo lại thép từ phế liệu đã qua sử dụng, do không cần hoàn nguyên nên giảm đáng kể lượng tiêu thụ than và giảm phát thải. Theo nghiên cứu của Hiệp hội Thép Thế giới (2021), việc tái chế một tấn thép phế có thể giúp giảm khoảng 1,5 tấn khí CO₂.

Tập đoàn đang tăng cường tỷ lệ sử dụng thép phế và HBI trong lò thổi. Biện pháp này giúp giảm mạnh nhu cầu hoàn nguyên quặng, giảm tiêu hao than cốc, tận dụng nhiệt lượng và giảm phát thải khí nhà kính trong toàn bộ chuỗi sản xuất, đồng thời gia tăng năng lực sản xuất thép. Đến năm 2030, các công ty thép của tập đoàn Hòa Phát dự kiến tăng sử dụng thép phế đạt 30%.

Bên cạnh đó, các công ty thép tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm nguồn cung cấp quặng và nhiên liệu sạch hơn, hướng tới chuyển dịch dần từ than coke và quặng sắt truyền thống sang các nguyên liệu phát thải thấp như sắt hoàn nguyên trực tiếp (DRI), sắt hoàn nguyên dạng nén (HBI) và trong dài hạn là hydrogen trong lò cao. Đây là nền tảng cho lộ trình chuyển đổi công nghệ sản xuất thép xanh trong tương lai, tuy nhiên phụ thuộc rất lớn vào nguồn cung cũng như sự hỗ trợ của Chính phủ và các tổ chức trong việc xây dựng hệ sinh thái nguyên vật liệu và năng lượng sạch.

CÔNG NGHỆ:



HƯỚNG TỚI CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THÉP XANH

Luyện thép bằng lò điện hồ quang (EAF) là công nghệ sử dụng thép phế liệu làm nguyên liệu chính. Quy trình luyện thép bằng EAF có cường độ phát thải CO₂ thấp hơn nhiều lần so với lò cao truyền thống, đặc biệt khi kết hợp với các nguồn điện sạch như điện mặt trời hoặc điện gió. Tuy nhiên, việc chuyển dịch công nghệ phụ thuộc cao vào giải quyết bài toán nguyên vật liệu. Do sự khan hiếm trong nguồn cung nguyên liệu sạch, hiện nay, hơn 70% sản lượng thép toàn cầu vẫn đang được sản xuất theo công nghệ lò cao truyền thống (BOF) (World Bank). Công nghệ này giúp sản xuất thép từ quặng sắt nguyên khai với độ tinh khiết và chất lượng cao, song cũng phát thải CO₂ nhiều hơn so với lò điện hồ quang (EAF). Ngược lại, EAF có mức phát thải thấp hơn, nhưng phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu như thép phế, quặng sắt đã hoàn nguyên – những nguyên liệu có giá thành cao và nguồn cung hạn chế, phù hợp với các quốc gia phát triển, nơi ngành thép đã đi qua nhiều vòng đời tái chế.

HÀNH ĐỘNG GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH & TỐI ƯU NĂNG LƯỢNG

TĂNG SỬ DỤNG THÉP PHẾ LIỆU



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN: Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Hải Dương và Dung Quất
Tập đoàn lập kế hoạch triển khai các dự án đề xuất tăng cường phối phế liệu cùng gang lỏng trong lò thổi để tăng tỷ trọng nguyên vật liệu phát thải thấp. Việc sử dụng nhiều hơn thép phế giúp tăng sản lượng, giảm tỷ trọng nguyên liệu phát thải cao, giảm tiêu hao than cốc và các nhiên liệu trên một tấn thép, đồng thời tiết kiệm năng lượng trong toàn bộ chuỗi sản xuất. Trong năm 2025, tỷ lệ phối phế cùng gang lỏng tại Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Hải Dương đã tăng từ 16% lên 22%, tại Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất 1 tăng từ 19% lên 21%.

GIẢM TIÊU HAO THAN COKE Ở Lò CAO



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN: Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Hải Dương và Dung Quất
Giải pháp này bao gồm các hoạt động giúp tối ưu vận hành như cải thiện chất lượng phối liệu, kiểm soát kích cỡ than cốc, cải thiện phân bố liệu, tối ưu tốc độ gió nóng và áp suất lò với mục tiêu giảm lượng than cốc tiêu hao trên mỗi tấn gang. Qua đó, lượng CO₂ sinh ra trong quá trình cháy và hoàn nguyên cũng giảm tương ứng. Đây là biện pháp cốt lõi trong giảm phát thải trực tiếp tại khu vực lò cao và nâng cao hiệu suất luyện gang.

PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

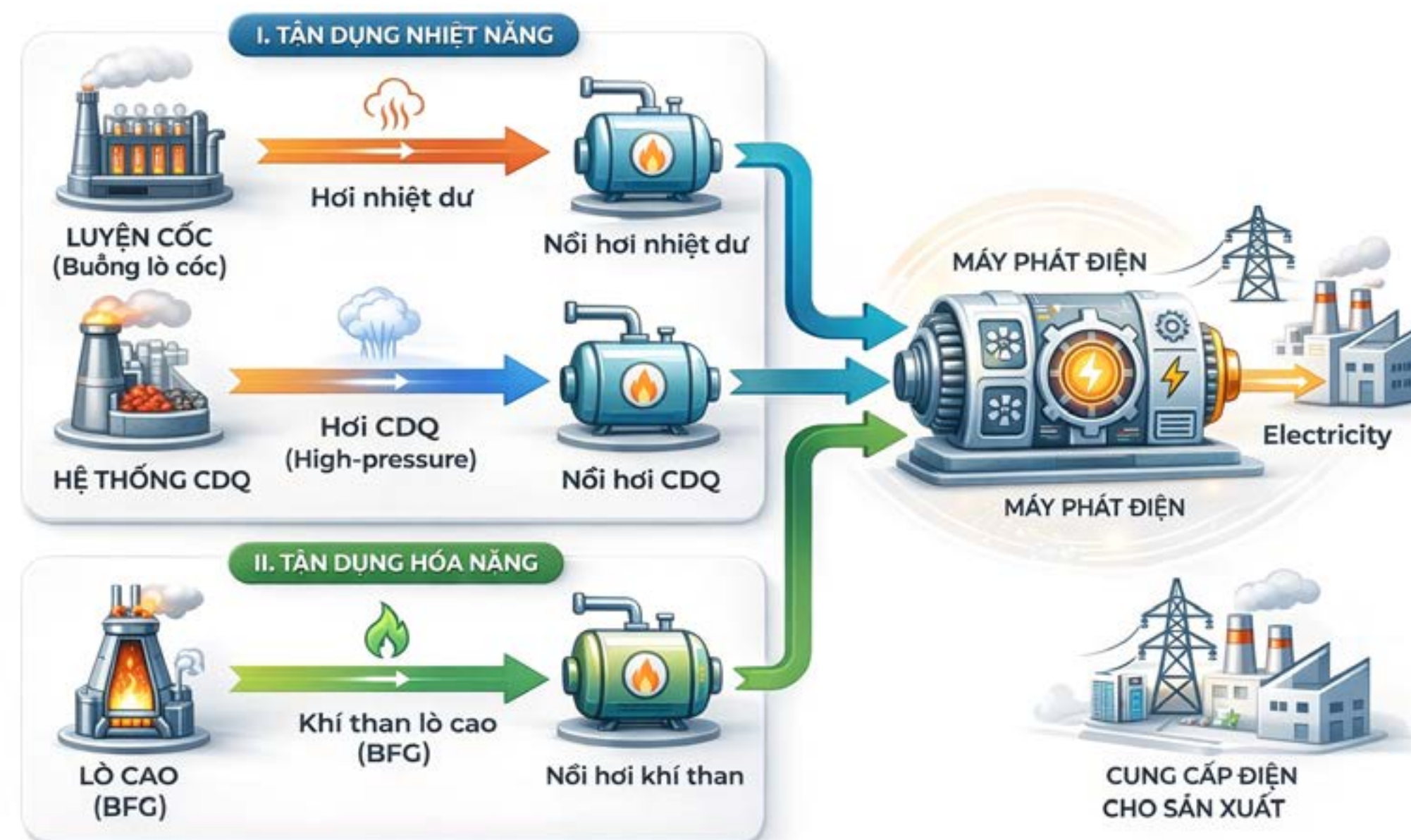
Quản lý môi trường

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

THU HỒI NHIỆT ĐỂ PHÁT ĐIỆN

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN: Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Hải Dương và Dung Quất Quy trình thu hồi năng lượng của Tập đoàn được thực hiện đồng bộ qua hai phương thức chính: tận dụng nhiệt năng và hóa năng. Ở giai đoạn luyện cốc và hệ thống dập cốc khô (CDQ), nguồn hơi nhiệt dư và hơi CDQ áp suất cao được dẫn trực tiếp vào các nồi hơi chuyên dụng. Song song đó, tại khu vực lò cao (BFG), nguồn hóa năng từ khí than lò cao cũng được thu hồi để đốt trong nồi hơi khí than. Tất cả nguồn hơi này hội tụ về hệ thống quản lý năng lượng tập trung để làm quay máy phát điện công suất lớn. Chu trình khép kín này giúp chuyển hóa toàn bộ phụ phẩm phát sinh thành điện năng sạch, phục vụ trực tiếp cho các hoạt động sản xuất tại nhà máy. Việc tái sử dụng tài nguyên không chỉ giúp Tập đoàn tự chủ nguồn điện, tối ưu hóa chi phí vận hành mà còn giảm thiểu đáng kể phát thải nhiệt và khí thải ra môi trường. Đây chính là mắt xích quan trọng trong mô hình kinh tế tuần hoàn, góp phần thực hiện mục tiêu sản xuất thép xanh và bền vững.

TRIỂN KHAI ĐIỆN MẶT TRỜI ÁP MÁI TẠI CÁC NHÀ MÁY



Từ năm 2025, Tập đoàn Hòa Phát chính thức đẩy mạnh lộ trình “xanh hóa” sản xuất thông qua việc triển khai hệ thống điện mặt trời áp mái tại các khu liên hợp và nhà máy trên toàn quốc, với tổng công suất mục tiêu lên đến hơn 130 MWp. Dự án có sự tham gia sâu rộng của các đơn vị nòng cốt như Khu liên hợp Gang thép Dung Quất và Hải Dương, hệ thống nhà máy Ống thép, Tôn Hòa Phát, các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, điện lạnh và hệ thống trang trại chăn nuôi. Để hiện thực hóa mục tiêu này, hàng triệu tấm pin quang điện hiệu suất cao sẽ được lắp đặt trực tiếp trên hệ thống khung giàn thép kiên cố tại mái nhà xưởng, nơi có diện tích bề mặt lớn và khả năng tiếp nhận bức xạ nhiệt dồi dào. Các tấm pin này đóng vai trò hấp thụ năng lượng từ ánh sáng mặt trời, chuyển hóa thành dòng điện một chiều thông qua hiệu ứng quang điện, sau đó được các bộ biến tần (Inverter) thông minh xử lý thành dòng điện xoay chiều để hòa trực tiếp vào lưới điện nội bộ của nhà máy.

Theo lộ trình chi tiết, việc lắp đặt được thực hiện qua từng phân kỳ từ năm 2025 đến 2027 phù hợp với mức độ sẵn sàng của từng hệ thống nhà xưởng. Năm 2025, tổng công suất đã lắp đặt đạt gần 20MWp, phần còn lại sẽ được tiếp tục triển khai mạnh mẽ trong năm 2026 và 2027. Sau khi đi vào vận hành ổn định, hệ thống dự kiến sẽ cung cấp khoảng 170 triệu kWh/năm, giúp đáp ứng 13% lượng điện mua ngoài hiện tại của Tập đoàn. Điểm ưu việt của mô hình này nằm ở việc năng lượng được sản xuất và tiêu thụ tại chỗ, loại bỏ hoàn toàn hao hụt trong quá trình truyền tải xa và tạo ra một lớp “lá chắn nhiệt” tự nhiên giúp hạ nhiệt độ mái tôn đáng kể, từ đó giảm điện năng tiêu thụ cho các thiết bị làm mát bên dưới. Việc tối ưu hóa diện tích mái xưởng sẵn có không chỉ giúp Hòa Phát chủ động nguồn điện, giảm tải cho lưới điện quốc gia mà còn là minh chứng thực tế cho cam kết phát triển bền vững. Đây là bước đi then chốt nhằm giảm dấu chân carbon trên mỗi đơn vị sản phẩm, trực tiếp nâng cao năng lực cạnh tranh cho thép và các sản phẩm công nghiệp của Tập đoàn trên thị trường quốc tế, đặc biệt là tại các khu vực khắt khe về tiêu chuẩn môi trường.

PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Trong các nhóm ngành kinh doanh của Tập đoàn Hòa Phát, biến đổi khí hậu tác động rõ nét nhất đến lĩnh vực nông nghiệp — đặc biệt là hoạt động chăn nuôi. Nhiệt độ tăng cao và các đợt thời tiết cực đoan khiến gia súc, gia cầm chịu stress nhiệt, dẫn tới giảm tốc độ tăng trưởng, giảm khả năng sinh sản và năng suất. Thêm vào đó, các hiện tượng như thiên tai, bão lũ và dịch bệnh tăng tần suất càng làm tăng rủi ro cho chuỗi sản xuất chăn nuôi. Theo báo cáo của World Bank Group – Asian Development Bank, nông-nghiệp Việt Nam có thể chịu tổn thất khoảng 5.6-6.2% GDP vào năm 2030, và 7.6-10.6% GDP vào năm 2050 nếu không có các biện pháp ứng phó hiệu quả.

Để chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, các công ty thuộc nhóm Nông nghiệp của Hòa Phát đã triển khai hàng loạt giải pháp công nghệ tiên tiến nhằm thích ứng với điều kiện khí hậu thay đổi. Hệ thống chuồng kín điều khiển tự động được áp dụng rộng rãi tại các trang trại do công ty sở hữu và quản lý, cho phép kiểm soát chính xác nhiệt độ, độ ẩm và tốc độ gió, đảm bảo môi trường sống ổn định, hạn chế tác động của biến động thời tiết lên sức khỏe và tâm lý vật nuôi. Phòng ấp trứng làm mát chuyên dụng được vận hành, giúp duy trì nhiệt độ và độ ẩm tối ưu cho sự phát triển của phôi, tăng tỷ lệ nở và chất lượng con giống. Thiết lập khẩu phần dinh dưỡng tối ưu cho từng giống vật nuôi, từng giai đoạn tăng trưởng, từng mùa vụ để đảm bảo nâng cao sức khỏe vật nuôi, giảm tác động của biến đổi khí hậu gây stress tới con vật, tăng tỷ lệ tiêu hóa, giảm tồn dư đạm thải qua phân. Đầu tư, vận hành thực chất, hiệu quả hệ thống xử lý chất thải (rắn, lỏng) trong chăn nuôi, thu hồi khí gas để vận hành máy phát điện và đun nấu... Những giải pháp này không chỉ giúp giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu mà còn nâng cao phúc lợi động vật, cải thiện hiệu quả chăn nuôi và đảm bảo an toàn sinh học lâu dài, thể hiện cam kết của Hòa Phát trong phát triển nông nghiệp bền vững và thích ứng khí hậu.

KIỂM KÊ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH NĂM 2025

KIỂM KÊ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH NĂM 2024

1. Tổng phát thải Khí nhà kính toàn Tập đoàn kiểm kê theo ISO 14064 cho năm 2025:

PHẠM VI	PHÁT THẢI TOÀN TẬP ĐOÀN NĂM 2025 (tCO _{2e})
Phạm vi 1	22.540.603
Phạm vi 2	933.876
Cộng	23.474.480

2. Phát thải theo tổng công ty năm 2025

NHÓM NGÀNH	PHÁT THẢI TOÀN TẬP ĐOÀN NĂM 2025 (tCO _{2e})	TỶ TRỌNG
Thép	23.369.500	99,55%
Nông nghiệp	90.846	0,39%
Bất động sản	2.836	0,01%
Điện máy gia dụng	9.666	0,04%
Tòa nhà văn phòng	1.631	0,01%
Cộng	23.474.480	100%

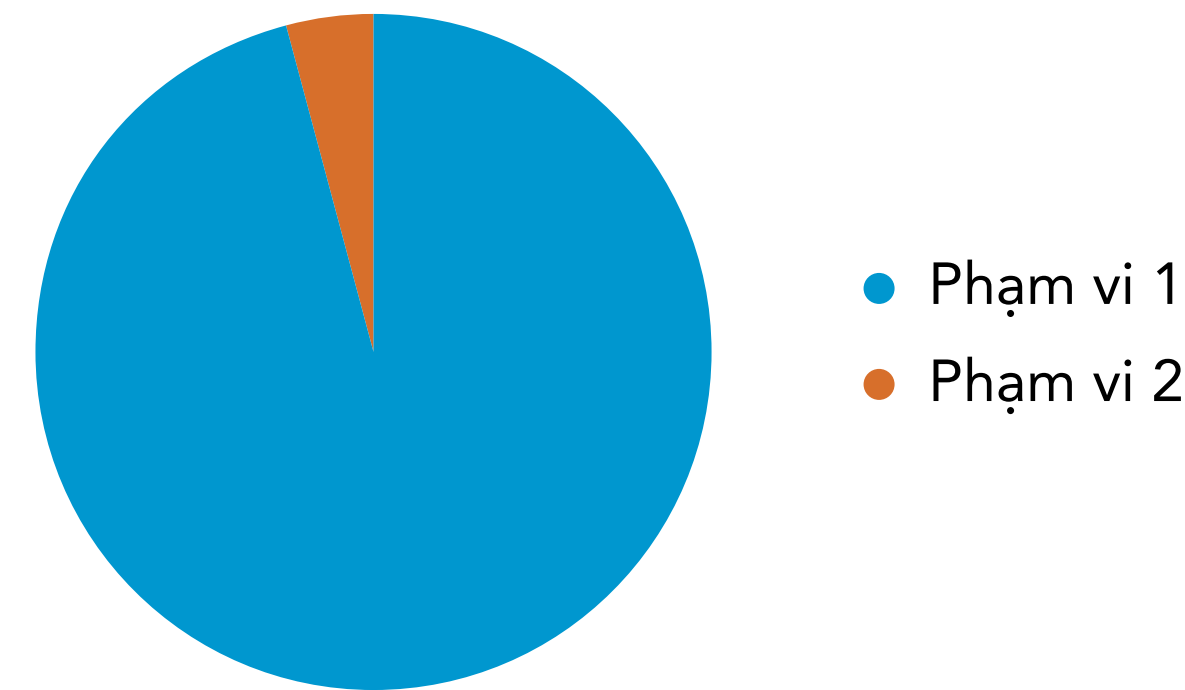
PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

TỔNG PHÁT THẢI KNK TOÀN TẬP ĐOÀN 2025
(Theo phạm vi)



Trong năm 2025, tổng lượng phát thải khí nhà kính của Tập đoàn Hòa Phát là 23.474.480 tCO_{2e}, bao gồm các nguồn phát thải trực tiếp và nguồn phát thải gián tiếp từ năng lượng nhập khẩu. Cụ thể, các nguồn phát thải trực tiếp như quá trình sản xuất công nghiệp, chăn nuôi, vận hành phương tiện vận tải và thiết bị nội bộ chiếm tỷ trọng lớn nhất. Bên cạnh đó, các nguồn phát thải gián tiếp chủ yếu đến từ việc tiêu thụ điện năng, và hơi bão hòa mua ngoài.

Xét theo lĩnh vực hoạt động, ngành sản xuất thép là lĩnh vực phát thải lớn nhất, đóng góp chủ yếu vào tổng phát thải của toàn tập đoàn. Nhóm nông nghiệp, bất động sản và điện máy gia dụng có mức phát thải thấp hơn đáng kể. Nhóm nguồn phát thải trực tiếp từ quá trình sản xuất chiếm tỷ trọng rõ rệt, phản ánh đặc thù ngành nghề và quy mô sản xuất của tập đoàn.

Lĩnh vực sản xuất gang thép và sản phẩm thép của Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục là nguồn phát thải khí nhà kính lớn nhất, chiếm tỷ trọng vượt trội trên 99% tổng lượng phát thải toàn tập đoàn. Đặc thù ngành nghề đòi hỏi tiêu thụ nhiều năng lượng và nguyên liệu đầu vào, dẫn tới lượng phát thải CO₂ đáng kể. Bên cạnh đó, các nguồn phát thải trực tiếp từ quá trình đốt cháy nhiên liệu, vận hành lò cao, lò chuyển và hệ thống thiết bị phụ trợ cũng góp phần làm tăng tổng lượng phát thải. Từ tháng 9 năm 2025, Hòa Phát Dung Quất 2 đi vào vận hành, Tổng sản lượng thép thô tăng 24%, tương ứng với mức tăng phát thải của toàn tập đoàn. Lĩnh vực nông nghiệp và chăn nuôi của Tập đoàn Hòa Phát ghi nhận mức phát

thải khí nhà kính ở mức tương đối thấp so với tổng lượng phát thải toàn tập đoàn (phát thải 90,846 tCO_{2e}, chiếm 0,39%). Các nguồn phát thải chính trong lĩnh vực này chủ yếu xuất phát từ hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm, sử dụng phân bón hóa học, quản lý chất thải và vận hành thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp. Mặc dù đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu sản xuất đa ngành của Tập đoàn, tỷ trọng phát thải từ nông nghiệp và chăn nuôi chỉ chiếm một phần nhỏ, không đáng kể so với lĩnh vực sản xuất thép chủ lực. Tuy nhiên, để tiến tới phát triển bền vững, việc kiểm soát phát thải ở lĩnh vực này vẫn cần được chú trọng thông qua các biện pháp giảm phát thải khí metan, tối ưu hóa quy trình sản xuất và thúc đẩy ứng dụng công nghệ xanh. Đây là hướng đi phù hợp với xu thế bảo vệ môi trường và nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Như vậy, việc kiểm soát và giảm thiểu phát thải khí nhà kính cần tập trung vào nhóm nguồn phát thải trực tiếp trong sản xuất và lĩnh vực thép – lĩnh vực đóng vai trò chủ lực trong hoạt động của Tập đoàn Hòa Phát. Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng các giải pháp quản lý, sử dụng năng lượng hiệu quả và ứng dụng công nghệ xanh trong thời gian tới.



PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.1 HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

KẾT QUẢ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG NĂM 2025

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TOÀN TẬP ĐOÀN & CƠ CẤU TIÊU THỤ:

KHOẢN MỤC	2025
Tổng tiêu thụ năng lượng toàn tập đoàn (nghìn GJ)	193.404
Tổng tiêu thụ năng lượng sản xuất thép thô (nghìn GJ)	190.788
Sản lượng thép thô sản xuất (nghìn tấn)	10.916
Cường độ tiêu thụ năng lượng trên một tấn thép thô (GJ/tấn) – Hòa Phát	17.48
Cường độ tiêu thụ năng lượng trên một tấn thép thô (GJ/tấn) – Bình quân thế giới 2024	20.95*

Đối với hoạt động sản xuất thép, cường độ tiêu thụ năng lượng trung bình đạt 17.51 GJ trên mỗi tấn thép thô, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình toàn cầu năm 2024 là 20.95 GJ/tấn thép thô (theo Hiệp hội Thép Thế giới – World Steel Association).

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TOÀN TẬP ĐOÀN & CƠ CẤU TIÊU THỤ:

Đối với hoạt động sản xuất thép, cường độ tiêu thụ năng lượng trung bình đạt 17.51 GJ trên mỗi tấn thép thô, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình toàn cầu năm 2024 là 20.95 GJ/tấn thép thô (theo Hiệp hội Thép Thế giới – World Steel Association).

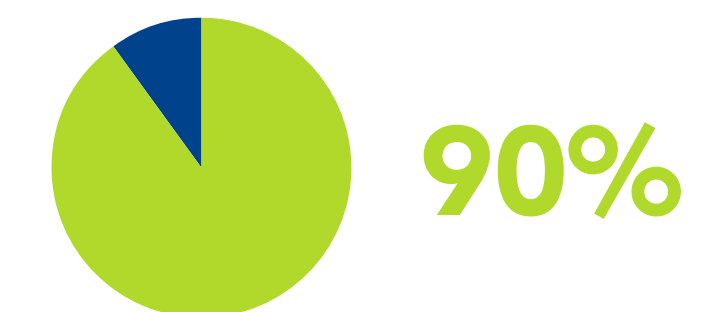
NHÓM NGÀNH	TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TOÀN TẬP ĐOÀN (NGHÌN GJ)	TỶ TRỌNG
Thép	193.078	99,9%
Nông nghiệp	230,74	0,1%
Bất động sản	15,93	0%
Điện máy gia dụng	78,18	0%
Cộng	193.404	100%

TỶ LỆ TỰ CHỦ ĐIỆN NĂNG

Tại hai khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát Hải Dương và Dung Quất, toàn bộ nhiệt dư trong luyện coke, khí than dư thừa trong luyện gang, thép được thu hồi làm nhiên liệu cho nồi hơi để phát điện. Công nghệ sản xuất điện năng này đã tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm, góp phần bảo vệ môi trường, giảm lượng phát thải khí nhà kính.

Trong năm 2025, tổng điện năng sản xuất của Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất và Hải Dương đáp ứng lần lượt 90% và 80% nhu cầu tiêu thụ cả khu liên hợp.

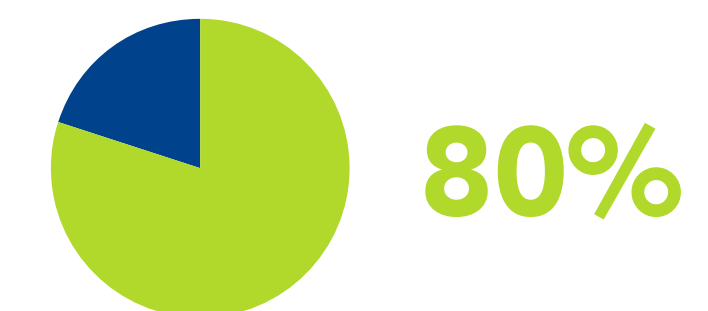
TỶ LỆ TỰ CHỦ ĐIỆN NĂNG CỦA KLH GANG THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT



KHOẢN MỤC

KHOẢN MỤC	NĂM 2025
Tổng điện năng tiêu thụ (GWh)	3.543
Tổng điện năng sản xuất (GWh)	3.207
Tỷ lệ tự chủ điện năng (%)	90%

TỶ LỆ TỰ CHỦ ĐIỆN NĂNG CỦA KLH GANG THÉP HÒA PHÁT HẢI DƯƠNG



KHOẢN MỤC

KHOẢN MỤC	NĂM 2025
Tổng điện năng tiêu thụ (GWh)	1.282
Tổng điện năng sản xuất (GWh)	777
Tỷ lệ tự chủ điện năng (%)	80%

PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

[GRI 301-1, 301-2, 303-4, 303-5, 306-1, 306-2, 306-3, 306-4, 306-5, 306-6]

Quản lý môi trường là chủ đề bền vững có mức độ ưu tiên cao, được tích hợp trong toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hòa Phát. Tập đoàn hướng tới sử dụng tài nguyên hiệu quả, phòng ngừa ô nhiễm và thúc đẩy mô hình sản xuất tuần hoàn. Công tác quản lý môi trường của Tập đoàn tập trung vào các khía cạnh trọng yếu gồm quản lý và sử dụng nước, quản lý chất thải và nước thải, kiểm soát chất lượng không khí nhằm giảm thiểu tác động môi trường, tuân thủ quy định pháp luật và hướng tới tăng trưởng xanh.

▶ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ MÔI TRƯỜNG

Tập đoàn Hòa Phát cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về môi trường như Luật bảo vệ môi trường năm 2020, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn có liên quan, thông qua việc triển khai hệ thống quản lý môi trường hiệu quả bao gồm:

HỆ THỐNG: Đầu tư công nghệ hiện đại

Hòa Phát ứng dụng công nghệ tiên tiến để giảm thiểu tối đa các tác động bất lợi đến môi trường. Tập đoàn dành tỷ trọng lớn trong chi phí đầu tư tại các khu liên hợp và nhà máy, trang trại cho các hạng mục về bảo vệ môi trường, xử lý khí thải, nước thải, chất thải rắn, tích hợp trong hệ thống máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất.

CON NGƯỜI: Nâng cao nhận thức và năng lực

Tập đoàn thường xuyên triển khai các chương trình đào tạo về quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường cho cả cán bộ quản lý và nhân viên chuyên trách. Việc này đảm bảo bộ máy vận hành các cấp đều nắm rõ trách nhiệm và quy tắc vận hành, biến ý thức tuân thủ luật pháp thành hành động thực tế.

QUY TRÌNH: Giám sát và tự kiểm soát chặt chẽ

Công tác kiểm tra mức độ tuân thủ pháp luật được thực hiện thường xuyên thông qua hoạt động giám sát và đánh giá định kỳ. Các công ty thành viên của Tập đoàn đã bố trí nhân sự chuyên trách thực hiện kiểm tra định kỳ việc vận hành máy móc, thiết bị tại nhà máy, đảm bảo tuân thủ các ngưỡng cho phép tại các nguồn thải. Trong năm 2025, các đơn vị thành viên của Hòa Phát không phát sinh vi phạm liên quan đến bảo vệ môi trường.



PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG, AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE LAO ĐỘNG (EHS)

Hệ thống EHS được triển khai phù hợp với mô hình hoạt động tại các công ty thành viên của Tập đoàn, thể hiện cam kết phát triển có trách nhiệm và bền vững dựa trên nền tảng minh bạch và cải tiến liên tục dựa trên các nguyên tắc cốt lõi sau:

- **AN TOÀN LÀ TRÊN HẾT:** Nhận diện và loại bỏ mọi rủi ro tiềm ẩn trước khi xảy ra sự cố, đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho toàn bộ người lao động.
- **TUÂN THỦ VÀ ĐẠO ĐỨC:** Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, quy chế nội bộ và quy tắc đạo đức kinh doanh của Công ty; đề cao trách nhiệm doanh nghiệp và nghĩa vụ xã hội.
- **CHẤT LƯỢNG HÀNG ĐẦU:** Cung cấp sản phẩm có chất lượng cao, đáng tin cậy, đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, đồng thời liên tục cải tiến chất lượng và năng lực cạnh tranh.
- **MÔI TRƯỜNG XANH VÀ HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG:** Giảm phát thải, tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy tái chế và tái sử dụng thông qua việc áp dụng công nghệ sạch, thân thiện môi trường trong toàn bộ hoạt động sản xuất.
- **NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ:** Xây dựng đội ngũ nhân sự kỹ luật, chuyên nghiệp và sáng tạo thông qua đào tạo và trao quyền liên tục.
- **THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI:** Tạo dựng môi trường làm việc cạnh tranh và truyền cảm hứng, mang đến cơ hội phát triển nghề nghiệp và thăng tiến.
- **TRÁCH NHIỆM:** Khuyến khích tinh thần chủ động, trách nhiệm trong việc ra quyết định, đồng thời tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.
- **ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ:** Thúc đẩy số hóa, tự động hóa và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh bền vững.



- **QUẢN LÝ THEO TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ:** Duy trì và cải tiến liên tục các hệ thống quản lý tích hợp được chứng nhận theo **ISO 9001, ISO 14001, ISO 45001 và ISO 50001**, thông qua việc rà soát định kỳ của lãnh đạo và các hoạt động cải tiến thường xuyên.

Tập đoàn cũng khuyến khích **sự tham gia và đóng góp của người lao động** trong công tác quản lý môi trường và an toàn. Các quy trình được thiết lập nhằm tạo điều kiện cho nhân viên ở mọi cấp độ đưa ra phản hồi, đề xuất ý kiến và tham gia vào các sáng kiến EHS. Đại diện người lao động được chỉ định thực hiện trao đổi định kỳ với ban lãnh đạo, nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa nhu cầu của lực lượng lao động, yêu cầu vận hành và nghĩa vụ pháp lý.



PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ

Thực hiện theo tiêu chuẩn hệ thống quản lý môi trường ISO 14001, Tập đoàn Hòa Phát đặt mục tiêu giảm thiểu tác động không khí thông qua ứng dụng các công nghệ kiểm soát tiên tiến. Tại các nhà máy thép, hệ thống xử lý khí thải khép kín được đầu tư đồng bộ để kiểm soát chất lượng không khí từ đầu vào đến đầu ra của quá trình sản xuất, đảm bảo kiểm soát chặt chẽ các thông số về bụi, khí SO_x, NO_x và CO trước khi thải ra môi trường. Khí thải sau xử lý luôn được quan trắc tự động liên tục (CEMS) và truyền dữ liệu trực tiếp về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định pháp luật. Việc thu gom và tái sử dụng bụi trong quá trình luyện thép được thực hiện triệt để. Đặc biệt, các Khu liên hợp sản xuất gang thép ứng dụng đồng thời nhiều hệ thống lọc bụi phù hợp với từng loại đối tượng bụi, được lắp đặt tại từng công đoạn như lò thiêu kết, lò cao, lò tinh luyện, nồi hơi nhiệt dư và dây chuyền cán thép giúp hiệu suất xử lý đạt trên 99% ngay tại nguồn phát sinh và không phát tán ra không khí và tận dụng bụi như một nguồn tài nguyên đưa lại quá trình sản xuất. Nhờ các biện pháp này, tổng nồng độ bụi và khí ô nhiễm trong khí thải đầu ra luôn đạt hoặc thấp hơn giới hạn cho phép theo QCVN 51:2017/BTNMT (Bảng 3- A2. Kp=0.9. Kv=1.0)- Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp sản xuất thép.

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ TRONG SẢN XUẤT THÉP

HỆ THỐNG LỌC BỤI TÚI VẢI

Đối tượng xử lý: Hiệu quả cao nhất trong các thiết bị lọc bụi khô, thích hợp cho nhiều loại bụi (bao gồm bụi mịn) và nồng độ

Nguyên lý: Hệ thống Lọc túi vải sử dụng cơ chế lọc cơ học qua một tập hợp các túi vải đặc biệt. Khí thải chứa bụi được hút vào buồng lọc và đi xuyên qua các túi vải. Các hạt bụi sẽ bị giữ lại trên bề mặt bên ngoài hoặc bên trong túi lọc thông qua các hiệu ứng như sàng lọc, va chạm quán tính, và khuếch tán. Theo thời gian, một lớp bụi mỏng được hình thành trên bề mặt vải, đóng vai trò như một màng trợ lọc càng giúp tăng hiệu suất thu giữ các hạt bụi mịn. Khi lớp bụi quá dày, một luồng khí nén mạnh sẽ được thổi ngược vào túi lọc hoặc dùng cơ chế rung giữ để làm sạch túi, đẩy bụi rơi xuống phễu thu.

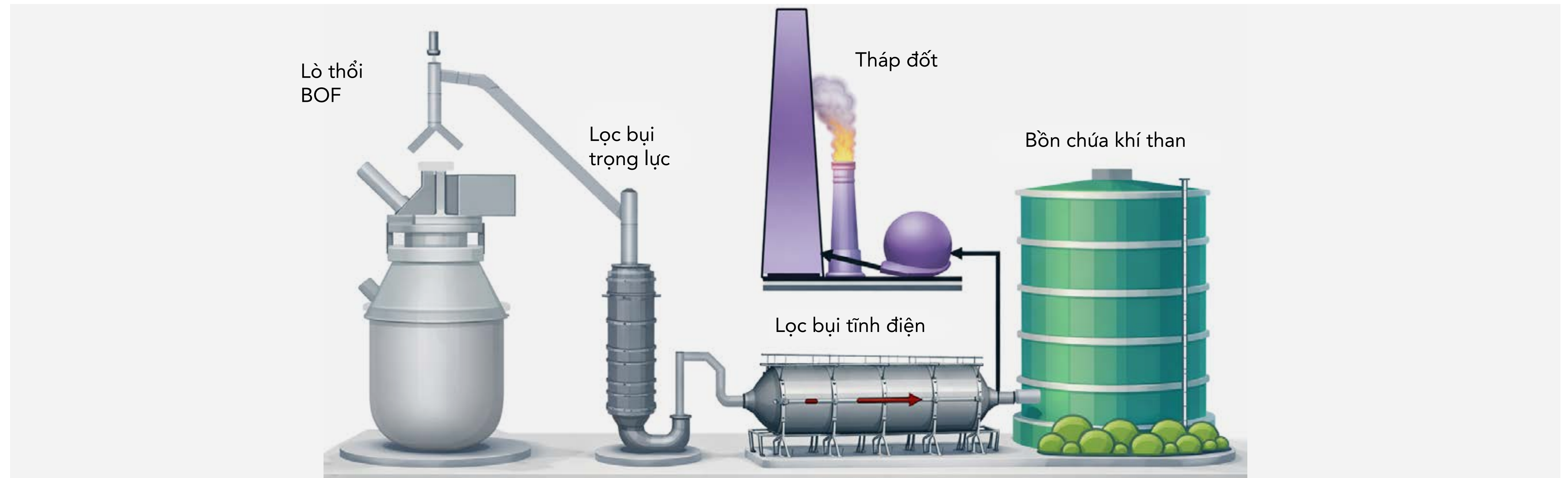


PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG



LỌC BỤI TĨNH ĐIỆN (ESP)

Đối tượng xử lý: Bụi, khói (bao gồm bụi mịn <math>< 1 \mu\text{m}</math>)

Nguyên lý: Lọc bụi tĩnh điện (ESP) là thiết bị xử lý khí thải hiệu suất cao, hoạt động dựa trên nguyên lý lực hút tĩnh điện để tách các hạt bụi ra khỏi dòng khí. Quá trình bắt đầu bằng việc tạo ra hiện tượng phóng điện hào quang nhờ các điện cực được cấp điện áp cao. Hiện tượng này ion hóa các phân tử khí, khiến hạt bụi trong dòng khí bị tích điện âm. Sau đó, lực điện trường mạnh sẽ kéo các hạt bụi tích điện này về phía các tấm thu bụi mang điện tích dương hoặc nối đất, khiến chúng bám chặt lên bề mặt. Định kỳ, một hệ thống rung giữ cơ học sẽ làm sạch các tấm thu, khiến lớp bụi bong ra và rơi xuống phễu thu hồi. Quá trình này giúp loại bỏ hiệu quả tới hơn 99% bụi mịn, đặc biệt trong các nhà máy có lưu lượng khí thải lớn và nhiệt độ cao.

THÁP HẤP THỤ KHỬ LƯU HUỖNH

Đối tượng xử lý: Bụi, khí chứa lưu huỳnh.

Nguyên lý: Tháp hấp thụ được dùng để loại bỏ các chất ô nhiễm dạng khí, tiêu biểu là SO_2 thông qua phản ứng hóa học. Dòng khí thải chứa lưu huỳnh được đưa vào tháp từ dưới lên và một dung dịch hấp thụ được phun từ trên xuống. Hai pha khí và lỏng này tiếp xúc nhau tại tầng vật liệu đệm, nơi SO_2 bị hòa tan và hấp thụ, sau đó phản ứng hóa học với dung dịch. SO_2 được trung hòa và chuyển hóa thành các hợp chất rắn, lắng xuống đáy tháp để thu gom. Khí đã được làm sạch thoát ra ngoài.

HỆ THỐNG QUẠT HÚT BỤI SÀN

Đối tượng xử lý: Bụi phát sinh trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu, bụi sàn ra gang

Nguyên lý: Bụi từ quá trình vận chuyển nguyên liệu trước khi vào lò sẽ được thu gom về bồn chứa thông qua hệ thống quạt hút bụi đặt ngay tại các điểm phát sinh, sau đó được vận chuyển đến dây chuyền thiêu kết quặng sắt để tái sử dụng.

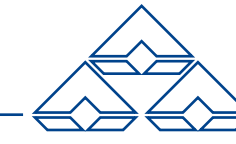
PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ TRONG CHĂN NUÔI



Tại các trang trại chăn nuôi heo, chất lượng không khí được kiểm soát bằng kết hợp nhiều biện pháp:

CHUỒNG TRẠI KHÉP KÍN

Công nghệ áp dụng tại trại chăn nuôi heo và gà của Hòa Phát là công nghệ an toàn cao sinh học với trại lạnh khép kín. Đây là loại hình chăn nuôi tập trung, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào trong quy trình chăn nuôi, đồng thời đảm bảo các yếu tố thân thiện với môi trường. Trại nuôi được xây dựng khép kín với hệ thống làm mát bằng nước, quạt hút gió, máng ăn tự động, uống nước tự động, chuồng nền, chăn nuôi riêng biệt các đối tượng và giai đoạn của vật nuôi. Nhiệt độ luôn nằm ở mức ổn định từ 18 - 25oC nhờ hệ thống điều khiển tự động, đàn vật nuôi ít bị mệt, giảm stress nhiệt giúp tiêu hóa hiệu quả và giảm phát thải khí Amoniac trong chất thải. Các khí thải trong chuồng được xử lý bằng chế phẩm vi sinh thay vì phát tán không kiểm soát như trong chuồng hở. Hệ thống cũng cho phép thu gom toàn bộ chất thải hiệu quả, hàng ngày, triệt để hơn so với chăn nuôi nhỏ lẻ và chuồng hở. Việc vệ sinh, thu gom chất thải được thực hiện thường xuyên giúp trang trại vận hành ổn định, sạch sẽ và thân thiện với môi trường.

VỆ SINH VÀ SÁT TRÙNG CHUỒNG TRẠI, KIỂM SOÁT KHUẾCH TÁN MÀM BỆNH

Kỹ thuật chăn nuôi và quản lý cùng vào cùng ra theo tuần (AIAO) là công nghệ tiên tiến thế giới về chăn nuôi hiện nay. Đây là hệ thống chăn nuôi theo nhóm các lứa cùng độ tuổi, căn nặng, thể trạng, chu kỳ sinh sản cũng như chế độ dinh dưỡng. Lợn được phối theo nhóm tuần và luân chuyển hết sang các khu chức năng khác theo tuần. Kỹ thuật chăn nuôi này tạo khoảng thời gian chuồng nghỉ cho phép người chăn nuôi thực hiện rửa sạch, sát trùng và làm khô chuồng trại một cách triệt để. Quá trình này giúp tiêu diệt hầu hết các mầm bệnh còn sót lại trong môi trường chuồng nuôi, phá vỡ chuỗi lây nhiễm cho nhóm heo mới cũng như kiểm soát việc khuếch tán mầm bệnh trong không khí.

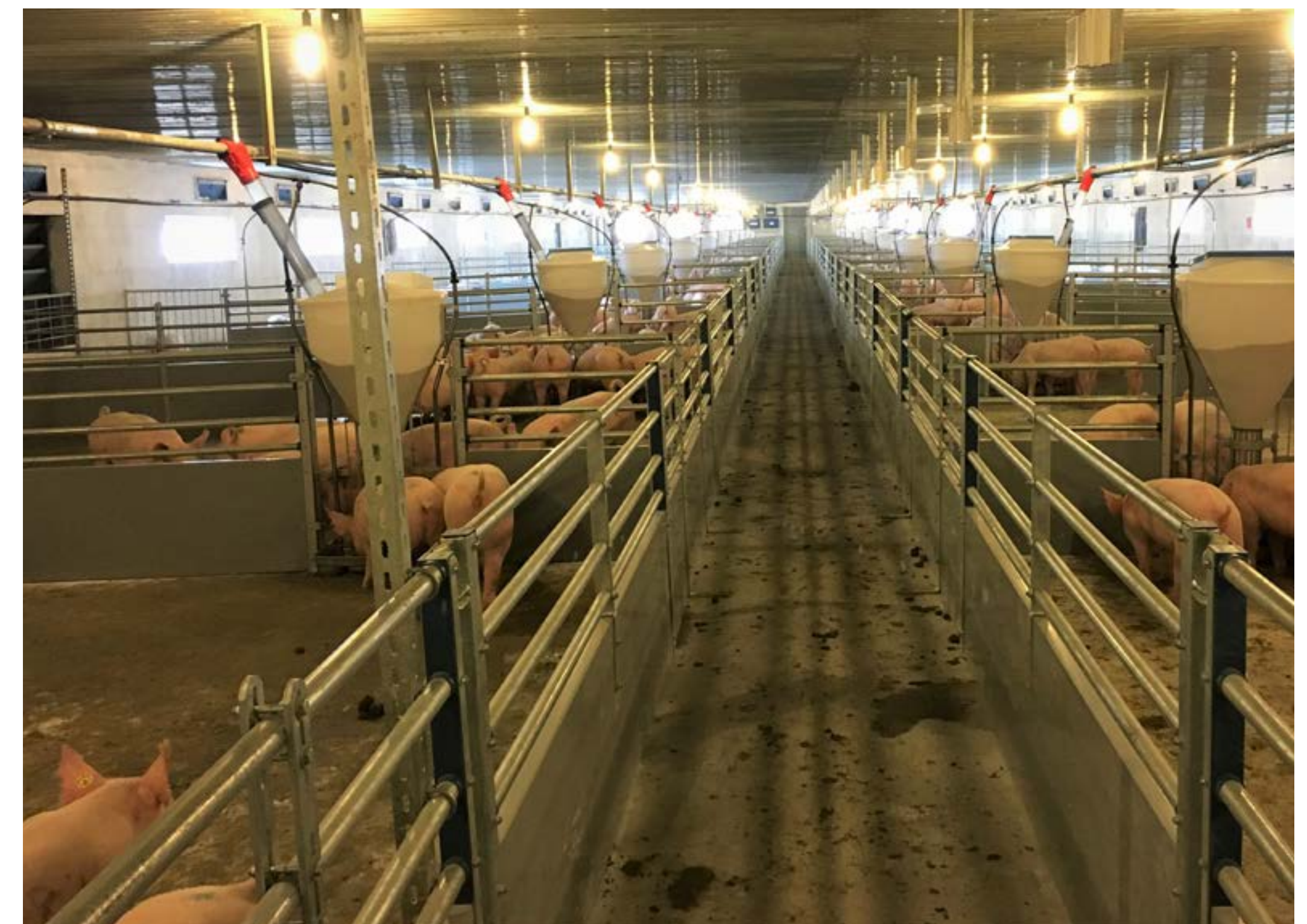
XÂY DỰNG HẦM BIOGAS ĐỂ THU GOM PHÂN VÀ NƯỚC THẢI.

Việc xây dựng hầm biogas là giải pháp kinh tế tuần hoàn để xử lý chất thải đầu ra. Hầm có chức năng thu gom toàn bộ phân và nước thải của trang trại, tạo điều

kiện yếm khí để các vi sinh vật phân hủy chất hữu cơ. Quá trình này giúp giảm đáng kể tải lượng ô nhiễm và loại bỏ mùi hôi của chất thải trước khi xả ra môi trường. Quan trọng hơn, biogas tạo ra khí Mê-tan CH4 có thể được sử dụng làm nguồn năng lượng tái tạo để đun nấu hoặc phát điện, giúp giảm chi phí vận hành và đồng thời giảm phát thải khí nhà kính mạnh ra môi trường.

KIỂM SOÁT KHẨU PHẦN ĂN CỦA VẬT NUÔI

Kiểm soát khẩu phần ăn là một biện pháp chủ động giải quyết ô nhiễm ngay từ nguồn đầu vào. Phương pháp này tập trung vào việc cung cấp chính xác lượng protein theo nhu cầu tăng trưởng thực tế của vật nuôi. Bằng cách tránh cho vật nuôi ăn protein dư thừa, bài tiết dưới dạng urê được giảm đáng kể. Nhờ đó, quá trình chuyển hóa thành Amoniac loại khí độc gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe hô hấp – được giảm thiểu ngay tại chuồng nuôi, giúp tiết kiệm chi phí thức ăn và cải thiện chất lượng môi trường.

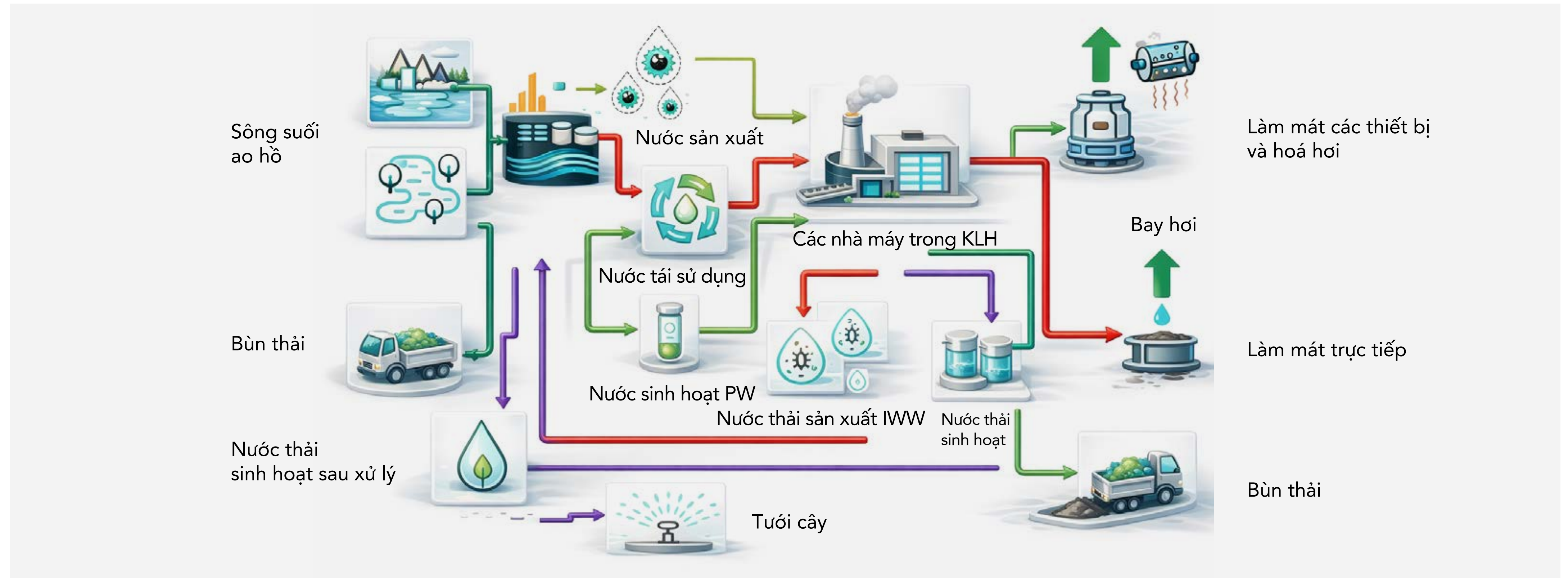


PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG



QUẢN LÝ NƯỚC

SỬ DỤNG TIẾT KIỆM NGUỒN TÀI NGUYÊN NƯỚC

Là một phần trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn Hòa Phát, tất cả các công ty thành viên đều được yêu cầu triển khai các sáng kiến tiết kiệm nước, bao gồm thu gom và sử dụng nước mưa, cũng như tận dụng nguồn nước tuần hoàn nội bộ và tái sử dụng từ bên ngoài trong quá trình sản xuất. Những nỗ lực này nhằm giảm sự phụ thuộc vào nguồn nước ngọt, đặc biệt là nguồn nước khai thác từ cộng đồng, đồng thời góp phần thực hiện các mục tiêu bảo vệ môi trường rộng hơn của Tập đoàn.

Ngành luyện kim nói chung và ngành thép nói riêng là ngành sản xuất sử dụng lưu lượng nước lớn. Tuy nhiên, việc tiêu thụ nước của ngành thép cần được hiểu

theo cả khía cạnh tổng lượng nước sử dụng và lượng nước tuần hoàn. Nước được dùng phần lớn cho hoạt động làm mát thiết bị và sản phẩm, thất thoát qua bay hơi và được bù đắp bằng nguồn nước bên ngoài. Dù lượng nước cần thiết cho sản xuất thép là rất cao, các Khu liên hợp Gang Thép của Hòa Phát đã và đang áp dụng công nghệ hiện đại, chủ động triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo tồn nguồn nước để giảm thiểu việc lấy nước mới, giảm thiểu phần lớn áp lực khai thác nước đối với nguồn nước khu vực. Nước chứa cặn bẩn, tạp chất trong Khu liên hợp được xử lý thông qua hệ thống xử lý nước trung tâm và tái chế 100%. Các khu liên hợp hoàn toàn không có nước thải công nghiệp xả ra môi trường.

Việc đầu tư nâng cấp hạ tầng và triển khai các dự án chuyên biệt nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nước và gia tăng tỷ lệ sử dụng nước tuần hoàn đã giúp giảm đáng kể nhu cầu dùng nước ngọt, trong đó Khu liên hợp Gang Thép Hòa Phát Dung Quất đạt tỷ lệ tái sử dụng nước đến 98%, tương đương với tỷ lệ tuần hoàn nước của các Nhà máy thép hiện đại trên thế giới.

PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

TIÊU THỤ NƯỚC TOÀN TẬP ĐOÀN 2025

Là một phần trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn Hòa Phát, tất cả các công ty thành viên đều được yêu cầu triển khai các sáng kiến tiết kiệm nước, bao gồm thu gom và sử dụng nước mưa, cũng như tận dụng nguồn nước tuần hoàn nội bộ và tái sử dụng từ bên ngoài trong quá trình sản xuất. Những nỗ lực này nhằm giảm sự phụ thuộc vào nguồn nước ngọt, đặc biệt là nguồn nước khai thác từ cộng đồng, đồng thời góp phần thực hiện các mục tiêu bảo vệ môi trường rộng hơn của Tập đoàn.

LƯỢNG NƯỚC KHAI THÁC, HOÀN TRẢ VÀ SỬ DỤNG NĂM 2025

CHỈ TIÊU	NĂM 2025 (Triệu lít)
Nước khai thác	46.328
Nước thải hoàn trả lại môi trường sau khi qua hệ thống xử lý nước	4.994
Nước sử dụng(*)	41.334

Ghi chú: (*) nước sử dụng là tổng lượng nước được sử dụng trong hoạt động của doanh nghiệp, được tính bằng lượng nước khai thác trừ đi lượng nước thải ra trở lại môi trường. Khái niệm này bao gồm phần nước tiêu thụ (do bay hơi, hấp thụ vào sản phẩm hoặc thất thoát) và nước được tái sử dụng trong quy trình sản xuất.

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC HOÀN TRẢ LẠI MÔI TRƯỜNG

Chất lượng nước thải sau xử lý để hoàn trả lại môi trường được giám sát chặt chẽ và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành. Nước thải được xử lý và tuân theo QCVN 40:2011/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp. Các địa điểm sản xuất được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục tại điểm xả thải, với dữ liệu được lưu trữ và truyền trực tiếp về Sở Nông Nghiệp và Môi trường để giám sát.

Trong năm tài chính 2025, Tập đoàn không ghi nhận vi phạm hay sự cố nào liên quan đến nước thải, thể hiện cam kết mạnh mẽ của Hòa Phát trong việc bảo vệ môi trường nước và duy trì hoạt động sản xuất bền vững, hiệu quả.



PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

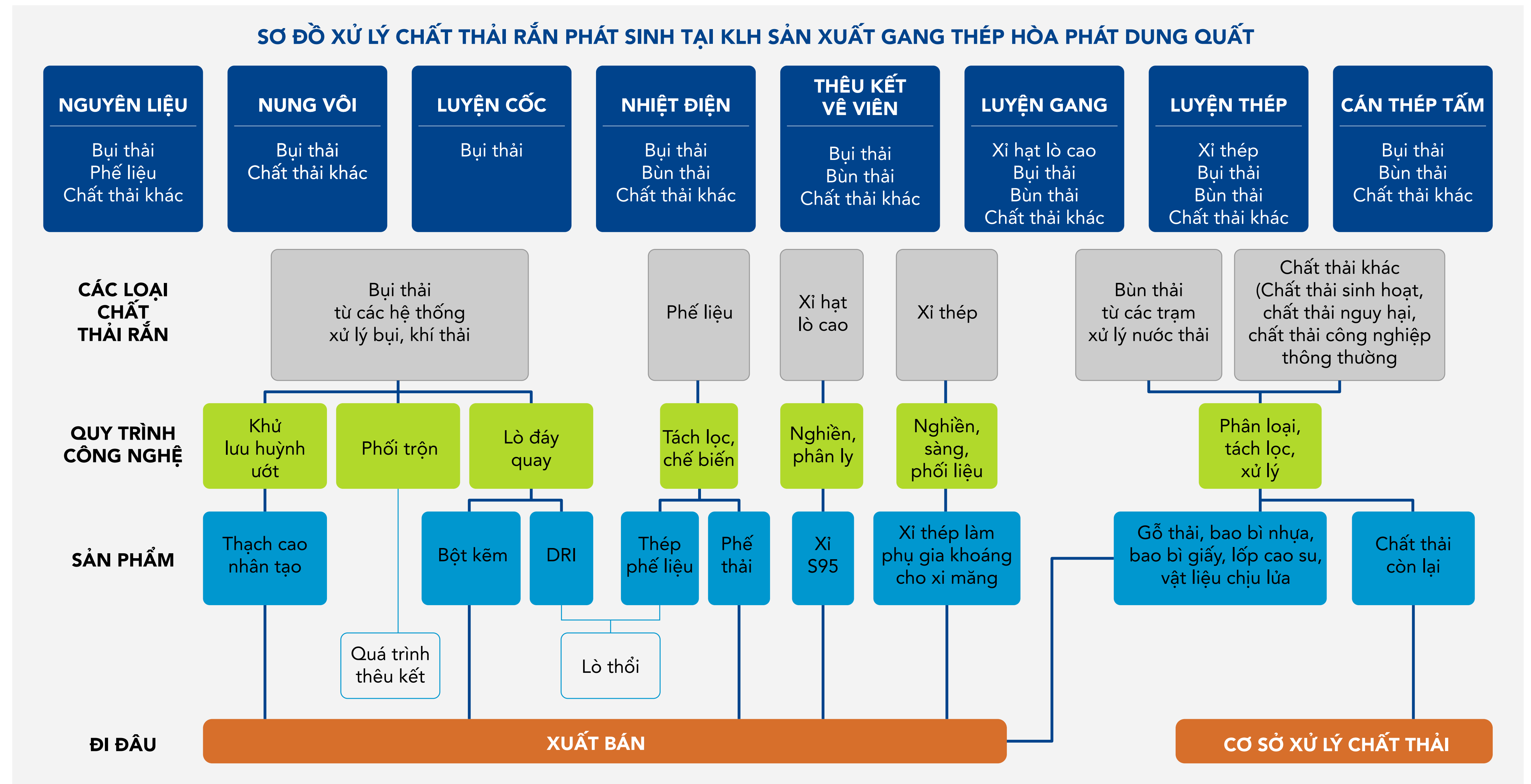
Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

TÁI CHẾ - TÁI SỬ DỤNG CHẤT THẢI RẮN

Tập đoàn Hòa Phát cam kết giảm thiểu phát sinh chất thải và thúc đẩy việc sử dụng tài nguyên tuần hoàn trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Công tác quản lý chất thải là một nội dung trọng yếu trong Chính sách Môi trường, Sức khỏe và An toàn (EHS) của các đơn vị thành viên, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật quốc gia và phù hợp với các nguyên tắc của nền kinh tế tuần hoàn.

Ngành công nghiệp thép, đặc biệt là tại các khu liên hợp sản xuất tích hợp từ quặng sắt là một trong những ngành phát sinh lượng chất thải rắn lớn. Tuy nhiên, với công nghệ hiện đại, phương thức quản lý chất thải rắn đã được thay đổi hoàn toàn. Chất thải rắn trong mô hình sản xuất thép tuần hoàn không còn được xem là gánh nặng chôn lấp, đổ bỏ mà trở thành tài nguyên được tận dụng tối đa và mang lại hiệu quả kinh tế. **Hiện nay, tỷ lệ tái chế chất thải rắn của nhóm thép đạt hơn 99%.**



PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

Tái chế, tái sử dụng chất thải rắn thành nguyên vật liệu quay lại quá trình sản xuất

Các giải pháp tái chế, tái sử dụng nội bộ tập trung vào việc phân loại và xử lý các chất thải ngay tại nguồn phát sinh. Theo đó, các chất thải rắn chứa sắt sẽ được thu gom và xử lý, trở thành nguyên vật liệu đưa ngược lại quy trình sản xuất thép. Các loại bụi phát sinh được giữ lại trong các hệ thống lọc bụi, bụi lò cao, bụi từ quá trình vận chuyển nguyên liệu trước khi vào lò, bụi sàn ra gang, bụi quặng thiêu kết...được thu hồi đưa trở lại quá trình thiêu kết, hoặc tạo ra quặng DRI. Thép phế liệu sinh ra trong các công đoạn đúc can như vảy cán, mê vĩa, đầu mẫu...có tính chất tương tự như phế liệu sẽ được phối cùng gang lỏng trong luyện thép. Việc tối ưu hiệu quả sử dụng sắt trước hết giúp giảm tiêu hao nguyên vật liệu thô, đồng thời giải quyết vấn đề chất thải rắn.

Chuyển đổi các chất thải có khối lượng lớn thành sản phẩm phụ

Các phụ phẩm từ hoạt động luyện kim được xử lý một cách hiệu quả để tối đa hóa giá trị thương mại. Xi lò cao và xỉ thép được chế biến và tái sử dụng rộng rãi, được hợp chuẩn, hợp quy đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sử dụng làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng, chủ yếu trong sản xuất xi măng để thay thế clinker, làm vật liệu nền đường.

Năm 2025, Tập đoàn Hòa Phát đầu tư hạng mục xử lý bụi và bùn chứa kẽm với công nghệ lò đáy quay do CISDI Thermal & Environmental Engineering Co., Ltd. (thành viên của MCC-China) cung cấp. Hệ thống có năng lực xử lý toàn bộ lượng bụi và bùn chứa kẽm phát sinh tại Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 1 và 2. Công nghệ Lò đáy quay giúp tách bụi lò cao thành quặng sắt hoàn nguyên trực tiếp (DRI), là nguồn quặng đầu vào quay trở lại sản xuất thép và bột oxit kẽm là sản phẩm phụ có giá trị cao, có thể bán cho các nhà máy luyện kẽm, ứng dụng mạ kẽm hoặc ngành hóa chất. Hệ thống đồng thời thu hồi nhiệt hơi để phát điện.

Dự án không chỉ góp phần giảm chất thải rắn và tăng hiệu quả tái chế nội bộ, mà còn thể hiện định hướng của Hòa Phát trong kinh tế tuần hoàn và sử dụng tài nguyên bền vững.

Chất thải nguy hại được xử lý đúng quy định

Các chất thải nguy hại (mỡ, giẻ lau dính dầu, hóa chất) đều được lưu giữ an toàn, dán nhãn đầy đủ và chuyển giao cho đơn vị có giấy phép xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Trong lĩnh vực nông nghiệp.

Phân và chất thải chăn nuôi được xử lý bằng hệ thống ủ phân hữu cơ hoặc hầm khí sinh học (biogas) để sản xuất phân bón hữu cơ và năng lượng tái tạo. **Tỷ lệ tái chế/tái sử dụng chất thải rắn của nhóm Nông nghiệp là gần 100%.**

Các giải pháp quản lý chất thải tổng hợp này giúp Hòa Phát hoàn thiện vòng tuần hoàn tài nguyên, giảm khối lượng chất thải chôn lấp, đồng thời tạo ra giá trị kinh tế và môi trường từ những vật liệu trước đây được coi là phế thải. Trong thời gian tới, Tập đoàn sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả phân loại tại nguồn, mở rộng hợp tác trong lĩnh vực tái chế và áp dụng công nghệ đổi mới nhằm gia tăng tỷ lệ tái sử dụng, nâng cao tỷ lệ thu hồi tài nguyên.

LƯỢNG NƯỚC KHAI THÁC, HOÀN TRẢ VÀ SỬ DỤNG NĂM 2025

CHỈ TIÊU	NĂM 2025 (Nghìn tấn)
Tổng khối lượng chất thải rắn phát sinh	7,085
Chất thải không nguy hại	6,838
Chất thải nguy hại	247

LƯỢNG CHẤT THẢI THEO CÁC HƯỚNG XỬ LÝ NĂM 2025

CHỈ TIÊU	NĂM 2025 (Nghìn tấn)
Tổng khối lượng chất thải phát sinh	7,085
Tổng khối lượng được sử dụng cho các mục đích khác thay vì bị vứt bỏ/tiêu hủy	6,982
Tổng khối lượng chất thải được xử lý thải bỏ	103

PHẦN 5 XANH HÓA SẢN XUẤT

Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu

Quản lý môi trường

5.2 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

LƯỢNG CHẤT THẢI THEO CÁC HƯỚNG XỬ LÝ NĂM 2025

NHÓM NGÀNH	TỔNG KHỐI LƯỢNG CHẤT THẢI PHÁT SINH (NGHÌN TẤN)	TỔNG KHỐI LƯỢNG ĐƯỢC TÁI CHẾ, TÁI SỬ DỤNG (NGHÌN TẤN)	TỶ LỆ TÁI CHẾ TÁI SỬ DỤNG
Thép	6.865,5	6.809,6	99%
Nông nghiệp	114,8	114,5	100%
Bất động sản	0,2	-	0%
Điện máy gia dụng	104,6	57,8	55%
Cộng	7.085	6.982	99%

Năm 2025, tổng lượng chất thải rắn phát sinh của Tập đoàn là 7.085 nghìn tấn, trong đó chất thải nguy hại chiếm 3%, chất thải không nguy hại chiếm 97%.

Trong tổng số hơn 7 triệu tấn chất thải rắn phát sinh, có đến gần 6,98 triệu tấn đã được thu hồi và đưa quay trở lại chu trình sản xuất hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng. Con số này cho thấy chất thải không còn là gánh nặng môi trường mà đã thực sự trở thành nguồn tài nguyên đầu vào quan trọng, giúp Tập đoàn tối ưu hóa chi phí và giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái.

BÁO CÁO MÔI TRƯỜNG SẢN PHẨM (EPD)

Hòa Phát đã bắt đầu thực hiện các bước đầu tiên trong việc xây dựng Báo cáo Môi trường Sản phẩm (Environmental Product Declaration – EPD) nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả bền vững của sản phẩm. Đại diện của Công ty đã tham gia khóa đào tạo nhận thức về EPD do Bureau Veritas Việt Nam tổ chức và hiện đang triển khai xây dựng báo cáo EPD cho các sản phẩm thép cuộn cán nóng (HRC) và phiến thép (slab).

Các báo cáo này được phát triển theo tiêu chuẩn ISO 14025 và EN 15804, giúp định lượng các tác động môi trường trong suốt vòng đời sản phẩm – từ khai thác nguyên liệu, sản xuất đến phân phối. Việc áp dụng EPD sẽ hỗ trợ Hòa Phát trong mua sắm xanh, phát triển thép carbon thấp, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.





CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

6.1 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

6.3 NHÂN QUYỀN

6.4 PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.1 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

[GRI 403]

Tại Hòa Phát, sức khỏe và an toàn lao động luôn được xem là một phần cốt lõi trong hoạt động có trách nhiệm. Tập đoàn xây dựng môi trường làm việc an toàn bằng cách lồng ghép nguyên tắc an toàn vào công việc hằng ngày, nâng cao nhận thức, đồng thời duy trì các hệ thống quản lý tuân thủ quy định pháp luật. Với văn hóa “phòng ngừa – cải tiến liên tục”, Hòa Phát cam kết bảo vệ người lao động và tạo dựng môi trường làm việc an toàn cho toàn thể nhân viên.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

HỆ THỐNG QUẢN LÝ VÀ DỊCH VỤ SỨC KHỎE AN TOÀN LAO ĐỘNG

Các công ty thành viên của Tập đoàn Hòa Phát triển khai hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn lao động tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam gồm Luật An toàn vệ sinh lao động (2015/2016), Bộ luật Lao động (2019) và các nghị định hướng dẫn.

Hệ thống sức khỏe và an toàn lao động áp dụng cho toàn bộ nhân viên. Một số đơn vị còn mở rộng phạm vi (toàn phần hoặc một phần) cho nhà thầu và đối tác làm việc tại công trường. Dịch vụ y tế tại chỗ được duy trì thông qua đội ngũ y tế nội bộ, khám sức khỏe định kỳ (hàng năm hoặc 6 tháng/lần với vị trí độc hại) và phối hợp với cơ sở y tế địa phương để kịp thời ứng cứu và theo dõi sức khỏe dự phòng.

PHÂN LOẠI MÔI NGUY & THỨ BẬC KIỂM SOÁT RỦI RO

Tại các công ty thành viên của Tập đoàn, khung quản trị toàn diện về nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro đã được xây dựng, kết hợp giữa việc tuân thủ pháp luật Việt Nam, áp dụng các hệ thống quản lý quốc tế và thực tiễn đặc thù tại từng địa điểm sản xuất.

RÀ SOÁT RỦI RO HÀNG NGÀY VÀ ĐỊNH KỲ

Công tác nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro được triển khai như một hoạt động thường xuyên, liên tục gắn liền với vận hành sản xuất hàng ngày, đồng thời

tích hợp trực tiếp với các giải pháp kiểm soát nhằm giảm thiểu rủi ro. Việc nhận diện mối nguy được thực hiện trước mỗi ca làm việc thông qua họp an toàn đầu ca, kết hợp với rà soát, cập nhật định kỳ và khi phát sinh thay đổi, sự cố hoặc điều kiện mất an toàn. Danh mục rủi ro được theo dõi, cập nhật thường xuyên nhằm đảm bảo phản ánh đúng thực trạng. Bên cạnh công tác tự đánh giá nội bộ, định kỳ mời đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện đánh giá lại các mối nguy đã nhận diện và hiệu lực của các biện pháp kiểm soát, qua đó đảm bảo tính khách quan và nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro.

PHÂN LOẠI MỐI NGUY VÀ THỨ BẬC KIỂM SOÁT RỦI RO

Các mối nguy được phân thành bốn nhóm chính: cơ học, hóa học, vật lý và tổ chức. Việc đánh giá rủi ro thường dựa trên nguyên tắc thứ bậc kiểm soát, bao gồm:

1. Loại bỏ hoàn toàn các quy trình hoặc hoạt động có rủi ro cao.
2. Thay thế bằng các phương án hoặc nguyên liệu/thiết bị an toàn hơn.
3. Kiểm soát kỹ thuật và chẳng hạn như lắp đặt rào chắn bảo vệ, hệ thống thông gió, hoặc thiết bị giảm tiếng ồn.
4. Biện pháp hành chính bao gồm xây dựng quy trình làm việc an toàn, tăng cường giám sát, huấn luyện và đào tạo cho người lao động.
5. Trang bị bảo hộ cá nhân (PPE) – được coi là biện pháp cuối cùng khi các giải pháp trên không thể loại bỏ hoàn toàn rủi ro.

SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CẢI TIẾN LIÊN TỤC

Quy trình nhận diện và đánh giá rủi ro tại Hòa Phát được triển khai theo hướng có sự tham gia rộng rãi. Các công ty thành viên huy động sự phối hợp của quản lý, cán bộ phụ trách sức khỏe và an toàn lao động, cũng như chính người lao động thông qua quan sát trực tiếp, phỏng vấn và thảo luận nhóm. Các mạng lưới an toàn – vệ sinh viên được duy trì tại các đơn vị sản xuất để hỗ trợ nhận diện mối nguy, và kết quả được tổng hợp trong các báo cáo đánh giá hằng tháng. Các khóa đào tạo cùng các cuộc diễn tập ứng phó khẩn cấp (cháy nổ, tràn hóa chất, sự cố trong chăn nuôi...) góp phần củng cố văn hóa phòng ngừa và phản ứng chủ động trong toàn tập đoàn.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.1 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

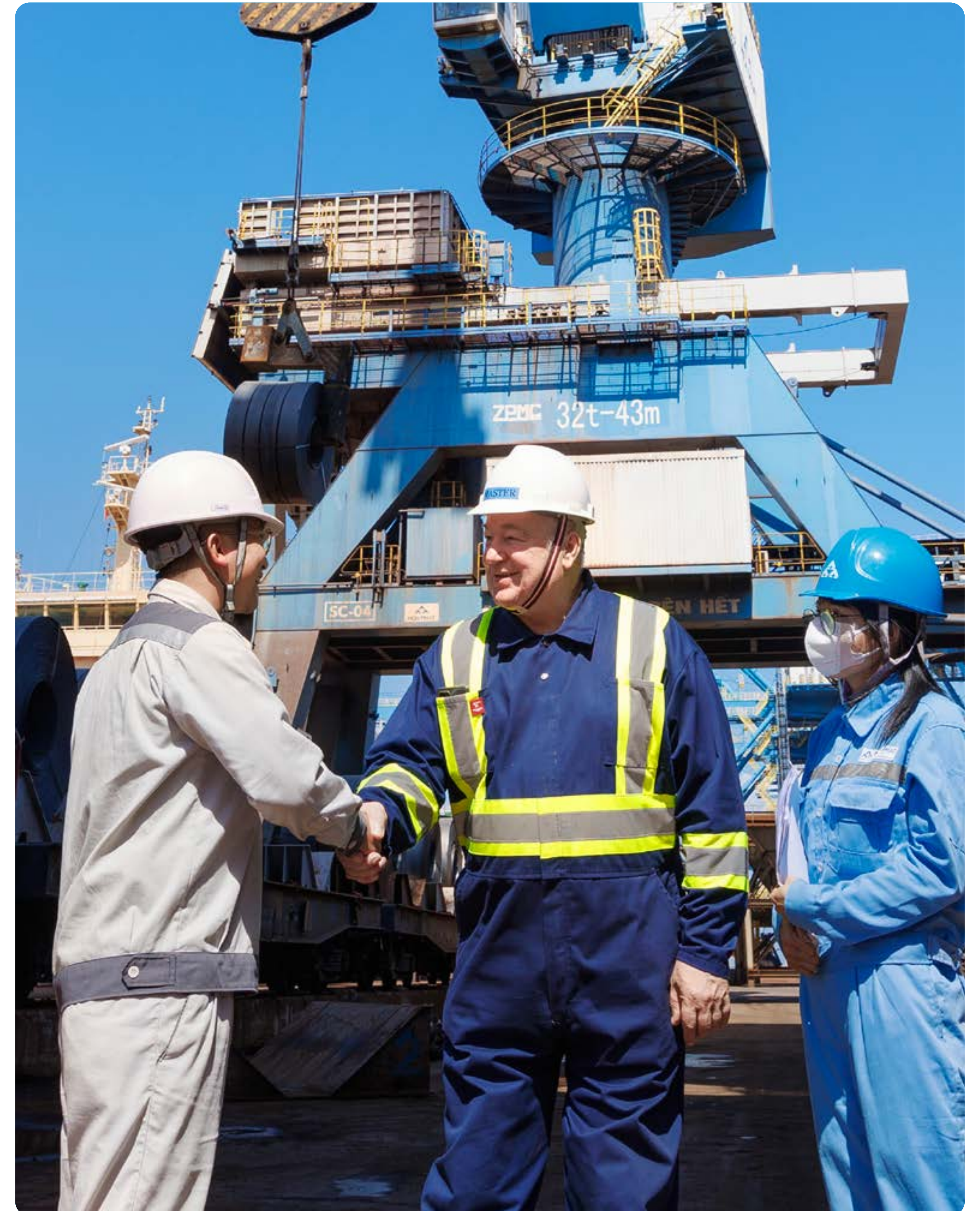
CƠ CHẾ BÁO CÁO CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ QUYỀN TỪ CHỐI CÔNG VIỆC KHÔNG AN TOÀN



Tập đoàn Hòa Phát thúc đẩy văn hóa an toàn vững mạnh bằng cách đảm bảo rằng người lao động tại các công ty thành viên có nhiều kênh thuận tiện để báo cáo mối nguy và tình huống không an toàn. Ở hầu hết các đơn vị, người lao động có thể phản ánh trực tiếp với quản lý trực tiếp, ủy ban an toàn – vệ sinh lao động, hoặc bộ phận chuyên trách sức khỏe và an toàn lao động. Ngoài ra, các kênh nội bộ như Microsoft Teams, email và đường dây nóng của công ty cũng được sử dụng để tiếp nhận thông tin. Người lao động được khuyến khích góp ý trong các cuộc họp an toàn đầu ca, đồng thời các hòm thư góp ý nặc danh giúp bảo vệ danh tính người báo cáo. Mạng lưới an toàn – vệ sinh viên cũng đóng vai trò cầu nối, cho phép đại diện từ các bộ phận khác nhau chuyển tải các vấn đề an toàn lên cấp cao hơn. Một số công ty thành viên còn chính thức tuyên dương, khen thưởng những cá nhân phát hiện kịp thời mối nguy, qua đó khuyến khích hành vi báo cáo tích cực và xây dựng văn hóa chủ động về an toàn lao động.

Song song với hệ thống báo cáo, một số công ty thành viên ban hành chính sách rõ ràng, trao quyền cho người lao động được từ chối hoặc dừng công việc trong điều kiện không an toàn mà không sợ bị trừng phạt. Người lao động có quyền lập tức ngừng việc và di chuyển đến nơi an toàn nếu phát hiện rủi ro trực tiếp đe dọa tính mạng hoặc sức khỏe mà không cần chờ sự phê duyệt trước. Họ chỉ cần báo cáo ngay tình huống đó cho quản lý hoặc cán bộ an toàn. Sau đó, sự việc sẽ được điều tra và có biện pháp khắc phục. Công việc chỉ được tiếp tục khi mối nguy đã được loại bỏ. Người lao động được bảo vệ trước mọi hình thức kỷ luật, bao gồm sa thải hoặc cách chức và trong trường hợp bị đối xử không công bằng, họ có quyền khiếu nại đến công đoàn, phòng nhân sự, bộ phận an toàn lao động hoặc cơ quan quản lý lao động. Những quyền này được quy định rõ trong Nội quy lao động và mô tả công việc, bảo đảm tính thống nhất trong toàn hệ thống.

Thông qua những cơ chế trên, Hòa Phát không chỉ tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật về an toàn lao động mà còn nâng cao vai trò, quyền hạn và sự tham gia của người lao động trong việc xây dựng môi trường làm việc an toàn.



PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.1 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG



CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ PHÚC LỢI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chúng tôi nhận thức rằng phúc lợi của nhân viên không chỉ dừng lại ở vấn đề an toàn tại nơi làm việc. Do đó, Tập đoàn đã đầu tư vào nhiều chương trình bảo vệ sức khỏe và chăm sóc toàn diện tại các công ty thành viên. Ngoài các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, nhiều đơn vị còn triển khai gói bảo hiểm sức khỏe bổ sung, bảo hiểm tai nạn nhằm tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế cho người lao động. Bên cạnh chăm sóc y tế cơ bản, các gói bảo hiểm này thường tập trung vào các quyền lợi đề phòng rủi ro cho người lao động, phù hợp đặc thù hoạt động sản xuất trong lĩnh vực công nghiệp nặng của Tập đoàn, bao gồm bảo hiểm tai nạn và thương tật, bảo hiểm nhân thọ, điều trị nội trú và ngoại trú, và trong một số trường hợp là bảo hiểm 24/7.

Song song với các quyền lợi về chăm sóc sức khỏe, các công ty thành viên tích cực khuyến khích hoạt động thể thao và nâng cao tinh thần thông qua nhiều chương trình rèn luyện. Tiêu biểu như giải bóng đá thường niên, hội thao nội bộ, hay tham gia các giải thể thao cấp địa phương. Một số hoạt động phổ biến như bóng đá, cầu lông được hỗ trợ kinh phí, đồng thời doanh nghiệp cũng đầu tư cơ sở hạ tầng như sân bóng chuyên, sân bóng đá, sân cầu lông... nhằm khuyến khích người lao động rèn luyện thường xuyên.

Thông qua các chương trình bảo hiểm và phúc lợi này, Tập đoàn Hòa Phát khẳng định cam kết xây dựng môi trường làm việc hỗ trợ và lành mạnh, đóng góp vào cả sức khỏe thể chất lẫn tinh thần của đội ngũ nhân viên.



ĐÀO TẠO VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

Ở các công ty thành viên, đào tạo về sức khỏe và an toàn lao động là nền tảng quan trọng trong công tác phòng ngừa rủi ro và gắn kết người lao động. Các chương trình bao gồm:

- Đào tạo chung: Định hướng cho nhân viên mới và các khóa huấn luyện định kỳ theo yêu cầu pháp luật.
- Đào tạo chuyên biệt: Phòng cháy chữa cháy, an toàn hóa chất và điện, vận hành an toàn thiết bị (cẩu trục, xe nâng, nồi hơi, bình chịu áp lực...), làm việc trên cao, không gian hạn chế, an toàn bức xạ và sơ cấp cứu.
- Ứng phó khẩn cấp: Diễn tập thường xuyên cho các tình huống cháy nổ, tràn hóa chất.
- Phương pháp 5S: Đào tạo về tổ chức nơi làm việc và cải tiến liên tục.

Các khóa đào tạo được thực hiện nội bộ hoặc thông qua các tổ chức bên ngoài được chứng nhận. Sự tham gia và phản hồi từ người lao động giúp cải tiến liên tục hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn lao động.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.1 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

100% người lao động của Tập đoàn Hòa Phát trong tất cả các công ty thành viên đều được bao phủ bởi hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn lao động.

Trong năm 2025, các đơn vị thành viên đã triển khai đa dạng các chương trình đào tạo về sức khỏe và an toàn lao động, bao gồm đào tạo chung, đào tạo ứng phó khẩn cấp, đào tạo chuyên sâu theo nhóm mối nguy và các khóa liên quan đến hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn lao động. Những nội dung phổ biến nhất trong năm 2025 gồm có:

ĐÀO TẠO CHUNG

- Đào tạo bắt buộc về an toàn – vệ sinh lao động cho 6 nhóm lao động: chương trình cơ bản theo quy định pháp luật, bao gồm nguyên tắc chung và các yêu cầu pháp lý về an toàn sức khỏe lao động.
- Đào tạo định hướng/đào tạo ban đầu cho nhân viên mới nhằm giúp làm quen với các chính sách và quy trình an toàn cơ bản.
- Đào tạo định kỳ/nhắc lại để củng cố kiến thức, cập nhật thay đổi trong quy định hoặc quy trình.
- Hướng dẫn công việc, quy trình làm việc an toàn và nội quy về an toàn lao động.

ĐÀO TẠO ỨNG PHÓ KHẨN CẤP

- Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, thường xuyên gắn với diễn tập định kỳ.
- Đào tạo sơ cứu/sơ cấp cứu cơ bản, trang bị kỹ năng hỗ trợ y tế ban đầu trong các tình huống tai nạn hoặc ốm đau.
- Diễn tập ứng phó khẩn cấp cho nhiều kịch bản khác nhau: tràn hóa chất, tràn dầu, sự cố trong không gian hạn chế, ngộ độc tập thể...

ĐÀO TẠO CHUYÊN SÂU THEO MỐI NGUY HẠI

- An toàn hóa chất
- An toàn điện
- An toàn trong vận hành thiết bị nâng hạ
- An toàn bức xạ
- An toàn làm việc trong không gian hạn chế
- An toàn làm việc trên cao
- An toàn đối với công việc phát sinh tia lửa (hàn, cắt kim loại...)
- An toàn trong công việc tiếp xúc khí CO

- Vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị an toàn
- Hướng dẫn sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân (PPE)
- An toàn đặc thù tại từng khu vực làm việc, theo mối nguy riêng của từng bộ phận
- Đào tạo vận hành thiết bị chuyên dụng
- An toàn trong phân loại và chăm sóc gia súc, phù hợp với hoạt động nông nghiệp.

ĐÀO TẠO LIÊN QUAN ĐẾN HỆ THỐNG QUẢN LÝ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

- Nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro
- Nhận thức và thực hành 5S
- Các khóa đào tạo chuyên biệt cho cán bộ phụ trách An toàn – Sức khỏe – Môi trường
- Đào tạo rút kinh nghiệm từ sự cố: phổ biến các bài học và biện pháp khắc phục từ sự cố trước đó nhằm ngăn ngừa tái diễn.

Trong năm 2025, Tập đoàn Hòa Phát đã tổ chức rộng rãi các chương trình đào tạo về sức khỏe và an toàn lao động, với tổng số **259,299** lượt tham gia. Nhóm các công ty sản xuất thép dẫn đầu cả về số lượng khóa học và số người tham dự, tiếp theo là Nhóm các công ty Nông nghiệp.

Nhờ nỗ lực liên tục trong quản lý sức khỏe và an toàn lao động tại các công ty thành viên, tần suất tai nạn lao động ghi nhận (TRIFR) trên một triệu giờ công luôn được duy trì dưới mức 2 trong nhiều năm liền. Đặc biệt, trong năm 2025, số ca mắc bệnh nghề nghiệp được ghi nhận bằng không, phản ánh hiệu quả của các biện pháp phòng ngừa và đảm bảo an toàn đã được triển khai.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

[GRI 2-7, 401, 402, 404, 405]

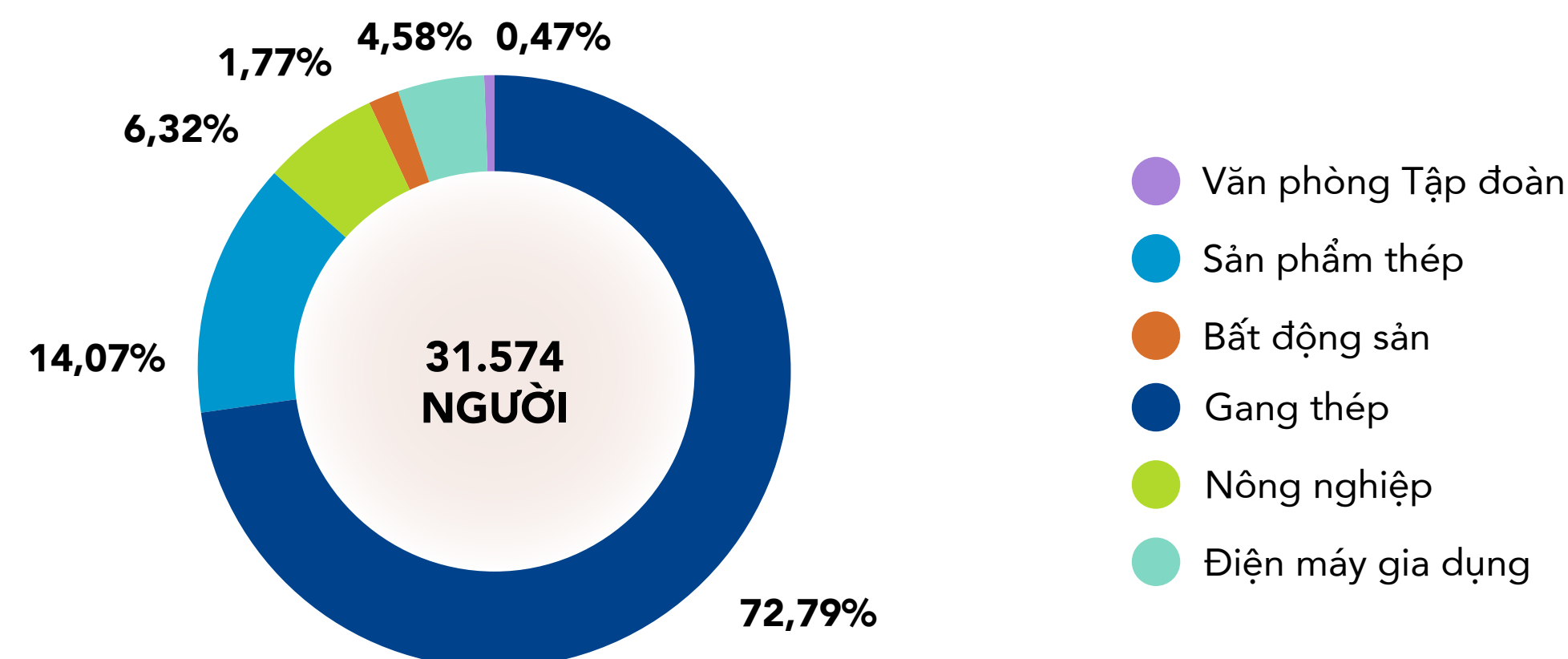
Tại Hòa Phát, nguồn nhân lực được coi là tài sản quý giá nhất và giá trị chiến lược của Tập đoàn được nâng cao thông qua quá trình chuyển đổi số trong quản trị nhân sự. Hòa Phát chú trọng chuẩn hóa chức danh công việc, đồng thời tái thiết kế hệ thống lương, thưởng và phúc lợi để đảm bảo công bằng, minh bạch và phù hợp với mục tiêu tổ chức. Hệ thống quản lý nhân sự toàn diện giúp tăng độ chính xác trong dữ liệu, hỗ trợ hoạch định nhân lực hiệu quả, thể hiện cam kết xây dựng một môi trường làm việc công bằng – hiệu quả – dựa trên dữ liệu.

▼ CƠ CẤU NHÂN SỰ

[GRI 2-7]

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số lao động toàn thời gian của Tập đoàn Hòa Phát là **31.574** người. Lực lượng lao động chủ yếu tập trung tại nhóm ngành **Gang Thép** với **72,79%** tỷ trọng, phản ánh vai trò then chốt của ngành thép trong chiến lược phát triển của Tập đoàn. Cơ cấu dựa trên sản xuất, đặc trưng của ngành công nghiệp nặng, dẫn đến lực lượng lao động phần lớn là nam giới. Trong khi đó, lao động nữ có tỷ lệ cao hơn tại các lĩnh vực Nông nghiệp, Bất động sản, Điện máy gia dụng và các bộ phận văn phòng, nơi gắn liền với hoạt động hỗ trợ và định hướng tiêu dung (Tỷ lệ lao động nữ bình quân trong các lĩnh vực này chiếm 30%).

CƠ CẤU LAO ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH



CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO GIỚI TÍNH

Lĩnh vực	Nam	Nữ
Văn phòng Tập đoàn Hòa Phát	50,34%	49,66%
Tổng công ty Gang thép	93,43%	6,57%
Tổng công ty Sản phẩm thép	87,51%	12,49%
Tổng công ty Nông nghiệp	69,39%	30,61%
Tổng công ty Bất động sản	70,89%	29,11%
Tổng công ty Điện máy gia dụng	65,47%	34,53%
Tổng cộng	89,19%	19,81%

CƠ CẤU LAO ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN THEO CẤP BẬC

Cấp bậc	Tổng số nhân viên toàn thời gian của Tập đoàn
Tổng số nhân viên toàn thời gian của Tập đoàn	31.486
Cấp lãnh đạo	53
Quản lý cấp trung	404
Giám sát & nhân viên	31.082

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

[GRI 3-3]

TUYỂN DỤNG

Nhận thức được vai trò then chốt của tuyển dụng hiệu quả trong việc duy trì năng lực cạnh tranh dài hạn. Tập đoàn Hòa Phát ưu tiên xây dựng đội ngũ lao động vững mạnh, sẵn sàng cho tương lai thông qua chiến lược tuyển dụng gắn liền với phát triển nhân lực, đặc biệt đối với các nhóm chuyên môn kỹ thuật có nhu cầu cao.

Các công ty thành viên hợp tác chặt chẽ với trường đại học, cao đẳng, trường nghề và cơ sở đào tạo kỹ thuật trên toàn quốc. Sự hợp tác này nhằm thu hẹp khoảng cách giữa chương trình đào tạo và nhu cầu thực tế ngày càng thay đổi của ngành sản xuất thép và công nghiệp nặng.

Trước thách thức kép về khó khăn trong tuyển dụng và chênh lệch kỹ năng tại Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí và công nghiệp. Hòa Phát tập trung đồng thời vào số lượng và chất lượng nhân sự. Quá trình tuyển dụng luôn gắn liền với đào tạo sau tuyển và cơ chế phát triển nghề nghiệp rõ ràng, giúp Tập đoàn thu hút, giữ chân và phát huy tốt nhất nguồn nhân lực.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ MỚI

[GRI 401-1a]

Trong năm 2025, Hòa Phát đã chào đón 7.070 nhân sự mới, chiếm 22,39% tổng số lao động. Kết quả này thể hiện năng lực tuyển dụng quy mô lớn của Tập đoàn, đảm bảo duy trì nguồn nhân lực ổn định để phục vụ tăng trưởng kinh doanh và mở rộng hoạt động.

TỔNG SỐ VÀ TỶ LỆ NHÂN SỰ MỚI TUYỂN NĂM 2025 **7.070**

Tỷ lệ nhân sự mới* **22,39%**

NHÂN SỰ MỚI THEO NHÓM TUỔI	< 30 TUỔI	30-50 TUỔI	> 50 TUỔI
Tổng số nhân sự mới	3.808	2.982	280

NHÂN SỰ MỚI THEO GIỚI TÍNH	NAM	NỮ
Tổng số nhân sự mới	6.116	954

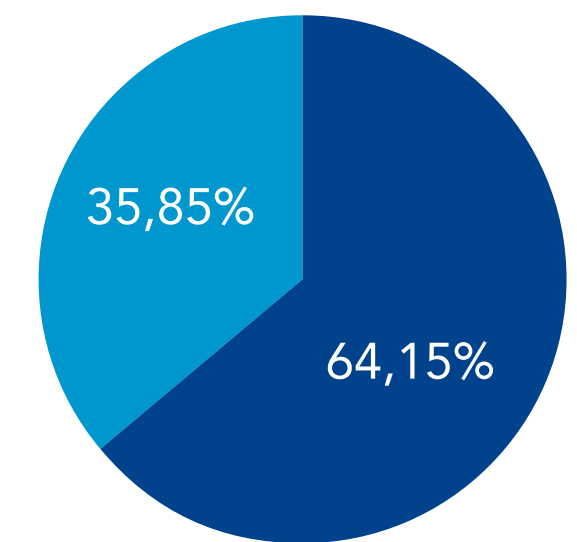
ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP

[GRI 405-1b]

Phụ nữ chiếm tỷ lệ đáng kể trong các ban quản trị, ban điều hành của Tập đoàn và hiện diện rõ nét ở nhiều vị trí quản lý. Tỷ lệ nữ giới ở cấp quản lý của Hòa Phát đạt **35,85%** trong năm 2025, đáp ứng mục tiêu nội bộ và vượt mức trung bình của ngành thép và kim loại toàn cầu – nơi tỷ lệ nữ lãnh đạo thường rất thấp cho thấy những bước tiến tích cực hướng tới cân bằng giới. Những thành quả này phản ánh nỗ lực không ngừng của Tập đoàn trong việc mở rộng cơ hội lãnh đạo cho phụ nữ, đồng thời đặt nền móng cho sự tiến bộ bền vững hơn trong các lĩnh vực vốn được coi là “nam giới chiếm ưu thế”.

CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO GIỚI TÍNH

	NAM	NỮ
Văn phòng Tập đoàn Hòa Phát	33,33%	66,67%
Tổng công ty Gang thép	68,75%	31,25%
Tổng công ty Sản phẩm thép	69,23%	30,77%
Tổng công ty Nông nghiệp	60,00%	40,00%
Tổng công ty Bất động sản	75,00%	25,00%
Tổng công ty Điện máy gia dụng	57,14%	42,86%
Tổng cộng	64,15%	35,85%



CƠ CẤU BAN ĐIỀU HÀNH THEO GIỚI TÍNH

* Các cơ quan quản trị cao nhất trong Tập đoàn được xác định bao gồm Hội đồng Quản trị Tập đoàn và Ban điều hành (BOM) tại các công ty thành viên.

• Trên phạm vi toàn cầu, phụ nữ chỉ chiếm khoảng 15% lực lượng lao động trong ngành thép. Nguồn: International Women's Day: Celebrating women working across the steel supply chain.

Một nghiên cứu năm 2019 trên hơn 2.000 công ty khai khoáng và kim loại cho thấy phụ nữ chỉ nắm giữ 12,1% vị trí lãnh đạo cấp cao (C-suite) và 14% vị trí điều hành. Nguồn: Women in metals, mining make modest gains in leadership roles | S&P Global.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

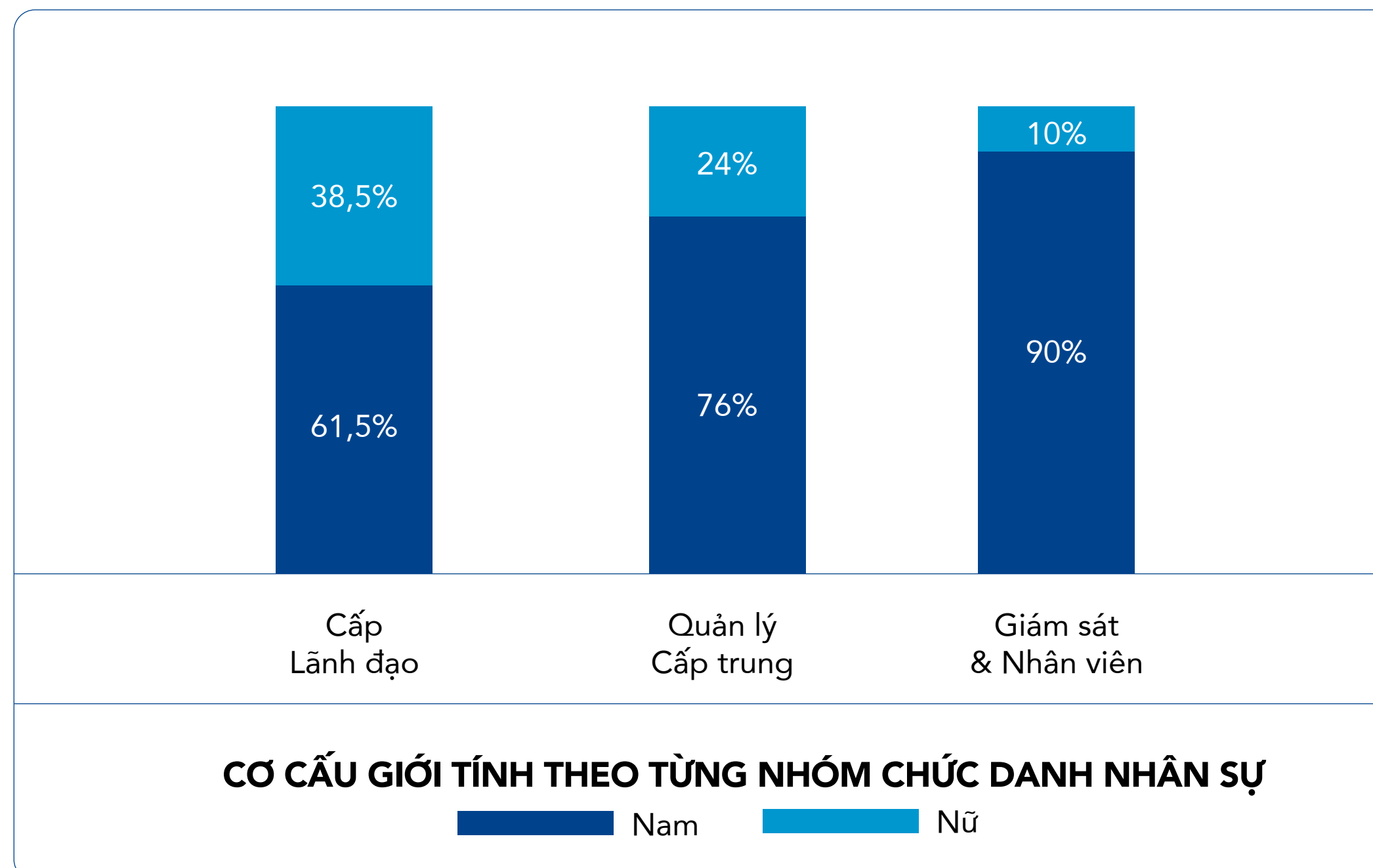
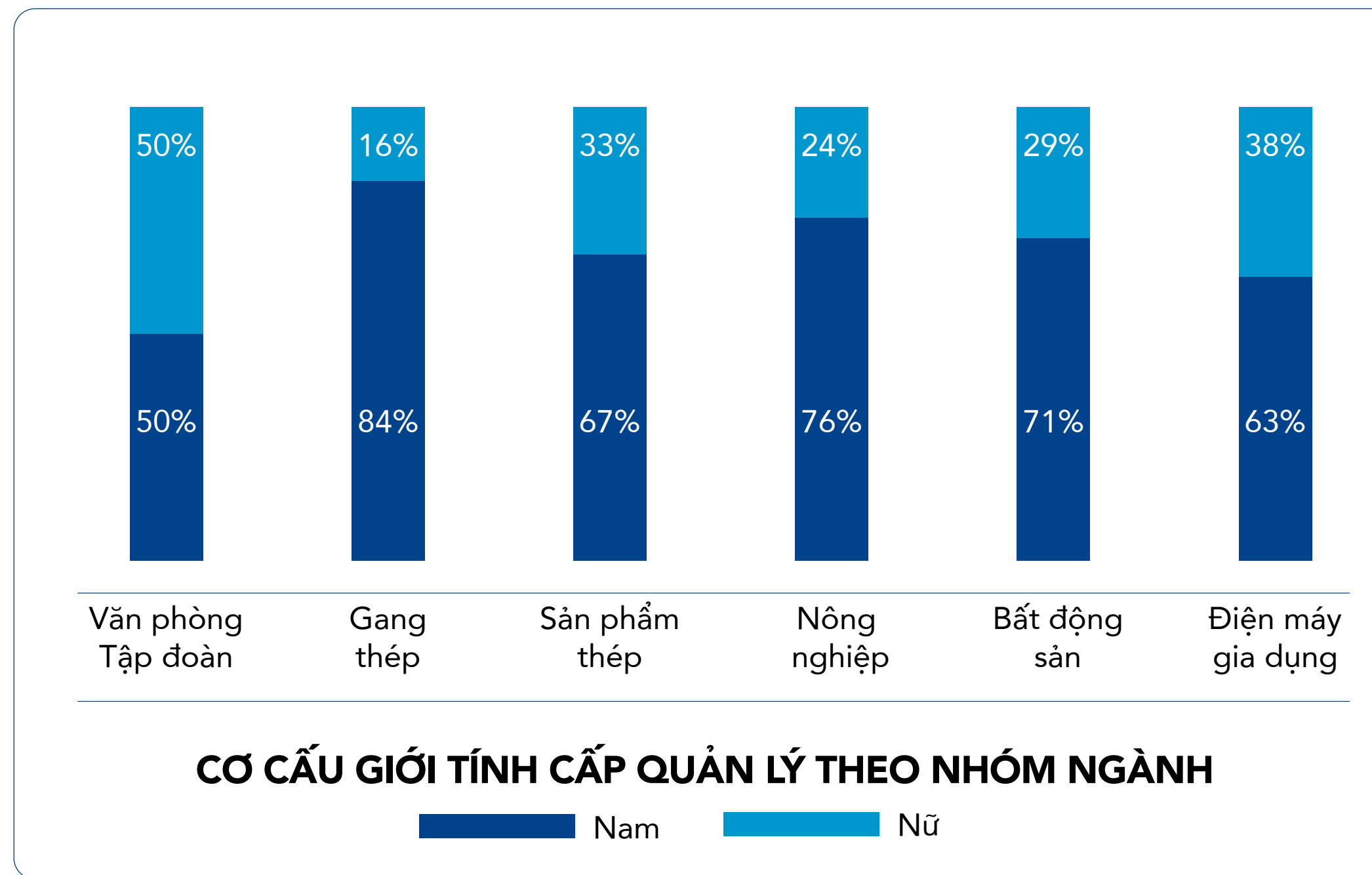
Sức khoẻ và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

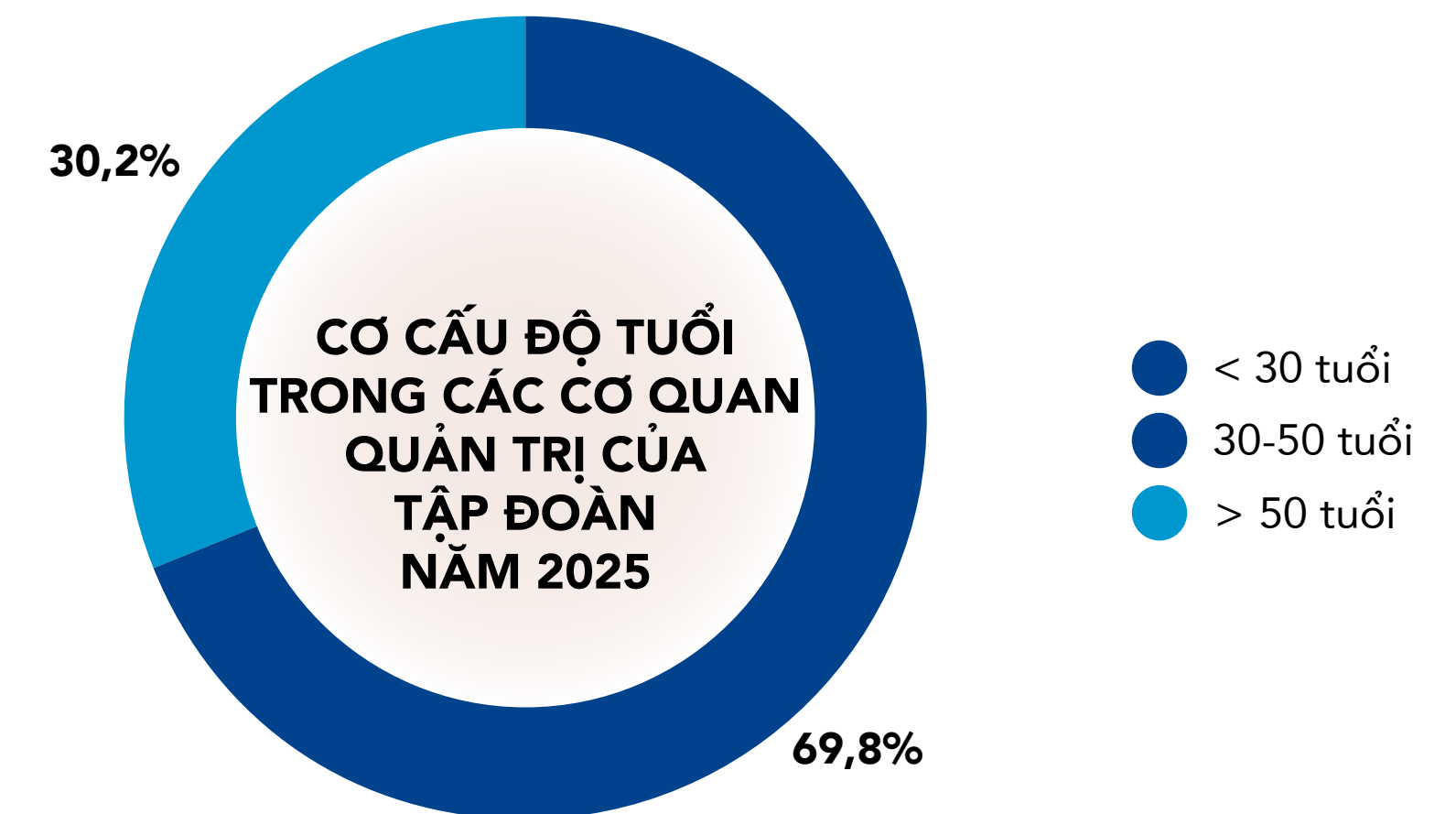
Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC



Đội ngũ lao động của Hòa Phát có cơ cấu tương đối trẻ. Nhân viên trong độ tuổi từ đủ 30 đến dưới 50 tuổi chiếm tỷ lệ lớn nhất ở tất cả các cấp, bao gồm cả các cơ quan quản trị cao nhất. Trong khi đó, lao động dưới 30 tuổi chiếm khoảng một phần ba tổng số nhân sự ở nhóm cấp bậc 5 trở xuống.



NHÓM CHỨC DANH	> 30 TUỔI	30 - 50 TUỔI	> 50 TUỔI
Cấp lãnh đạo	0.0%	69.8%	30.2%
Quản lý cấp trung	2.0%	93.1%	5.0%
Giám sát & Nhân viên	29.3%	66.4%	4.3%
Tổng cộng	28.9%	66.7%	4.3%

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

[GRI 404-1a, 404-2a]

Hòa Phát xác định con người là yếu tố trung tâm trong sản xuất kinh doanh. Vì vậy, việc đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực luôn được ưu tiên hàng đầu. Hoạt động đào tạo được tổ chức linh hoạt, bám sát mục tiêu thông qua 05 hình thức: mở lớp đào tạo tập trung; kèm cặp chỉ dẫn; hội thảo/trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; E-learning và học thông qua luân chuyển công việc. Tổng kết năm 2025, Hòa Phát đã thực hiện hơn 1,2 triệu giờ đào tạo, trung bình mỗi cá nhân được đào tạo 38 giờ/năm, trong đó trên 70% chương trình đào tạo được triển khai bởi các Giảng viên Nội bộ Hòa Phát.

Trong năm, ngoài các nội dung đào tạo chuyên môn, an toàn lao động thường xuyên, công tác đào tạo còn tập trung vào trọng tâm “Đổi mới & Nâng cao Năng suất”. Các chương trình chuyên sâu về “Quản trị tinh gọn LEAN”, “Nhận diện lãng phí & cải tiến” ... được tổ chức đồng bộ, hiệu quả trên toàn Tập đoàn. Thông qua đó, các kinh nghiệm triển khai được đúc kết, đóng gói để nhân rộng giữa các Công ty thành viên. Bên cạnh đó, “Hội thi tay nghề giỏi” được tổ chức ở quy mô toàn quốc với 03 chủ đề thi: An toàn - Môi trường; Cơ khí; Điện. Các thí sinh tham gia Hội thi tay nghề giỏi thực hiện bài thi lý thuyết qua hệ thống E-learning và bài thi thực hành tại hội đồng thi qua 03 cấp: cấp Công ty - cấp Miền - cấp Tập đoàn. Hội thi tay nghề giỏi đã tạo ra cơ hội để CBCNV giao lưu, học hỏi, liên tục nâng cao kỹ năng, kiến thức và tôn vinh niềm tự hào nghề; tạo nền tảng nâng cao năng suất lao động tại các đơn vị và truyền động lực rất lớn đến CBCNV.

Đồng thời, khối ngành dọc các Ban chuyên môn của Tập đoàn cũng triển khai các chương trình đào tạo về Công nghệ Thông tin, Nhân sự, Tài chính... cho các Công ty thành viên. Điển hình như các chương trình: Nâng cao hiệu suất công việc với GenAI; Cập nhật các thay đổi về chính sách thuế 2025 ... Với mục tiêu bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, các Công ty thành viên luôn tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và quy định nội bộ; đồng thời thường xuyên tự tổ chức, phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức đào tạo về an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn cho CBCNV.

Đặc biệt, Tập đoàn tiếp tục chú trọng công tác quy hoạch và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận theo hướng ưu tiên nguồn nhân lực nội bộ có năng lực, trình độ

chuyên môn cao và kinh nghiệm thực tiễn. Đây là nền tảng quan trọng nhằm đảm bảo tính kế thừa, ổn định và phát triển bền vững của đội ngũ quản lý; đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn của Tập đoàn Hòa Phát.

Về phát triển năng lực, trong năm 2025 Hòa Phát đã triển khai gần 5.000 nội dung/chương trình đào tạo, thu hút hơn 259,299 lượt nhân sự tham gia đào tạo. Điều này khẳng định cam kết mạnh mẽ của Tập đoàn trong việc phát triển nguồn nhân lực liên tục và trên quy mô lớn.

Nhờ đầu tư mạnh vào phát triển nguồn nhân lực, thời lượng đào tạo bình quân năm 2025 của nhân viên Hòa Phát đã tăng đáng kể ở tất cả các lĩnh vực so với hai năm trước đó. Trung bình mỗi nhân viên trong Tập đoàn được đào tạo **38,37** giờ/năm.



PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

STT	NỘI DUNG	ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ	SỐ LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
1	<p>Các chương trình Phát triển Năng lực Lãnh đạo Quản lý:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quản trị tinh gọn LEAN 2. Ứng dụng Gen AI trong Quản trị và Lãnh đạo. 3. Nâng cao hiệu suất công việc với Gen AI. 4. Cập nhật các thay đổi về chính sách Thuế 2025. 5. Quy chế Quản lý tiền lương và thu nhập người lao động. 6. Giảng viên nội bộ. <p>...</p>	CBLĐ, CBQL toàn Tập đoàn	22
2	<p>Đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực chung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hướng dẫn vận hành thiết bị ép phế liệu. 2. Hướng dẫn kiểm tra thiết bị thân lò trung tần. 3. Hướng dẫn lấy mẫu than cám. 4. Đào tạo vận hành trạm biến áp 110kV. 5. Đào tạo bảo trì và phục hồi con lăn. 6. Đào tạo KTV các ngành Luyện kim – Kỹ thuật vật liệu 7. Huấn luyện PCCC & CHCN. <p>...</p>	CBCNV Tổng Công ty Gang thép	4092
3	<p>Đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực chung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đào tạo vận hành máy hàn nối dài tự động. 2. Hướng dẫn tiêu chuẩn kiểm tra tại công đoạn Uốn. 3. Đào tạo kiến thức cơ bản về pha mới và bổ sung axit tại công đoạn tẩy gỉ. 4. Hướng dẫn vận hành dây chuyền cán. 5. Huấn luyện an toàn hóa chất. 6. Đào tạo lập Báo cáo kiểm kê khí nhà kính <p>...</p>	CBCNV Tổng Công ty Sản phẩm thép	494
4	<p>Đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực chung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đào tạo cân bằng dinh dưỡng vật nuôi. 2. Đào tạo hướng dẫn sử dụng vaccine tai xanh, cúm gia cầm. 3. Huấn luyện sơ cứu, cấp cứu. 4. Đào tạo an toàn sinh học vật nuôi. 5. Hướng dẫn nghiệp vụ đỡ đẻ cho heo, bò. 6. Đào tạo sử dụng máy ấp trứng. <p>...</p>	CBCNV Tổng Công ty Nông nghiệp	96

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

STT	NỘI DUNG	ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ	SỐ LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
5	Đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực chung: 1. Hướng dẫn quản lý hạ tầng kỹ thuật & bảo trì trong khu công nghiệp. 2. Đào tạo sử dụng, vận hành: máy móc, xe cơ giới, xe công trường. 3. Hướng dẫn sử dụng sổ tay quản lý tòa nhà. 4. Đào tạo vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa trong tòa nhà. 5. Đào tạo nghiệp vụ An ninh & PCCC. 6. Đào tạo dịch vụ khách hàng. ...	CBCNV Tổng Công ty Bất động sản	20
6	Đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực chung: 1. Đào tạo lắp ráp sản phẩm: Bếp từ, nồi cơm điện, máy hút ẩm, ... 2. Đào tạo bảo hành, bảo dưỡng: Điều hòa, tủ đông, tủ mát, máy lọc nước, ... 3. Đào tạo về lõi lọc nước nâng cao. 4. Hướng dẫn vận hành dây chuyền sơn tĩnh điện. ...	CBCNV Tổng Công ty Điện máy gia dụng	27

THỜI LƯỢNG ĐÀO TẠO BÌNH QUÂN THEO GIỚI TÍNH NĂM 2025

Nam	40,77
Nữ	18,53

THỜI LƯỢNG ĐÀO TẠO BÌNH QUÂN THEO CẤP BẬC NHÂN SỰ NĂM 2025

Cấp điều hành	17,92
Quản lý cấp trung	28,42
Giám sát & Nhân viên	38,66

Sự khác biệt đáng kể về thời lượng đào tạo bình quân giữa lao động nam và nữ chủ yếu xuất phát từ các công ty thành viên trong lĩnh vực sản xuất thép, nơi lực lượng lao động phần lớn là nam giới và yêu cầu đào tạo cao do tính chất công việc mang tính kỹ thuật, vận hành thường xuyên và an toàn nghiêm ngặt. Ngược lại, lao động nữ thường tập trung nhiều hơn ở các bộ phận hành chính và hỗ trợ, được đào tạo tập trung về quản trị chung, nhóm chương trình có thời lượng ngắn hơn đào tạo kỹ thuật.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

CHÍNH SÁCH ĐÃ NGỘ VÀ GIỮ NHÂN TÀI

[GRI 401-1b, 401-3, 404-3a, 405-2]

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Trong nỗ lực liên tục nhằm hoàn thiện hệ thống lương, thưởng và phúc lợi. Hòa Phát đã triển khai nhiều dự án nhân sự trọng điểm trong năm. Tiêu biểu có các sáng kiến như chuỗi giá trị công việc, khung phân loại vị trí, và phân tách vai trò theo từng phòng ban – tất cả đều đã được triển khai thành công.

Tại Hòa Phát, nhân viên không chỉ được hưởng lương, thưởng cuối năm (bao gồm lương tháng 13 và thưởng hiệu suất theo hạng A, B, C) mà còn có nhiều chính sách khuyến khích bổ sung. Các tập thể và cá nhân xuất sắc, có sáng kiến đổi mới hoặc đạt thành tích vượt trội đều được tuyên dương và khen thưởng. Chính sách này đã trở thành động lực quan trọng để gia tăng sự gắn kết nhân viên, khuyến khích cải tiến liên tục và nâng cao hiệu quả công việc. Nhờ vậy, nhiều sáng kiến đổi mới đã được áp dụng, góp phần tối ưu hóa hoạt động sản xuất – kinh doanh của Tập đoàn.

Bên cạnh đó, Hòa Phát luôn tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật lao động của Việt Nam. Mọi nhân viên có hợp đồng lao động chính thức đều được hưởng đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo đảm an sinh. Tại các công ty thành viên, sự phối hợp chặt chẽ với công đoàn cơ sở đã giúp triển khai nhiều chương trình nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Những trường hợp khó khăn, bệnh tật hoặc gia đình gặp biến cố được hỗ trợ kịp thời, bao gồm trợ cấp sinh hoạt và chi phí điều trị y tế. Đặc biệt, vào dịp Tết Nguyên đán, một số công ty thành viên còn tổ chức phương tiện đưa đón để người lao động được về quê sum họp, qua đó củng cố mối gắn kết bền chặt giữa doanh nghiệp và đội ngũ nhân viên.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI

[GRI 401-3, 404-3a, 405-2]

Trên toàn Tập đoàn, 100% nhân viên toàn thời gian đều được hưởng các chế độ phúc lợi theo quy định pháp luật, bao gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và nghỉ thai sản. Điển hình, Tập đoàn còn đầu tư hệ thống bếp ăn tập thể tại các nhà máy và văn phòng để đảm bảo bữa ăn dinh dưỡng, hợp vệ sinh và thuận tiện cho cán bộ nhân viên. Một số công ty thành viên còn triển khai thêm các phúc lợi bổ sung nhằm nâng cao đời sống cho người lao động như trợ cấp phí gửi xe cho nhân viên làm việc tại Hà Nội và Hưng Yên, cũng như chế độ nghỉ mát và nghỉ lễ hằng năm.

TIÊU CHÍ	SỐ NGƯỜI ĐỦ ĐIỀU KIỆN	SỐ NGƯỜI NGHỈ	QUAY LẠI LÀM VIỆC	TỶ LỆ QUAY LẠI
Lao động nữ hưởng chế độ nghỉ thai sản	2.561	158	122	77,2%
Lao động nam hưởng chế độ nghỉ thai sản	11.859	1.784	1.776	99,6%
Tổng cộng	14.420	1.942	1.898	97,7%

Năm 2025, Hòa Phát đã hoàn thành dự án chuẩn hóa hệ thống lương, phụ cấp; chính sách ghi nhận, tôn vinh và khen thưởng thành tích áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn. Hệ thống tiền lương được thiết kế lại theo hướng bảo đảm tương quan giữa giá trị công việc, vị trí công việc, năng lực và trách nhiệm quản lý; các chế độ phụ cấp được rà soát theo đặc thù ngành nghề; cơ chế khen thưởng được chuẩn hóa nhằm ghi nhận kịp thời các sáng kiến, đóng góp nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Việc hoàn thiện cấu trúc thu nhập được triển khai trên nền tảng hệ thống chức danh, chuỗi giá trị công việc và kết quả đánh giá giá trị công việc đã được xây dựng đồng bộ trong giai đoạn trước. Đây là bước tiến quan trọng trong việc chuẩn hóa quản trị nhân sự theo chuẩn mực hiện đại, bảo đảm tính công bằng và cạnh tranh trên thị trường lao động.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khoẻ và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Chính sách chi trả tiền lương, thưởng và phúc lợi được xây dựng dựa trên phương pháp đánh giá hiện đại theo chuẩn quốc tế Mercer, giúp Hòa Phát duy trì vị thế là nhà tuyển dụng hấp dẫn, đồng thời khuyến khích nhân viên phát huy năng lực, gắn bó và đóng góp lâu dài cho sự phát triển bền vững của Tập đoàn. Các cơ chế đánh giá hiệu suất và hệ thống thang bảng lương tiếp tục là những yếu tố cốt lõi trong quản trị nhân sự. Trong năm 2025, **95,1%** nhân viên tại các công ty thành viên được tham gia đánh giá định kỳ. Số lượng nhân sự còn lại không tham gia công tác đánh giá định kỳ tập trung chính vào các nhóm lao động thời vụ, nhân sự đang trong thời gian thử việc nên chưa đủ điều kiện.

TỶ LỆ NHÂN VIÊN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ NĂM 2025 THEO GIỚI TÍNH

Nam	96.7%
Nữ	88.9%

TỶ LỆ NHÂN VIÊN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ NĂM 2025 THEO CẤP BẬC

Cấp Lãnh đạo	100.0%
Quản lý cấp trung	75.5%
Giám sát & Nhân viên	96.1%

Cơ cấu lương cơ bản và thu nhập giữa nam và nữ trong năm 2025 tại Hòa Phát duy trì ở mức tương đối cân bằng giữa các cấp bậc. Tập đoàn cam kết tiếp tục thúc đẩy cơ hội bình đẳng, đồng thời giám sát chặt chẽ cơ chế trả lương để đảm bảo tính công bằng và minh bạch cho toàn bộ đội ngũ.

TỶ LỆ NHÂN VIÊN NGHỈ VIỆC

[GRI 401-1b]

Trong năm 2025, Hòa Phát đã tăng cường công tác quản trị nhân sự. Sự tăng lên quy mô sản xuất khiến số lượng nhân sự tăng **22,4%**. Số lượng nhân sự tuyển mới tăng mạnh trong khi tỷ lệ nghỉ việc giảm 6,1% so với năm trước. Điều này phản ánh sự tiến bộ trong việc thu hút nhân tài cũng như nâng cao hiệu quả giữ chân nhân viên.

TỔNG SỐ VÀ TỶ LỆ NHÂN VIÊN NGHỈ VIỆC NĂM 2025

Tổng số nhân viên nghỉ việc	7.918
Tỷ lệ nghỉ việc*	25,31%

(*Tỷ lệ tính dựa trên tổng số nhân sự trung bình trong kỳ báo cáo.

TỶ LỆ NGHỈ VIỆC THEO NHÓM TUỔI

CHỈ TIÊU	<30 TUỔI	30-50 TUỔI	>50 TUỔI	TỔNG CỘNG
Tổng số nhân viên nghỉ việc	3.912	3.836	242	7.990

TỶ LỆ NGHỈ VIỆC THEO GIỚI TÍNH

CHỈ TIÊU	NAM	NỮ	TỔNG CỘNG
Tổng số nhân viên nghỉ việc	7.195	795	7.990

Tỷ lệ nghỉ việc cao hơn ở nhóm lao động nam phù hợp với đặc điểm cơ cấu lao động của Tập đoàn – trong đó nam giới chiếm đa số.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.2 QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

▼ DỰ ÁN NỔI BẬT VỀ NHÂN SỰ NĂM 2025

Năm 2025, Ban Dự án Số hóa Quản trị Nhân sự chính thức khởi động lộ trình nâng cấp hệ thống với mục tiêu tối ưu trải nghiệm người dùng: Giao diện thân thiện, dễ sử dụng, có thể truy cập mọi lúc mọi nơi; quy trình liền mạch: Từ khi tạo đề nghị đến khi ban hành quyết định - tất cả diễn ra trên một nền tảng duy nhất; Tự động hóa tối đa: giảm thiểu thao tác thủ công, tiết kiệm thời gian cho cả người lao động và bộ phận HR. Hoạt động này rất quan trọng vì nền tảng dữ liệu chuẩn là căn cứ để xây dựng các phân hệ tiếp theo.

Trong năm 2026, sau khi hoàn thành giai đoạn nâng cấp, Tập đoàn sẽ tiếp tục mở rộng sang: Ứng dụng di động cho nhân viên; Phân hệ công lương; Quản lý đào tạo; Đánh giá hiệu quả công việc. Tất cả hướng đến mục tiêu: Mỗi cán bộ nhân viên Hòa Phát có thể chủ động quản lý hồ sơ cá nhân, theo dõi lộ trình phát triển và xử lý các thủ tục nhân sự một cách thuận tiện trên nền tảng số.

▼ THỨC ĐẨY QUẢN TRỊ NHÂN SỰ

Bước sang năm 2026, Hòa Phát sẽ tiếp tục hoàn thiện chính sách nhân sự, tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm như hệ thống đánh giá nhân viên và hoạch định nguồn nhân lực, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

Hành trình số hóa quản trị nhân sự cũng sẽ được đẩy mạnh, với việc mở rộng thêm các phân hệ mới, hướng tới mục tiêu hình thành hệ sinh thái quản lý nhân sự số hóa toàn diện trên phạm vi toàn Tập đoàn. Trong năm 2025, giai đoạn tiếp theo sẽ tập trung vào số hóa các quy trình tuyển dụng, đào tạo và tích hợp trả lương, sau khi đã chuẩn hóa thống nhất tại các công ty thành viên.

Bên cạnh đó, dựa trên kết quả tích cực đạt được, mô hình Quản trị tinh gọn dự kiến sẽ được mở rộng áp dụng sang các công ty thành viên khác trong năm 2025.



PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.3 NHÂN QUYỀN

[GRI 406, 407, 408, 409, 410]

Trên hành trình phát triển bền vững, Tập đoàn Hòa Phát luôn coi việc tôn trọng và bảo vệ nhân quyền là nền tảng của văn hóa doanh nghiệp, đảm bảo mọi hoạt động sản xuất – kinh doanh đều tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc đối xử công bằng, nhân văn đối với người lao động

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Cam kết về nhân quyền được thể hiện rõ qua 03 khía cạnh chính như sau:

TÔN TRỌNG QUYỀN TỰ DO HIỆP HỘI VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ

Tập đoàn Hòa Phát tôn trọng đầy đủ quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể của người lao động theo đúng quy định pháp luật lao động Việt Nam. Tại các công ty thành viên, công đoàn cơ sở đã được thành lập để đại diện cho người lao động, tham gia đàm phán thỏa ước lao động tập thể và bảo vệ quyền lợi. Phần lớn công ty thành viên đều đã ký kết thỏa ước lao động bao gồm các nội dung về điều kiện làm việc, chế độ phúc lợi và cơ chế giải quyết tranh chấp. Ngoài ra, Tập đoàn duy trì đối thoại thường xuyên với người lao động thông qua hội nghị người lao động, khảo sát và kênh trao đổi trực tiếp, góp phần tăng cường sự gắn kết, minh bạch và hợp tác giữa người lao động và ban lãnh đạo.

KHÔNG CÓ LAO ĐỘNG TRẺ EM VÀ LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC

Tập đoàn tuyệt đối tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến lao động trẻ em, nghiêm cấm mọi hình thức Lao động Trẻ em. Tập đoàn đảm bảo không tuyển dụng bất kỳ cá nhân nào dưới độ tuổi lao động tối thiểu theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đồng thời, Tập đoàn nghiêm cấm Lao động cưỡng bức dưới mọi hình thức, bao gồm lao động bị bắt buộc, lao động nô lệ hoặc lao động bị ràng buộc bằng nợ nần. Người lao động có quyền tự do chấm dứt hợp đồng theo quy định và không bị giữ lại bất kỳ giấy tờ tùy thân hay tài sản nào.

KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ GIỚI TÍNH, TÔN GIÁO, DÂN TỘC

Nguyên tắc không phân biệt đối xử được áp dụng triệt để trong mọi khía cạnh của quá trình làm việc từ tuyển dụng, đào tạo, thăng tiến, trả lương, phúc lợi cho đến kỷ luật. Cơ hội dành cho người lao động được cân nhắc dựa trên năng lực làm việc một cách khách quan.

- **Giới tính:** Đảm bảo bình đẳng giới trong cơ hội nghề nghiệp và mức lương cho các vị trí công việc tương đương, đồng thời tạo điều kiện làm việc phù hợp cho lao động nữ.

- **Tôn giáo và Dân tộc:** Tôn trọng sự đa dạng về niềm tin tôn giáo và nguồn gốc dân tộc của tất cả nhân viên. Môi trường làm việc không cho phép bất kỳ hành vi kỳ thị, quấy rối hay định kiến nào dựa trên các yếu tố này, tạo nên một văn hóa hòa hợp và tôn trọng lẫn nhau.

PHÒNG NGỪA, KHIẾU NẠI VÀ KỶ LUẬT VỀ CÁC HÀNH VI QUẤY RỐI

Tập đoàn Hòa Phát cam kết duy trì một môi trường làm việc an toàn, tôn trọng và hòa nhập, nơi mọi người lao động đều được đối xử công bằng và có phẩm giá. Tập đoàn nghiêm cấm mọi hình thức quấy rối, phân biệt đối xử hay lạm dụng - bao gồm thể chất, lời nói, tâm lý hoặc tình dục - ở tất cả các cấp trong tổ chức. Để thực hiện cam kết này, Hòa Phát đã tích hợp các nguyên tắc phòng chống quấy rối vào Nội quy Lao động, trong đó quy định rõ các hành vi không được chấp nhận, quy trình báo cáo và các hình thức kỷ luật tương ứng. Người lao động được khuyến khích phản ánh hoặc khiếu nại về bất kỳ hành vi quấy rối hoặc sai phạm nào thông qua các kênh khiếu nại hiện hành - trực tiếp với cấp quản lý, bộ phận nhân sự hoặc ban lãnh đạo công ty - mà không phải lo ngại về việc bị trả đũa.

Mọi báo cáo đều được giữ bí mật, điều tra kịp thời và xử lý công bằng theo quy trình nội bộ và quy định pháp luật. Các khóa đào tạo nhận thức về Nội quy Lao động được tổ chức định kỳ hằng năm, đặc biệt dành cho nhân viên mới, nhằm nâng cao hiểu biết về đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng và không phân biệt đối xử tại nơi làm việc.

Thông qua những biện pháp này, Hòa Phát hướng tới xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên tính chính trực, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau, đảm bảo mọi nhân viên đều được làm việc trong môi trường an toàn, lành mạnh và không có quấy rối.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

Trong năm 2025, **không ghi nhận bất kỳ vụ việc phân biệt đối xử nào** tại các công ty thành viên hoặc từ cơ quan chức năng.

Trên toàn Tập đoàn, **không sử dụng lao động dưới 16 tuổi** trong kỳ báo cáo; **không có trường hợp lao động cưỡng bức hay bắt buộc**.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.4 PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

GRI 204, 411, 413]

Với triết lý “Hòa hợp cùng phát triển”, Hòa Phát tích hợp mục tiêu phát triển kinh tế với trách nhiệm xã hội, hướng đến tăng trưởng bền vững và tạo giá trị chung cho các bên liên quan. Mọi hoạt động đều mang đến mục tiêu tạo ra giá trị lâu dài cho xã hội, lan tỏa tinh thần sẻ chia và đóng góp thiết thực cho đời sống người dân tại những địa phương nơi Hòa Phát hoạt động.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Hòa Phát triển khai công tác phát triển cộng đồng theo một khung quản lý có hệ thống, bảo đảm tính trọng điểm và bền vững, tập trung vào năm lĩnh vực trọng điểm: Y tế, Giáo dục, Hạ tầng, Phúc lợi cộng đồng, Phòng chống và khắc phục thiên tai, được gọi chung dưới tên “Chặng đường nối yêu thương”. Hòa Phát xây dựng các hoạt động dựa trên nhu cầu thực tế tại địa phương, xác định rõ mục tiêu và nhóm thụ hưởng, đồng thời được rà soát định kỳ để từng bước nâng cao hiệu quả và khả năng theo dõi tác động xã hội.

CÁC YẾU TỐ CHÍNH TRONG PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN CỦA HÒA PHÁT

HỖ TRỢ CÓ TRỌNG ĐIỂM:

Các chương trình được thiết kế để tập trung giúp đỡ những nhóm đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội để nguồn lực được sử dụng hiệu quả và tạo ra tác động rõ rệt.

DUY TRÌ CAM KẾT DÀI HẠN:

Nhiều sáng kiến cộng đồng được triển khai theo lộ trình nhiều năm, đảm bảo tính liên tục và tạo ra tác động bền vững, đặc biệt trong các lĩnh vực như chăm sóc trẻ em và hỗ trợ nhà ở, hỗ trợ học tập, giáo dục, giảng dạy.

THỰC HIỆN TRÊN CƠ SỞ HỢP TÁC:

Hòa Phát phối hợp chặt chẽ với Chính quyền và các tổ chức xã hội tại địa phương nhằm bảo đảm các chương trình vừa phù hợp với ưu tiên của địa phương, vừa được triển khai hiệu quả, thể hiện sự tôn trọng với văn hóa đặc thù của địa phương cũng như đảm bảo tính minh bạch dưới sự giám sát của chính quyền

GẮN BÓ VỚI ĐỊA PHƯƠNG:

Gắn bó với nơi Hòa Phát hiện diện, để phát triển cộng đồng thực sự đi cùng sự phát triển của doanh nghiệp.

CHƯƠNG TRÌNH THƯỜNG NIÊN VÀ CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT:

Các hoạt động cộng đồng hằng năm phản ánh khả năng thích ứng của Hòa Phát trước cả nhu cầu mùa vụ lẫn nhu cầu lâu dài trong xã hội.

Cách tiếp cận này giúp các nỗ lực phát triển cộng đồng của Hòa Phát không chỉ đồng bộ và minh bạch, mà còn linh hoạt và phù hợp với sự thay đổi của cộng đồng mà Tập đoàn phục vụ.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.4 PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

CÁC CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁNG KIẾN TIÊU BIỂU TRONG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

Y TẾ VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Hòa Phát nhận định lĩnh vực y tế và sức khỏe cộng đồng là nền tảng của một xã hội bền vững. Tập đoàn Hòa Phát luôn dành sự quan tâm sâu sắc đến sức khỏe cộng đồng bằng nhiều hình thức hỗ trợ đa dạng liên quan đến y tế. Trong những năm vừa qua, Tập đoàn đã thường xuyên tài trợ cho hoạt động xây dựng, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị cho nhiều bệnh viện lớn như Bệnh viện K, Bệnh viện E, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện tim Hà Nội... giúp cải thiện chất lượng khám chữa bệnh cho người dân. Bên cạnh đó, Hòa Phát còn hỗ trợ trực tiếp người bệnh bằng cách tài trợ chi phí khám chữa bệnh cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn, cùng với việc cung cấp các suất ăn miễn phí tại bệnh viện, góp phần san sẻ gánh nặng và động viên tinh thần gia đình người bệnh. Đặc biệt, Tập đoàn cũng tích cực tham gia vào các nỗ lực phòng chống dịch bệnh, thể hiện trách nhiệm cộng đồng trong các tình huống khẩn cấp về y tế. Nhìn chung, các hoạt động tài trợ của Hòa Phát trải rộng từ việc đầu tư vào hạ tầng kỹ thuật đến hỗ trợ trực tiếp về tài chính và nhu yếu phẩm cho bệnh nhân, khẳng định cam kết đồng hành cùng ngành y tế và cộng đồng.



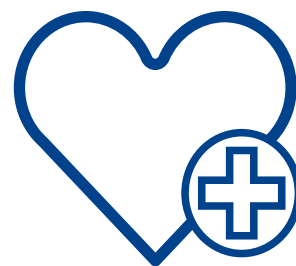
CHƯƠNG TRÌNH NHỊP ĐẬP YÊU THƯƠNG

Chương trình “Nhịp đập yêu thương” là sáng kiến Tài trợ Mổ tim Nhân đạo cho Bệnh nhi khởi động từ năm 2015, đến nay đã trở thành một hoạt động thường niên bền vững, liên tục mở rộng phạm vi, tích cực tiếp cận và mang lại cơ hội sống khỏe mạnh cho trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh trên khắp cả nước. Với tỷ lệ tài trợ chi phí phẫu thuật ở mức cao, chương trình đã giảm thiểu đáng kể gánh nặng tài chính và lo âu cho hàng trăm gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Sau 10 năm hoạt động, tính đến hết năm 2025, Tập đoàn đã tài trợ chi phí phẫu thuật và hồi sinh sự sống cho hơn 500 bệnh nhi. Sáng kiến nhân văn này giúp các em nhỏ vượt qua hiểm nghèo, mang đến cuộc sống mới và giúp các em tiếp tục hành trình trưởng thành trọn vẹn, thể hiện sự chung tay của Hòa Phát trong việc kiến tạo giá trị xã hội và đóng góp tích cực vào sức khỏe cộng đồng.



HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19

Trong hai năm 2020 và 2021 – Giai đoạn đại dịch COVID-19 với diễn biến phức tạp và khó lường, Tập đoàn Hòa Phát đã dành tổng cộng 150 tỷ đồng để hỗ trợ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên phạm vi toàn quốc. Các hoạt động tài trợ bao gồm đóng góp tiền mặt cho các quỹ phòng chống dịch tại Trung ương và địa phương, hỗ trợ chi phí cho các bệnh viện tuyến đầu, tài trợ vaccine, kit xét nghiệm, thiết bị y tế, nội thất và vật tư cho bệnh viện, góp phần cùng cả nước ngăn chặn, kiểm soát và đẩy lùi đại dịch. Nỗ lực này thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội và cam kết vì cộng đồng của Tập đoàn Hòa Phát trong hành trình phát triển bền vững.



GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN THẾ HỆ TƯƠNG LAI

Hòa Phát luôn xem phát triển con người là nền tảng của phát triển bền vững. Với quan điểm “đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho tương lai”, hàng năm Tập đoàn luôn dành ngân sách tài trợ cho lĩnh vực giáo dục, bao gồm tài trợ cho cơ sở giáo dục và hỗ trợ học sinh, sinh viên.



PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

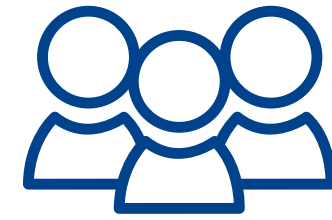
Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.4 PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG



HÒA PHÁT CÙNG EM ĐẾN TRƯỜNG.

Được bắt đầu triển khai từ năm 2020, với mục tiêu tạo ra môi trường học tập tốt hơn cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng cao, vùng có điều kiện khó khăn, đây là hoạt động thường niên tập trung vào việc xây dựng, cải tạo cơ sở hạ tầng trường học, khu vui chơi, mua sắm trang thiết bị giáo dục, thiết bị bán trú... góp phần tạo dựng môi trường học tập khang trang, an toàn, chất lượng cho học sinh, sinh viên tại các địa phương.

Năm 2025, Hòa Phát khánh thành công trình trường tiểu học Bình Đông, thuộc xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi. Công trình do Hòa Phát tài trợ cho địa phương theo hình thức chìa khóa trao tay với tổng mức đầu tư 42 tỷ đồng. Trường Tiểu học Bình Đông được Hòa Phát xây dựng đáp ứng chuẩn quốc gia và định hướng phát triển theo mô hình trường học chất lượng cao của xã Vạn Tường nói riêng và tỉnh Quảng Ngãi nói chung.



QUỸ KHUYẾN HỌC/HỌC BỔNG

Song song với việc hỗ trợ cơ sở giáo dục, Tập đoàn cũng đồng thời thành lập và đóng góp vào các quỹ khuyến học, các chương trình học bổng dành cho học sinh, sinh viên có thành tích xuất sắc hoặc hoàn cảnh khó khăn. Những hoạt động này không chỉ giúp nâng cao điều kiện dạy và học, mà còn truyền cảm hứng, tiếp sức và tạo động lực cho thế hệ trẻ vững bước trên con đường chinh phục tri thức, hướng tới tương lai tốt đẹp hơn.



PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG

Hòa Phát luôn đồng hành cùng địa phương trong việc cải thiện hạ tầng dân sinh, giúp người dân nâng cao điều kiện sống, từ đó góp phần ổn định sinh kế.



XÓA NHÀ TẠM

Đồng hành cùng chương trình quốc gia về xóa bỏ nhà tạm, hàng năm, Tập đoàn dành nguồn lực tài chính cho chương trình xóa nhà tạm, hỗ trợ kinh phí xây dựng những ngôi nhà kiên cố cho các đối tượng yếu thế. Những mái ấm mới ở Quảng Ngãi, Phú Yên, Điện Biên, Lào Cai không chỉ thay đổi diện mạo nơi ở, mà còn mang lại cảm giác an toàn và niềm tin vào một cuộc sống bền vững hơn. Tổng cộng Hòa Phát đã hỗ trợ hơn 1.500 căn nhà cho các hộ khó khăn trên cả nước.

Riêng trong năm 2025, Hòa Phát hoàn thiện 28 căn nhà cho người dân xã biên giới Y Tý, tỉnh Lào Cai bị sập nhà do ảnh hưởng của bão Yagi. Những ngôi nhà được bàn giao không chỉ nơi che mưa tránh nắng, mà còn là động lực giúp người dân yên tâm an cư, phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống; góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại vùng biên giới Tổ quốc.



PHÚC LỢI CỘNG ĐỒNG

Với tinh thần sẻ chia, Hòa Phát triển khai nhiều hoạt động nhân văn nhằm chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho người dân.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.4 PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG



MẸ ĐỖ ĐẦU

Phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam các tỉnh thành nơi Hòa Phát hoạt động, chương trình không chỉ hỗ trợ tài chính mà còn trao gửi sự chăm sóc và sẻ chia cho những trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn. Gần 200 em nhỏ tại 6 tỉnh thành: Hưng Yên, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Phòng, Quảng Ngãi, Đồng Nai đang nhận được trợ cấp hàng tháng trong ít nhất 5 năm, giúp các em có điều kiện học tập và phát triển, nuôi dưỡng ước mơ và mở ra tương lai tươi sáng hơn.



XUÂN YÊU THƯƠNG

“Xuân yêu thương” là chương trình thường niên được Tập đoàn Hòa Phát triển khai trước thềm Tết Nguyên đán, với hàng nghìn suất quà ý nghĩa mỗi năm trao tới các hộ nghèo và gia đình chính sách tại các địa bàn có đặt nhà máy, khu liên hợp, trại chăn nuôi của Hòa Phát. Chương trình được triển khai từ đầu những năm 2000, đến nay đã trao hàng chục nghìn suất quà Tết trên hơn 13 tỉnh thành, mang đến sự ấm áp và niềm vui sum vầy, để Tết của mọi gia đình thêm trọn vẹn.



HÀNH TRÌNH CỦA NƯỚC

Năm 2025, sáng kiến “Hành trình của nước” gắn với giải chạy nội bộ “30 ngày tôi khỏe” đã mang 165 máy lọc nước đến hơn 100 điểm trường, cơ sở y tế và mái ấm cộng đồng tại 14 tỉnh thành. Mỗi nguồn nước sạch được trao tặng không chỉ cải thiện chất lượng sinh hoạt mà còn góp phần xây dựng thói quen sống an toàn cho cộng đồng.



PHÒNG CHỐNG VÀ KHẮC PHỤC THIÊN TAI

Trong những đợt thiên tai, bão lũ, Tập đoàn Hòa Phát tích cực chung tay cùng các địa phương triển khai các hoạt động ủng hộ tái thiết cơ sở vật chất, trường học, đường sá các khu vực bị ảnh hưởng. Hình thức thực hiện đa dạng như hỗ trợ khẩn cấp tới các tỉnh, thành bị ảnh hưởng, phát động CBCNV quyên góp hiện vật, đồ dùng văn phòng phẩm, tiền s, tổ chức rà soát hỗ trợ đúng đối tượng, nhất là các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tại các nhà máy, Hòa Phát còn sẵn sàng đón bà con trong vùng vào tránh trú tạm thời khi có bão nhằm đảm bảo an toàn cho người dân, được cộng đồng và chính quyền địa phương ghi nhận, đánh giá cao. Thông qua những chương trình trọng điểm, bền vững và giàu tính nhân văn, Hòa Phát khẳng định cam kết phát triển cộng đồng toàn diện, để mỗi bước tiến trong kinh doanh luôn gắn liền với giá trị xã hội được sẻ chia và lan tỏa.

Năm 2025, đứng trước thiệt hại nghiêm trọng của tỉnh Đắk Lắk do ảnh hưởng của cơn bão số 13, 14, Tập đoàn Hòa Phát đã phối hợp với chính quyền để triển khai trao tặng 100.000 m² tôn lợp mái, gần 2.000 sản phẩm gia dụng thiết yếu và hơn 130 thiết bị máy tính, tivi cho người dân và các cơ sở hành chính – giáo dục, giúp địa phương sớm ổn định đời sống sau thiên tai. Hoạt động nhận được phản hồi tích cực từ cộng đồng nhờ tính kịp thời và thiết thực.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

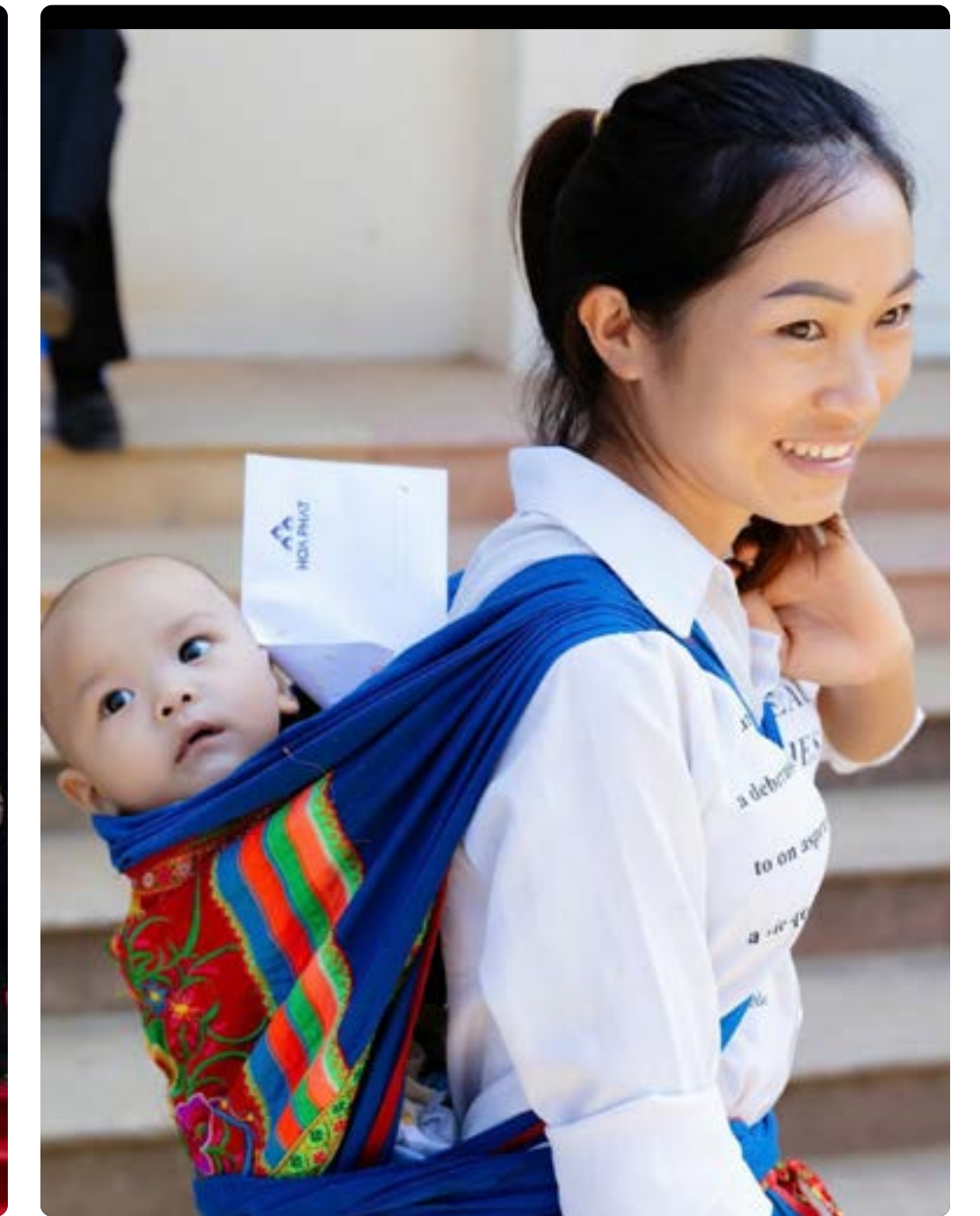
Sức khỏe và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.4 PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG



▶ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

Trong năm 2025, Tập đoàn Hòa Phát đã dành hơn **120 tỷ đồng** cho các hoạt động phát triển cộng đồng và phúc lợi xã hội, hỗ trợ các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương tại **26 tỉnh, thành phố** trên cả nước. Các chương trình đã góp phần mang lại những cải thiện rõ rệt về an sinh xã hội, tăng khả năng tiếp cận y tế, giáo dục, nhà ở, phục hồi sau thiên tai, và tăng cường hòa nhập xã hội.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Sức khoẻ và an toàn lao động

Quản trị nguồn nhân lực

Nhân quyền

Phát triển cộng đồng

6.4 PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

CHƯƠNG TRÌNH / SÁNG KIẾN

HÀNH ĐỘNG NỔI BẬT

Y TẾ VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Nhịp đập yêu thương

Tài trợ phẫu thuật tim cho hơn 50 trẻ em nghèo mắc bệnh tim bẩm sinh; được các bệnh viện lớn và cơ quan xã hội ghi nhận.

Chặng đường nối yêu thương

Tài trợ quà tặng cho 600 bệnh nhân mắc bệnh phong toàn miền Bắc thông qua Viện Da liễu Trung ương.

GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN THẾ HỆ TƯƠNG LAI

Hòa Phát cùng em đến trường

Tập đoàn Hòa Phát tài trợ 42 tỷ đồng xây dựng công trình trường tiểu học Bình Đông, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi

Quý khuyến học / Học bổng

Hỗ trợ quỹ học bổng xã Trung Hạ, xã Đồng Lương, tỉnh Thanh Hóa và học bổng cho sinh viên Viện Vật Liệu, Đại học Bách Khoa Hà Nội.

PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG

Xóa nhà tạm

Hỗ trợ kinh phí xây dựng 1.000 nhà tạm tại Quảng Ngãi, Phú Yên, Điện Biên
Trực tiếp xây dựng 28 căn nhà cho người dân xã Y Tý bị sập hoàn toàn sau bão

PHÚC LỢI CỘNG ĐỒNG

Mẹ đỡ đầu

Hỗ trợ tài chính hằng tháng (500.000 đồng/trẻ/tháng) cho gần 200 trẻ mồ côi tại 7 tỉnh.

Xuân yêu thương

Trao tặng 3.000 suất quà Tết (trị giá 400.000 đồng/suất) cho các hộ khó khăn tại 13 tỉnh thành.

Hành trình của nước

Chương trình gắn với giải chạy 30 ngày tôi khoẻ của Tập đoàn Hòa Phát. Trong năm 2025, Tập đoàn đã trao và lắp đặt 165 máy lọc nước đến hơn 100 điểm trường, cơ sở y tế và mái ấm cộng đồng tại 14 tỉnh thành

PHÒNG CHỐNG VÀ KHẮC PHỤC THIÊN TAI

Khắc phục hậu quả bão 13+14

- 100.000 m2 tôn lợp mái cho người dân | - 2000 nồi cơm điện + ấm siêu tốc cho người dân
- 130 tivi, máy tính cho cơ quan hành chính, trường học | • -Ủng hộ thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Các khoản đầu tư xã hội năm 2025 thể hiện cam kết lâu dài của Hòa Phát trong việc tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng. Thông qua các chương trình hỗ trợ về y tế, nhà ở, giáo dục và dịch vụ thiết yếu, Tập đoàn góp phần thúc đẩy công bằng xã hội và phát triển đồng đều giữa các vùng miền trên cả nước.



7

CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

7.1 QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ ĐẠO ĐỨC KINH DOANH

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

7.3 PHÁT TRIỂN ĐỔI MỚI SÁNG TẠO PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.1 QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

[GRI 2-15, 2-23, 2-24, 2-26, 205, 206, 207]

Tập đoàn Hòa Phát cam kết duy trì chuẩn mực cao về quản trị doanh nghiệp, minh bạch và liêm chính trong mọi hoạt động. Là một trong những tập đoàn công nghiệp hàng đầu Việt Nam, Hòa Phát coi quản trị tốt và đạo đức kinh doanh không chỉ là nền tảng của sự phát triển bền vững, mà còn là yếu tố cốt lõi để củng cố niềm tin của cổ đông, khách hàng, đối tác và xã hội. Tập đoàn coi đạo đức kinh doanh là nền tảng của quản trị bền vững, đóng vai trò then chốt trong việc kiểm soát rủi ro, bảo vệ uy tín doanh nghiệp và bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn ESG trong bối cảnh ngành thép chịu áp lực ngày càng lớn từ thị trường, chuỗi cung ứng và các cơ chế điều chỉnh carbon.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ HỆ THỐNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP



Hội đồng Quản trị (HĐQT) của Tập đoàn Hòa Phát chịu trách nhiệm điều hành và giám sát toàn bộ hoạt động của Tập đoàn theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quy định pháp luật và quy tắc niêm yết. HĐQT có nghĩa vụ đưa ra các quyết định đúng đắn, hành động trung thực và vì lợi ích cao nhất của doanh nghiệp và cổ đông.

HĐQT của Tập đoàn Hòa Phát gồm 09 thành viên, do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa. Trong đó, thành viên độc lập chiếm 22% (2/9 thành viên).

Cơ cấu này giúp Hòa Phát có được sự đa dạng về góc nhìn, chuyên môn và kinh nghiệm, từ đó tăng cường năng lực lãnh đạo, giám sát và nâng cao chất lượng ra quyết định. Điều này giúp doanh nghiệp theo đuổi hiệu quả các mục tiêu chiến lược, đồng thời gia tăng giá trị cho cổ đông. Vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT được quy định rõ trong Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát, được công bố công khai trên website chính thức của Tập đoàn. Năm 2024, Hòa Phát đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, trong đó cổ đông đã bầu và phê duyệt thêm 02 thành viên độc lập vào HĐQT cho nhiệm kỳ 2021–2026. Tất cả các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm cả thành viên độc lập đều được bổ nhiệm theo các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 nhằm đảm bảo tính minh bạch, năng lực chuyên môn và cũng nhất quán với yêu cầu công bố thông tin của GRI 2-10 về Quy trình đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất.

GIỚI TÍNH

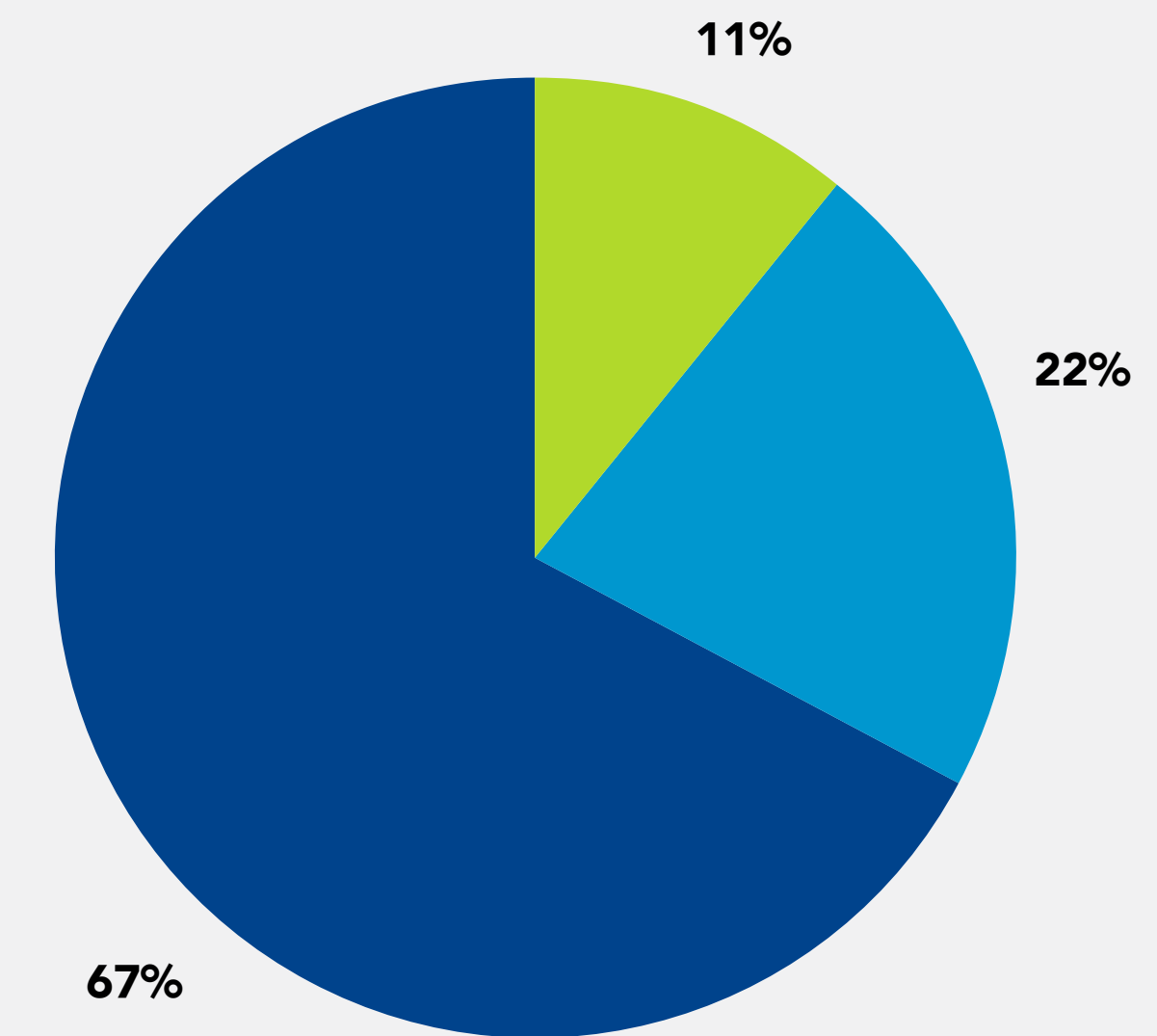
100% NAM

QUỐC TỊCH

100% VIỆT NAM

CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TÍNH ĐỘC LẬP



- Thành viên HĐQT điều hành
- Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành
- Thành viên HĐQT không độc lập, không điều hành

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.1 QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

CƠ CHẾ TRUYỀN ĐẠT CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU



Tập đoàn Hòa Phát duy trì cơ chế trao đổi thường xuyên giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, giữa Ban Tổng Giám đốc và các công ty thành viên và phòng ban của Tập đoàn Hòa Phát nhằm đảm bảo các vấn đề trọng yếu được xem xét và xử lý kịp thời.

Các quan ngại của nhà đầu tư được nêu ra thông qua Đại hội đồng cổ đông, hoạt động quan hệ nhà đầu tư hoặc trao đổi trực tiếp với Hội đồng Quản trị, sau đó được các phòng ban liên quan xem xét và xử lý theo từng trường hợp cụ thể.

Đối với các vấn đề phát sinh từ người lao động, tổ chức tín dụng, cơ quan quản lý nhà nước hoặc khách hàng, đối tác kinh doanh, các thông tin này được truyền đạt đến Ban Giám đốc từng công ty thành viên để xem xét và phản hồi phù hợp. Các phòng, ban của Tập đoàn Hòa Phát cũng hỗ trợ và phối hợp với Ban Giám đốc công ty thành viên để phản hồi các bên liên quan trong phạm vi chuyên môn của phòng ban đó.

Đối với các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến pháp lý hoặc tranh chấp, Ban Giám đốc các công ty thành viên sẽ báo cáo trực tiếp cho Ban Tổng Giám đốc (theo phân công nhiệm vụ) và Hội đồng Quản trị của Tập đoàn Hòa Phát để đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, minh bạch và quản trị rủi ro hiệu quả.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ



BAN KIỂM SOÁT

Tập đoàn Hòa Phát đã thành lập Ban Kiểm soát – cơ quan của Đại hội đồng cổ đông, đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và quản trị lành mạnh trong toàn Tập đoàn. Các nhiệm vụ chính của Ban Kiểm soát bao gồm:

TUÂN THỦ

Kiểm tra tính hợp pháp và chính xác trong các hoạt động quản lý, vận hành sản xuất – kinh doanh, hồ sơ kế toán và báo cáo tài chính.

GIÁM SÁT

Thẩm định báo cáo tài chính thường niên của Tập đoàn, xem xét các vấn đề cụ thể liên quan đến công tác quản lý và vận hành.

Giám sát các giao dịch với bên liên quan và công ty thành viên, đảm bảo tuân thủ quy định về công bố thông tin và luật chứng khoán.

TƯ VẤN

Phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ, đưa ra các khuyến nghị độc lập nhằm tăng cường hiệu quả quản trị.

Thông qua các đánh giá và khuyến nghị độc lập, Ban Kiểm soát góp phần tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và hỗ trợ sự phát triển bền vững của Tập đoàn. Trong thời gian tới, nhằm nâng cao hiệu quả giám sát, Ban Kiểm soát đề xuất Ban

Điều hành và HĐQT tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

- Xây dựng và hoàn thiện các chính sách, quy trình kiểm soát nội bộ.
- Mở rộng phạm vi hoạt động kiểm soát nội bộ, đảm bảo đánh giá độc lập về công tác quản trị doanh nghiệp và kiểm soát rủi ro.
- Chuẩn hóa quy trình và chính sách nhằm tăng cường kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro tại các công ty thành viên.
- Tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoạt động hiệu quả, phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao.
- Tham mưu, đề xuất việc lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực và uy tín cho Tập đoàn và các công ty con.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.1 QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

PHÒNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ



Phòng Kiểm toán nội bộ, hoạt động dưới sự quản lý của HĐQT, giữ vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tuân thủ, tăng cường hệ thống kiểm soát và hỗ trợ quản lý rủi ro hiệu quả. Trong năm 2025, phòng Kiểm toán nội bộ đã phối hợp với các bộ phận kiểm soát liên quan để thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch kiểm toán hằng năm, phù hợp với yêu cầu pháp lý và quy định nội bộ của Tập đoàn.

TUÂN THỦ & ĐẢM BẢO

Đảm bảo việc tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty và các chính sách nội bộ thông qua hoạt động kiểm toán có hệ thống.

GIẢM THIỂU RỦI RO

Xác định các điểm yếu trong hệ thống kiểm soát, giám sát tiến độ dự án và hoạt động mua sắm, đồng thời chủ động đưa ra biện pháp giảm thiểu rủi ro.

TƯ VẤN & CẢI TIẾN

Đưa ra khuyến nghị, hỗ trợ công tác mua sắm tập trung và thúc đẩy cải tiến liên tục trong hoạt động quản trị.

NGĂN CHẶN XUNG ĐỘT LỢI ÍCH



Tập đoàn Hòa Phát luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về giao dịch với bên liên quan. Mọi hoạt động mua sắm và bán hàng đều được thực hiện theo chính sách thống nhất áp dụng cho công ty cấp 2 và toàn bộ công ty thành viên. Các giao dịch với bên liên quan được xem xét và phê duyệt minh bạch, bảo đảm công bằng và rõ ràng. Tập đoàn không cho phép việc cung cấp khoản vay hoặc hỗ trợ tài chính cho lãnh đạo vì mục đích cá nhân. Điều này thể hiện cam kết của Hòa Phát trong việc duy trì tính liêm chính, quản trị minh bạch và ngăn chặn xung đột lợi ích.

CAM KẾT PHÒNG CHỐNG HỐI LỘ VÀ THAM NHŨNG



Tập đoàn Hòa Phát và các công ty thành viên tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật Việt Nam về phòng, chống tham nhũng, rửa tiền và các chuẩn mực đạo đức kinh doanh có liên quan. Tính liêm chính, minh bạch và công bằng là những nguyên tắc cốt lõi định hướng toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Mặc dù Tập đoàn hiện chưa ban hành chính sách riêng biệt về phòng, chống hối lộ và tham nhũng, song một số công ty thành viên như Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất và Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Hải Dương đã tích hợp các điều khoản chống hối lộ trong hợp đồng ký kết với nhà thầu và nhà cung cấp. Các điều khoản này nhằm ngăn chặn mọi hình thức hối lộ hoặc tác động không chính đáng giữa nhà thầu và nhân viên công ty nhằm mục đích trực lợi.

Trong thời gian tới, Tập đoàn Hòa Phát đặt mục tiêu mở rộng việc áp dụng các thông lệ tốt này sang các công ty thành viên khác, qua đó củng cố cam kết về đạo đức kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh và tuân thủ pháp luật, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch và có trách nhiệm.



PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.1 QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QUẢN LÝ RỦI RO



GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VÀ TỔ CÁO



Tập đoàn Hòa Phát đảm bảo cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại minh bạch, công bằng và dễ tiếp cận cho cả người lao động và các bên liên quan bên ngoài, tuân thủ nội quy lao động, quy định pháp luật hiện hành và các thỏa thuận hợp đồng. Đối với khiếu nại hoặc tố cáo nội bộ do người lao động nêu ra, Công ty tuân thủ nghiêm ngặt Nội quy Lao động và các quy định pháp luật có liên quan. Người lao động có quyền phản ánh hoặc khiếu nại với cấp quản lý trực tiếp hoặc Ban Giám đốc công ty thành viên mà không gặp các trở ngại hoặc lo ngại bị trả đũa, cô lập. Mọi khiếu nại đều được xem xét, giải quyết kịp thời, đảm bảo công bằng, minh bạch và bảo mật thông tin.

Đối với các bên liên quan bên ngoài như đối tác kinh doanh, khách hàng hoặc nhà đầu tư, Công ty xử lý các khiếu nại theo quy định pháp luật Việt Nam và các điều khoản trong hợp đồng liên quan (ví dụ: hợp đồng mua bán, cung ứng, hợp đồng hợp tác). Từng trường hợp được đánh giá khách quan và giải quyết dựa trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, công bằng và tôn trọng lẫn nhau, thể hiện cam kết của Tập đoàn Hòa Phát đối với đạo đức kinh doanh và quản trị trách nhiệm.

QUẢN LÝ RỦI RO



Hòa Phát tích hợp công tác quản lý rủi ro vào hoạt động vận hành hằng ngày nhằm tăng cường an toàn, tuân thủ, đồng thời đảm bảo tính linh hoạt và phát triển bền vững. Công tác này được triển khai theo chu trình có hệ thống gồm: nhận diện – đánh giá – kiểm soát – giám sát rủi ro.

• **Nhận diện và đánh giá rủi ro** – Tất cả các cấp quản lý và nhân viên đều đóng vai trò là chủ sở hữu rủi ro, có trách nhiệm xác định, đánh giá và đề xuất biện pháp ứng phó trong phạm vi công việc của mình. Các phòng ban định kỳ rà soát rủi ro tiềm ẩn, đánh giá theo hai yếu tố chính:

- Khả năng xảy ra, và

- Mức độ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như các bên liên quan.

Thông qua quá trình này, các đơn vị có thể ưu tiên nguồn lực để xử lý những rủi ro có tác động lớn nhất, từ đó bảo vệ hiệu quả hoạt động và uy tín của Tập đoàn. Những rủi ro được xếp loại “cao” hoặc “rất cao” liên quan đến chiến lược và kế hoạch kinh doanh sẽ được báo cáo lên Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị để xem xét và xử lý.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.1 QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

- **Kiểm soát và giảm thiểu rủi ro** – Hòa Phát chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu, bao gồm:
 - Quản lý tài chính thận trọng, kiểm soát dòng tiền và tối ưu hóa nguồn vốn để hạn chế rủi ro tài chính.
 - Đa dạng hóa nguồn cung nhằm giảm thiểu tác động từ biến động giá nguyên vật liệu.
 - Theo dõi chặt chẽ thay đổi của quy định pháp luật, thị trường và nhu cầu khách hàng để kịp thời điều chỉnh hoạt động kinh doanh.
 - Tăng cường đào tạo và kiểm tra tuân thủ, góp phần nâng cao an toàn lao động, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội.
- **Giám sát và báo cáo** – Hiệu quả của các biện pháp quản lý rủi ro được đánh giá định kỳ, đồng thời điều chỉnh kịp thời để thích ứng với tình hình thực tế.

Hiệu quả của các biện pháp quản lý rủi ro được đánh giá định kỳ, đồng thời điều chỉnh kịp thời để thích ứng với tình hình thực tế. Hàng năm, Hòa Phát tiến hành đánh giá tổng thể các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động và phát triển bền vững trên cả ba khía cạnh: môi trường, xã hội và kinh tế. Quá trình này bao gồm phân tích các yếu tố nội bộ – bên ngoài, xu hướng thị trường, và kỳ vọng của các bên liên quan. Năm 2025, Hòa Phát đã xác định ba nhóm rủi ro chính:

- **Rủi ro chiến lược:** biến động giá nguyên liệu, thay đổi chính sách quản lý.
- **Rủi ro ESG:** phát thải khí nhà kính, quy định CBAM (Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon), và rủi ro về nguồn nhân lực.
- **Rủi ro vận hành:** phát sinh trong quá trình sản xuất và kinh doanh.

Tác động tiềm ẩn và biện pháp ứng phó cho từng nhóm rủi ro được xác định, triển khai trong hệ thống quản lý tổng thể, và công bố trong Báo cáo thường niên 2025.

Trong thời gian tới, Tập đoàn sẽ xây dựng tiêu chí đánh giá rõ ràng hơn nhằm chuẩn hóa quy trình quản lý rủi ro, đặc biệt là đối với các rủi ro liên quan đến phát triển bền vững.

TUÂN THỦ NGHĨA VỤ THUẾ

Tập đoàn luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về thuế, thực hiện kê khai, nộp thuế đầy đủ, minh bạch và đúng hạn trên toàn hệ thống, khẳng định vai trò là một trong những doanh nghiệp đóng góp ngân sách nhà nước lớn nhất Việt Nam, tích cực tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách quốc gia, thể hiện trách nhiệm đối với sự phát triển chung của kinh tế - xã hội. Tập đoàn duy trì cơ chế giám sát và kiểm soát nội bộ chặt chẽ đối với các quy trình thuế, đảm bảo tính liêm chính, tuân thủ chuẩn mực cao nhất và ngăn chặn mọi hình thức trốn thuế hoặc hành vi thiếu minh bạch, từ đó củng cố niềm tin với cơ quan quản lý và cộng đồng.



PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

[GRI 416]

Sản phẩm của Tập đoàn Hòa Phát đã khẳng định được vị thế vững chắc trên thị trường Việt Nam và được xuất khẩu đến hàng chục quốc gia thuộc năm châu lục. Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường toàn cầu, Tập đoàn đặc biệt chú trọng đến đổi mới sản phẩm và cải tiến chất lượng liên tục, bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế cao nhất.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Quản lý chất lượng là trọng tâm cho sự phát triển bền vững và uy tín của Hòa Phát. Được hướng dẫn bởi nguyên tắc “Chất lượng là nền tảng của sự phát triển”, Tập đoàn thực hiện Cam kết Chất lượng thống nhất đảm bảo tất cả các hoạt động từ thu mua nguyên liệu thô đến giao thành phẩm - tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt. Cam kết này nhấn mạnh sự hài lòng của khách hàng, tuân thủ quy định, hiệu quả hoạt động và cải tiến liên tục để nâng cao độ tin cậy và hiệu suất của sản phẩm.

HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



Hầu hết các công ty con của Tập đoàn đã thiết lập và duy trì chứng nhận ISO 9001: 2015 Hệ thống quản lý chất lượng, chứng minh sự phù hợp với các thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị chất lượng. Bằng cách thực hiện hệ thống quản lý chất lượng, chúng tôi đảm bảo rằng các quy trình được sử dụng để cung cấp sản phẩm và dịch vụ cho khách hàng được quản lý phù hợp. Một số hoạt động cụ thể mà chúng tôi đã triển khai bao gồm:

1. PHỔ BIẾN VỀ TUÂN THỦ CHẤT LƯỢNG

Nhân viên của các công ty thuộc Tập đoàn được phổ biến tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng, bao gồm các chủ đề như tầm quan trọng của việc tuân thủ luật pháp và quy định, tác động của sản phẩm và công việc của chúng tôi đối với xã hội, quản lý rủi ro chất lượng cũng như các quy tắc và tiêu chuẩn nội bộ bao gồm quy trình đo lường và kiểm soát chất lượng.

2. KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG

Việc kiểm tra chất lượng được thực hiện định kỳ trên khắp các đơn vị kinh doanh của Hòa Phát nhằm nâng cao niềm tin của khách hàng. Đánh giá bao gồm việc xem xét sự tuân thủ và phù hợp với các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế).

Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Hải Dương và Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất đã đạt được và duy trì chứng nhận ISO/IEC 17025:2017 về năng lực của các phòng thí nghiệm thử nghiệm và hiệu chuẩn. Chứng nhận này thể hiện khả năng của các đơn vị trên trong việc cung cấp các kết quả thử nghiệm hợp lệ, có thể truy xuất nguồn gốc và đáng tin cậy nhất quán, đảm bảo mức độ chính xác kỹ thuật và chất lượng sản phẩm cao nhất.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG & AN TOÀN SẢN PHẨM

LĨNH VỰC THÉP

Việc đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm là nguyên tắc cốt lõi, là nền tảng cho sự phát triển bền vững và uy tín của Tập đoàn Hòa Phát trên thị trường thép trong nước và quốc tế. Tất cả các sản phẩm nhóm ngành thép của Hòa Phát, từ thép thô đến các sản phẩm thép trung nguồn và hạ nguồn được Tập đoàn Hòa Phát thực hiện thông qua các khía cạnh:

#1: Đầu tư dây chuyền máy móc thiết bị hiện đại, chuyển giao công nghệ và đào tạo chuyên sâu

Tập đoàn tập trung vào việc đầu tư các dây chuyền máy móc, thiết bị đồng bộ, hiện đại từ các đối tác hàng đầu thế giới, đảm bảo năng lực sản xuất đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật khắt khe nhất của các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế (TCVN, ASTM, JIS, v.v.). Đáp ứng yếu tố kỹ thuật để đảm bảo chất lượng sản phẩm là yêu cầu hàng đầu của Hòa Phát trong quy trình lựa chọn các nhà thầu cung cấp thiết bị. Kiểm soát chất lượng từ khâu đầu tư cũng bao gồm cả hệ thống kiểm soát tự động tích hợp trong dây chuyền sản xuất thép và hệ thống phòng thí nghiệm hiện đại, cho phép kiểm soát chính xác thành phần hóa học, cơ tính (độ bền, độ dẻo) và kích thước của sản phẩm ở từng giai đoạn.

Để vận hành hiệu quả các dây chuyền phức tạp, việc chuyển giao công nghệ từ nhà thầu thông qua các nhóm chuyên gia kỹ thuật nước ngoài được thực hiện song song với các hoạt động xây dựng và lắp đặt, đảm bảo tính sẵn sàng cả về máy móc lẫn con người khi dự án hoàn thành xong giai đoạn xây dựng cơ bản và đi vào vận hành chính thức. Việc đào tạo chuyên sâu nhân sự quản lý và vận hành nội bộ được thực hiện liên tục. Đội ngũ kỹ sư và công nhân được trang bị đầy đủ kiến thức về vận hành thiết bị, quy trình sản xuất và các tiêu chuẩn chất lượng. Điều này đảm bảo rằng công nghệ được áp dụng đúng đắn và quy trình sản xuất được duy trì sự ổn định.

#2: Kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu và quy trình sản phẩm nghiêm ngặt

Tập đoàn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng thống nhất, nghiêm ngặt từ khâu đầu vào cho đến thành phẩm cuối cùng. Các nguyên vật liệu để sản xuất thép đều được kiểm soát chặt chẽ để đáp ứng về chỉ số kỹ thuật nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra. Quy trình sản xuất được vận hành theo các tiêu chuẩn quốc tế cao nhất như ISO 9001 và các tiêu chuẩn chuyên ngành khắt khe. Việc kiểm soát chất lượng được thực hiện tại tất cả các công đoạn của quá trình sản xuất. Các sản phẩm thép của Hòa Phát đều trải qua quá trình kiểm tra, thử nghiệm kỹ lưỡng để đảm bảo đáp ứng các thông số kỹ thuật về cơ lý tính, độ bền và tính an toàn cấu trúc. Cam kết này không chỉ nhằm mục đích tối đa hóa sự hài lòng của khách hàng mà còn bảo vệ người tiêu dùng cuối cùng bằng cách cung cấp những sản phẩm thép chất lượng cao, an toàn, góp phần vào sự bền vững của các công trình xây dựng và cơ sở hạ tầng quốc gia.



PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

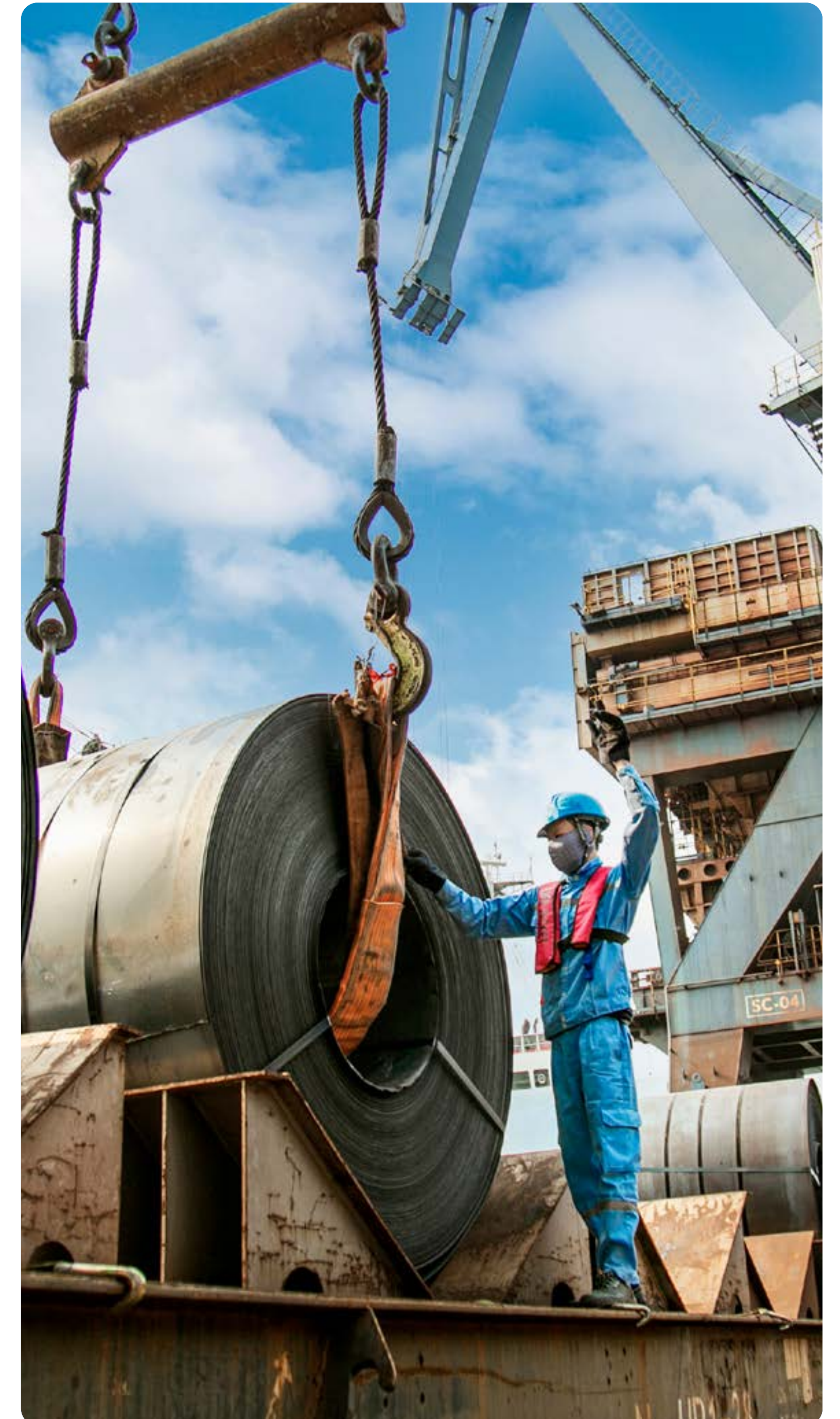
7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Ngoài ra, bộ phận R&D của chúng tôi tại các nhà máy thép liên tục thực hiện nghiên cứu để nâng cao chất lượng thép và mở rộng dải sản phẩm bằng cách cải thiện độ bền, tính chất cơ học và khả năng chống ăn mòn - đặc biệt là trong việc phát triển các loại thép chịu được thời tiết, các loại thép chất lượng cao phục vụ nhiều nhóm yêu cầu kỹ thuật đặc biệt.

#3: An toàn cho vận chuyển và sử dụng

Sản phẩm thép là sản phẩm cơ bản dùng cho xây dựng và chế tạo thiết bị phục vụ cho đời sống con người, không phải là sản phẩm sử dụng trực tiếp như các loại thực phẩm. Tuy nhiên với ý thức trách nhiệm đối với người tiêu dùng và xã hội, Hòa Phát vẫn tiến hành rà soát các yếu tố rủi ro có ảnh hưởng đến sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng trên các công đoạn: Thiết kế, sản xuất, chứng nhận, lưu trữ và cung ứng sản phẩm. Sau khi rà soát, hai yếu tố chính có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe, an toàn của người tiêu dùng là yếu tố an toàn khi vận chuyển và yếu tố phóng xạ có chứa trong phế liệu nếu có. Do đó, Tập đoàn thực hiện các tiêu chuẩn nghiêm ngặt nhằm đảm bảo an toàn cho quá trình vận chuyển và người tiêu dùng sử dụng. Đối với sản phẩm thép cuộn cán nóng (HRC), hay tôn mạ là sản phẩm dạng cuộn có ứng suất nén cao, Tập đoàn có quy định và hướng dẫn chi tiết và đảm bảo thực hiện về số lượng đai đóng gói, cách đóng đai nhằm đảm bảo vận chuyển an toàn và ngăn ngừa tình trạng bung cuộn trong quá trình di chuyển cũng như an toàn trong quá trình mở cuộn để sử dụng. Các sản phẩm được đóng gói theo bó như thép thanh, thép cuộn, thép dây, ống thép... được đóng bó bằng các đai thép, sử dụng loại thép tròn trơn F6.0mm để buộc chặt bó thép, cuộn thép. Cách đóng đai này vẫn được các công ty trong ngành sản xuất thép dài sử dụng, tuy nhiên nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng hướng tới sự an toàn và sức khỏe của người tiêu dùng. Công ty đã tiến hành sản xuất riêng từng lô hàng dùng làm đai bó đảm bảo các chỉ tiêu về cường độ, độ dẻo: nhằm giúp cho việc buộc bó thép được chắc chắn, hạn chế việc đứt đai, gây rủi ro cho người sử dụng khi vận chuyển, nâng, hạ.

Đối với nguy cơ có nguyên tố phóng xạ trong sản phẩm, nguồn nguyên liệu phế liệu được kiểm soát chặt chẽ từ khi nhập hàng. Từng lô hàng hóa đều có kiểm tra bức xạ độc lập của VinaControl để đảm bảo tuân thủ QCVN 31:2024/BTNMT về an toàn bức xạ.



PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN

Đối với bất động sản khu công nghiệp, chất lượng được đảm bảo qua việc phát triển hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại (điện, nước, xử lý chất thải) tạo môi trường đầu tư tin cậy cho bên thuê. Đối với bất động sản nhà ở, chất lượng tập trung vào thiết kế hiện đại và pháp lý minh bạch, tiêu chuẩn thi công nghiêm ngặt, chất lượng hoàn thiện bên trong căn hộ, cùng với việc duy trì các dịch vụ tòa nhà.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



BẢO VỆ SỨC KHỎE NGƯỜI TIÊU DÙNG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

#1: Kiểm soát chất lượng trong lựa chọn nguyên liệu đầu vào

Các công ty nông nghiệp của Hòa Phát duy trì hệ thống Đảm bảo và Kiểm soát Chất lượng (QA/QC) nghiêm ngặt, giám sát toàn bộ chuỗi sản xuất – từ nguồn cung nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm hoàn thiện. Bộ phận Công nghệ và QA/QC chịu trách nhiệm triển khai quy trình An toàn sinh học nhiều lớp, hiệu suất cao, đảm bảo tất cả trang trại tuân thủ các tiêu chuẩn như VietGAHP, ESCAS (cho bò) và tiêu chuẩn Châu Âu (EU).

Việc kiểm soát được thực hiện chặt chẽ qua hai khâu:

#1: Kiểm soát Đầu vào: Nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, con giống, thuốc thú y và vaccine đều được kiểm tra và phân tích nghiêm ngặt tại phòng thí nghiệm hiện đại của Tập đoàn và các phòng thí nghiệm độc lập. Công thức dinh dưỡng được phát triển qua R&D chuyên biệt cho từng giai đoạn, sử dụng phần mềm dinh dưỡng tiên tiến để tối ưu hóa khẩu phần và tuyệt đối không sử dụng kháng sinh kích thích tăng trưởng hay chất cấm theo Luật Chăn nuôi.

#2: Giám sát Vật nuôi & Sản phẩm: Đội ngũ bác sĩ thú y thực hiện kiểm tra sức khỏe vật nuôi tại chỗ định kỳ, giám sát tiêm phòng vaccine và kiểm tra kháng thể toàn diện. Thuốc thú y chỉ sử dụng dưới sự giám sát và tuân thủ chặt chẽ thời gian ngừng thuốc trước khi xuất bán. Cuối cùng, các trang trại vận hành mô hình khép kín với hệ thống xử lý chất thải đồng bộ và truy xuất nguồn gốc đầy đủ, củng cố cam kết cung cấp sản phẩm an toàn, chất lượng cao, bền vững, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng

CHĂN NUÔI LỢN

Tập đoàn áp dụng quy trình An toàn sinh học (ATSH) nghiêm ngặt và tuân thủ các tiêu chuẩn như VietGAHP và tiêu chuẩn Châu Âu (EU). Đàn heo được tiêm phòng định kỳ bằng vaccine đã được phê duyệt, tuyệt đối không sử dụng kháng sinh cấm hay chất kích thích tăng trưởng. Các trang trại vận hành theo mô hình khép kín, đảm bảo vệ sinh và có hệ thống xử lý chất thải đồng bộ. Đội ngũ R&D xây dựng chương trình dinh dưỡng và thú y chuyên biệt, cùng với việc thực hiện truy xuất nguồn gốc đầy đủ, nhằm cung cấp sản phẩm thịt heo an toàn, chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



CHĂN NUÔI BÒ

Hòa Phát tuân thủ nghiêm ngặt công thức dinh dưỡng đã được chuyên gia phê duyệt cho đàn bò. Việc quản lý sức khỏe được thực hiện chặt chẽ: đàn bò được giám sát hàng ngày bởi đội ngũ thú y, mọi hồ sơ tiêm phòng và truy xuất nguồn gốc đều được ghi chép đầy đủ, tuân thủ tiêu chuẩn cao nhất là ESCAS (Hệ thống đảm bảo phúc lợi động vật). Trước khi nhập về trang trại, tất cả gia súc đều phải trải qua hai lần kiểm tra lấy mẫu xét nghiệm các bệnh theo yêu cầu của Cục Thú Y hai nước. Bộ phận KCS kiểm tra toàn bộ thức ăn đầu vào để đảm bảo cung cấp khẩu phần dinh dưỡng sạch và an toàn.

CHĂN NUÔI GIA CẦM

Gia cầm được nuôi trong chuồng kín hiện đại, tuân thủ hệ thống ATSH nhiều lớp, bao gồm phun khử trùng và kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện ra vào. Công ty tuân thủ lịch tiêm phòng đầy đủ bằng vaccine uy tín và không sử dụng kháng sinh kích thích tăng trưởng. Chương trình dinh dưỡng chuyên biệt được phát triển phù hợp với điều kiện khí hậu Việt Nam, nhằm nâng cao sức khỏe đàn gia cầm và ngăn ngừa tồn dư chất cấm. Trứng thành phẩm được kiểm tra chất lượng tại chỗ và định kỳ gửi phân tích tại phòng thí nghiệm độc lập, với khu vực bảo quản được duy trì nhiệt độ tối ưu có cảm biến theo dõi tự động.

THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Tập đoàn đảm bảo các tiêu chuẩn cao nhất về chất lượng và an toàn trong toàn bộ vòng đời sản phẩm thức ăn chăn nuôi. Công thức dinh dưỡng được phát triển qua nghiên cứu & phát triển (R&D) để tối ưu hóa khẩu phần ăn cho từng giai đoạn, đảm bảo không có chất độc hại. Tất cả nguyên liệu thô đều trải qua quá trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt, bao gồm kiểm tra độc tố và xác minh qua dữ liệu khoa học. Phần mềm dinh dưỡng tiên tiến được áp dụng để thiết kế thành phần chính xác, đồng thời các công thức chuyên biệt được phát triển để nâng cao chất lượng thịt và trứng mà không có dư lượng chất cấm.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



LĨNH VỰC ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

Các sản phẩm điện lạnh và điện máy gia dụng được thực hiện đánh giá tác động đến sức khỏe người tiêu dùng trong suốt vòng đời sản phẩm. Trong lĩnh vực điện lạnh, các sản phẩm được thiết kế đảm bảo an toàn về điện, cơ khí và cách nhiệt, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Tất cả vật liệu và linh kiện sử dụng đều có nguồn gốc rõ ràng, không chứa các chất độc hại như CFC, HCFC, chì hoặc thủy ngân. Các bộ phận chính của sản phẩm được kiểm tra và thử nghiệm nghiêm ngặt nhằm ngăn ngừa nguy cơ rò rỉ điện, cháy nổ và bảo đảm an toàn sức khỏe cho người sử dụng. Quy trình sản xuất tuân thủ tiêu chuẩn ISO 9001, kiểm tra chất lượng ở từng công đoạn. Sản phẩm đạt các chứng nhận an toàn trong nước (TCVN, QCVN) và quốc tế (IEC, CE, UL), đảm bảo hiệu quả vận hành và không gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường sống. Đối với sản phẩm máy lọc nước, công ty lựa chọn vật liệu và lõi lọc kỹ lưỡng, sử dụng nhựa nguyên sinh PA6 an toàn cho sức khỏe. Công nghệ lọc tiên tiến như RO, Nano, UF giúp loại bỏ vi

khuẩn, virus, kim loại nặng, đồng thời bổ sung khoáng chất và cân bằng độ pH, tạo ra nguồn nước kiềm có lợi cho sức khỏe. Hệ thống phòng lab hiện đại được đầu tư để kiểm tra chất lượng nước và độ bền vật liệu với tần suất cao.

Các sản phẩm điện máy gia dụng được bảo quản và vận chuyển trong điều kiện phù hợp, bao bì chắc chắn đảm bảo an toàn cho người lao động và sản phẩm. Dịch vụ hậu mãi toàn quốc sử dụng linh kiện chính hãng, duy trì độ an toàn như ban đầu. Công ty cũng thu thập phản hồi khách hàng để cải tiến thiết kế, nâng cao độ bền và hiệu quả bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG



Nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và quốc tế, Tập đoàn Hòa Phát đã đạt được các chứng nhận sản phẩm bắt buộc tại Việt Nam cũng như nhiều quốc gia khác. Các công ty thành viên trong lĩnh vực thép của Hòa Phát hiện đã sở hữu chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng từ Nhật Bản, Malaysia, Indonesia, Ấn Độ, Việt Nam, Châu Âu và Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, Hòa Phát luôn

cung cấp sản phẩm đáp ứng đầy đủ các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế, giúp thủ tục thông quan diễn ra thuận lợi, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường toàn cầu.

SẢN PHẨM	TIÊU CHUẨN QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG & CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM
THÉP DÀI	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); QCVN 7:2019/BKHCN (Việt Nam); SRC-Appendix 01; SSRC-Appendix 01; SSRC-Appendix 05 (Singapore); BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); BS 4449:2005 (Anh); A3:2016 (Mỹ); SS 560:2016 (Singapore); CS2:2012 (Singapore); AS/NZS 4671:2019 (Úc/New Zealand); KS D3504:2021 (Hàn Quốc); MS ISO 16120-2:2020 (Malaysia/Quốc tế).
THÉP CUỘN CÁN NÓNG	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); JIS G 3131:2018 (Nhật Bản); JIS G 3132:2018 (Nhật Bản); JIS G 3101:2020 & JIS G 3101:2022 (amendment 1) (Nhật Bản); JIS G 3125:2021 (Nhật Bản); SAE J 403:2014 (Hoa Kỳ); SNI 07-0601-2006 (Indonesia); MS 1768:2004 (Malaysia); MS EN 10025-2:2011 (Malaysia / Châu Âu); EN 10025-1:2004 (Châu Âu); IS 1079:2017 (Ấn Độ); IS 2062:2011 (Ấn Độ); IS 10748:2004 (Ấn Độ); IS 11513:2017 (Ấn Độ).
ỐNG THÉP	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); EN 10219-1:2006 (Châu Âu); JIS G 3141:2021 (Nhật Bản); JIS G 3444:2015 (Nhật Bản); JIS G 3466:2015 (Nhật Bản); AS/NZS 1163:2016 (Úc/New Zealand); AS 1074-1989 (Úc); BS EN 10255:2004 (Anh/Châu Âu); ASTM A53/A53M-12 (Mỹ); ASTM A500/A500M-13 (Mỹ); MS 863:2010 (Malaysia); MS 1862:2005 (Malaysia); MS 2660:2020 (Malaysia); IS 277:2018 (Ấn Độ).
TÔN MẠ	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); EN 10219-1:2006 (Châu Âu); JIS G 3141:2021 (Nhật Bản); JIS G 3444:2015 (Nhật Bản); JIS G 3466:2015 (Nhật Bản); AS/NZS 1163:2016 (Úc/New Zealand); AS 1074-1989 (Úc); BS EN 10255:2004 (Anh/Châu Âu); ASTM A53/A53M-12 (Mỹ); ASTM A500/A500M-13 (Mỹ); MS 863:2010 (Malaysia); MS 1862:2005 (Malaysia); MS 2660:2020 (Malaysia); IS 277:2018 (Ấn Độ); QCVN 7:2019/BKHCN (Việt Nam); SRC - Appendix 01 (Singapore); SSRC - Appendix 01 (Singapore); SSRC - Appendix 05 (Singapore); BS 4449:2005 (Anh); SS 560:2016 (Singapore); CS2:2012 (Singapore); AS/NZS 4671:2019 (Úc/New Zealand); KS D3504:2021 (Hàn Quốc); MS ISO 16120-2:2020 (Malaysia/Quốc tế).

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

SẢN PHẨM	TIÊU CHUẨN QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG & CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM
ĐÂY THÉP	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); TCVN 2053-1993; TCHP 102:2019
THÉP DỰ ỨNG LỰC	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); ASTM A416-17; BS 5896:2012; JIS G 3137:2008; GB/T5223.3-2017; BS 5896:2012; GB/T5223.3-2014.
CONTAINER	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); ISO 1496-1; ISO 668; ISO6346; ISO1161; ISO 3874; ISO 8501; CSC, TIR, UIC, TCT Các chứng chỉ thí nghiệm/kiểm định từ đơn vị độc lập (BV, Dekra, ABS).
THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ VẬT NUÔI (HEO, BÒ, GÀ)	QCVN 01 - 183:2016/BNNPTNT; QCVN 01 - 190: 2020/BNNPTN; QCVN 01-14:2010; VietGAHP; ESCAS; TCVN 5603:2023; ISO 9001:2015; HACPP
ĐIỆN MÁY GIA DỤNG	BS EN ISO 9001:2015 (Quốc tế); TCVN 5699-2-21:2013; TCVN 11978:2017; IEC 60335-1:2010; QCVN 6-1:2010/BYT; QCVN 4:2009/BKHCN; QCVN 9:2012/BKHCN; UL 60335-1; UL 60335-2-24; CSA C22.2 No. 60335-1; CSA C22.2 No. 60335-2-24; TCVN 5699-1; TCVN 5699-2-24.

HỆ THỐNG TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ PHẢN HỒI KHÁCH HÀNG



Các công ty thành viên thuộc Tập đoàn Hòa Phát đều duy trì bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật Khách hàng chuyên trách việc tiếp nhận và xử lý phản hồi của khách hàng trong suốt quá trình — từ đặt hàng, sản xuất, giao hàng cho đến khâu sử dụng sản phẩm. Mọi ý kiến phản hồi liên quan đến chất lượng sản phẩm hoặc dịch vụ đều được ghi nhận, xem xét nghiêm túc và xử lý kịp thời.

Quy trình xử lý phản hồi được bắt đầu bằng việc xác minh thông tin qua trao đổi trực tiếp với khách hàng hoặc khảo sát thực tế tại hiện trường để nắm bắt chính xác ý kiến phản hồi. Sau khi tổng hợp, Công ty sẽ đối chiếu nội dung phản hồi với yêu cầu ban đầu và các kỳ vọng bổ sung của khách hàng.

Dựa trên kết quả phân tích, các giải pháp phù hợp được đề xuất, bao gồm tư vấn kỹ thuật nhằm hỗ trợ khách hàng sử dụng sản phẩm hiệu quả và đảm bảo sự hài lòng.

Đặc biệt, đối với các phản hồi mang tính kỹ thuật, Công ty thực hiện phân tích chi tiết và phản hồi bằng các giải thích cụ thể, rõ ràng. Dữ liệu thu thập được từ hệ thống phản hồi này là nguồn thông tin quan trọng phục vụ cho quá trình cải tiến chất lượng sản phẩm liên tục, góp phần phát triển bền vững và nâng cao giá trị thương hiệu Hòa Phát.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

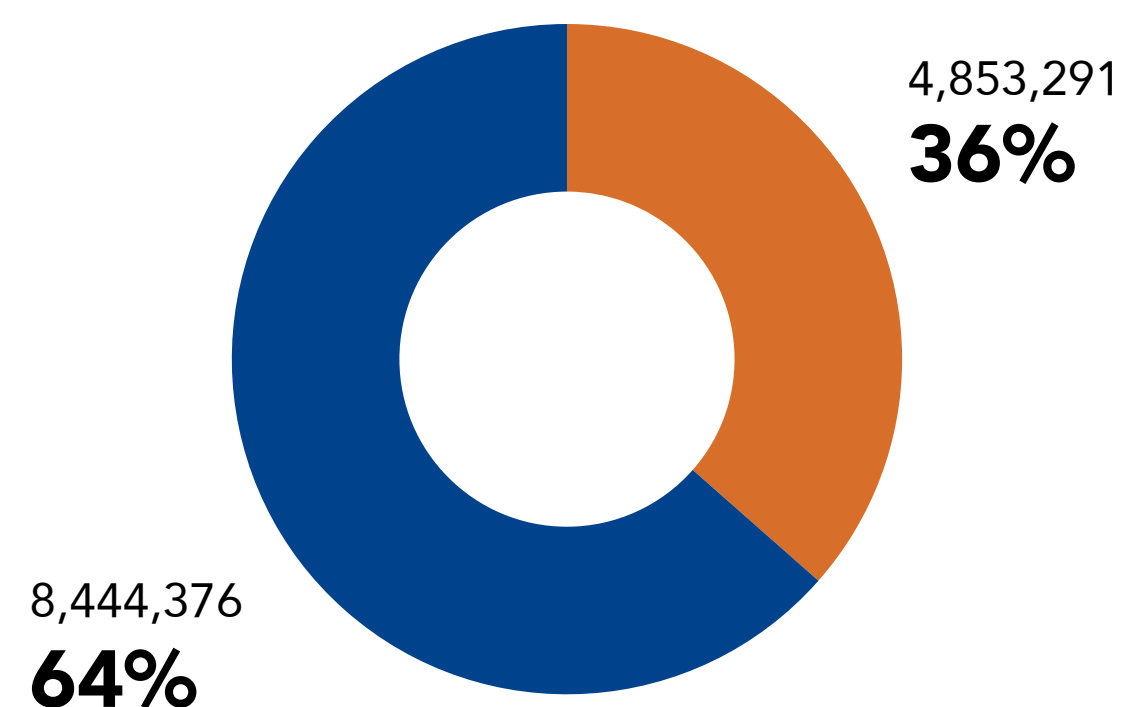
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

THỊ PHẦN MỘT SỐ SẢN PHẨM CHỦ LỰC CỦA TẬP ĐOÀN

Năm 2025, tổng sản lượng thép thô sản xuất của Hòa Phát là 10,9 triệu tấn. Sản lượng bán hàng thép xây dựng, thép chất lượng cao, thép cuộn cán nóng và phôi thép đạt 10,6 triệu tấn. Sản lượng bán ống thép và tôn mạ lần lượt là 849 nghìn tấn và 423 nghìn tấn. Thị phần thép xây dựng đạt 36.5%. Thị phần ống thép đạt 31%. Tôn mạ nằm trong top 5 doanh nghiệp Tôn của Việt Nam.

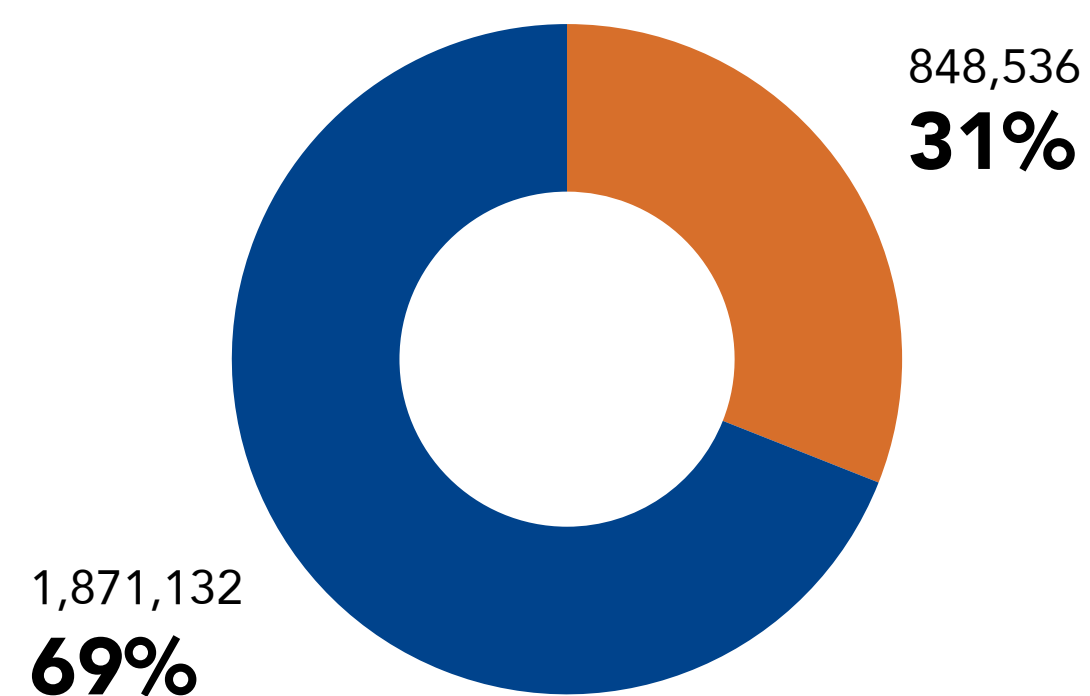
SẢN LƯỢNG & THỊ PHẦN THÉP XÂY DỰNG TRÊN THỊ TRƯỜNG

- Hòa Phát
- SL còn lại trên thị trường



SẢN LƯỢNG & THỊ PHẦN ỐNG THÉP TRÊN THỊ TRƯỜNG

- Hòa Phát
- SL còn lại trên thị trường



PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO TRONG NĂM 2025

Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp, cung cấp cho xã hội những sản phẩm chất lượng và giá trị gia tăng cao, vòng đời sử dụng lâu dài. Nhằm phục vụ nhu cầu cho các dự án trọng điểm của đất nước cũng như các ngành cơ khí chế tạo, xây dựng, dân dụng, Tập đoàn liên tục phát triển sản phẩm mới. Trong đó, sản phẩm nổi bật được tập trung đầu tư phát triển trong năm là ray đường sắt cao tốc, đưa Hòa Phát thành doanh nghiệp duy nhất ở Đông Nam Á làm được loại sản phẩm đặc chủng này.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

NÂNG CẤP CHUỖI GIÁ TRỊ VỚI CÁC DÒNG THÉP CHẤT LƯỢNG CAO VÀ CHUYÊN DỤNG



Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất đã hoàn thành lắp đặt và đưa vào sử dụng NM.HRC2 phục vụ cho phát triển và sản xuất các sản phẩm thép cuộn cán nóng phục vụ cho nhiều ứng dụng khác nhau nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.

NHÓM SẢN PHẨM	MÁC THÉP	ỨNG DỤNG / MỤC ĐÍCH
THÉP KHÁNG THỜI TIẾT CORROSION RESISTANCE STEEL)	SPA-H2	Dùng để sản xuất vỏ container vận tải biển/đường sắt, toa xe lửa chở hàng, khung gầm xe tải chịu mài mòn. Yêu cầu độ bền kéo cao, khả năng chống oxy hóa vượt trội trong môi trường muối biển và độ ẩm cao.
THÉP DÙNG CHO CÁN NGUỘI (COLD ROLLING STEEL)	IF	Ứng dụng: Dập sâu (deep-drawing). Khách hàng (CRC/CGL) chủ yếu sử dụng phôi HRC IF để cán nguội, phục vụ dập định hình các chi tiết vỏ ô tô phức tạp, lốc tủ lạnh, đồ gia dụng. Yêu cầu tính dẻo, biến dạng, hệ số biến dạng cao.
	SAE1004	Ứng dụng Chuyên dùng cán mỏng (CRC), mạ kẽm (GI) hoặc dập vuốt sâu các chi tiết gia dụng, vỏ ô tô/xe máy. Rất phù hợp để xẻ băng, uốn cuộn và hàn cao tần làm ống thép tôn mạ, ống hộp dân dụng, khung xe đạp, xe máy dân dụng.
	SAE1008-2	HRC dập vuốt/tạo hình: Hàm lượng Độ dẻo cao, chuyên làm phôi nền đế cán nguội (CRC), lốc ống thép mỏng, hoặc dập các chi tiết vỏ máy, đồ gia dụng.
	SAE1010	Ứng dụng dập định hình, lốc ống thép, cán xà băng. Cân bằng tốt giữa độ dẻo và độ cứng cơ bản.
	SAE1012-2	Ứng dụng lốc ống thép đen, hộp mạ kẽm thương mại tải trọng nhẹ. Đây là mác thép thương mại thông dụng nhưng lại là thách thức lớn khi đúc phôi Slab.
	SAE1014	Dùng làm phôi lốc ống, xà gồ dập nguội tải trọng nhẹ.
	SAE1015-2	Ứng dụng lốc ống vuông/tròn, dập chi tiết thiết bị không chịu tải tĩnh cao.
	SAE1017-2	Cân bằng giữa độ dẻo và độ cứng hơn một chút so với 1014/1015, dùng dập chi tiết máy cơ bản.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

NHÓM SẢN PHẨM	MÁC THÉP	ỨNG DỤNG / MỤC ĐÍCH
THÉP DÙNG CHO KẾT CẤU (STRUCTURAL STEEL)	S235JR-2	Ứng dụng dầm, cột, thép hình chữ U/I/V, khung nhà xưởng
	S275JR-2	Ứng dụng phổ thông trong dân dụng và công nghiệp như: cán xả băng định hình thép hộp/ống, thép hình (U, I, V) cỡ trung bình, bệ đỡ máy móc, lan can, và các kết cấu chịu tải tĩnh.
	S355JR-2	Chế tạo các kết cấu chịu tải trọng nặng và động lực học cao như: dầm chịu lực cầu đường, khung gầm máy xúc/xe tải, tháp điện gió, kết cấu nhà xưởng khẩu độ lớn.
	S355J2Nb-VD	Dùng cho tháp gió, thiết bị khai mỏ.
	SAE1300M	Ứng dụng cho các kết cấu chịu lực, chịu mài mòn trong công nghiệp nặng cơ bản.
THÉP DÙNG CHO KẾT CẤU Ô TÔ (AUTOMOBILE STRUCTURAL STEEL)	S355MC	Chuyên dập định hình cấu trúc chịu tải, khung gầm (chassis) ô tô tải.
	S420MC	Chuyên dập nguội các chi tiết chịu tải động lớn: khung gầm xe tải (chassis), tay cần cầu, giá đỡ kết cấu trọng lượng nhẹ.
	S460MC	Chuyên dập chấn khung gầm xe tải, bệ đỡ chịu lực cao. Yêu cầu lực cán tinh rất lớn.
	S500MC	Dùng cho các kết cấu yêu cầu giảm trọng lượng mạnh nhưng vẫn giữ nguyên tải trọng tĩnh (ví dụ: tay cầu, thùng xe ben).
	S550MC	Dùng cho các kết cấu yêu cầu giảm trọng lượng mạnh nhưng vẫn giữ nguyên tải trọng tĩnh (ví dụ: tay cầu, thùng xe ben).
	S700MC	Chuyên dùng dập nguội khung gầm xe tải siêu trường, tay cần cầu. Giới hạn chảy lên tới ≥ 700 MPa nhưng vẫn đảm bảo khả năng chấn gập tốt nhờ tổ chức hạt siêu mịn và vi hợp kim (Nb, Ti, V).
	DP600	Dùng chế tạo các chi tiết an toàn trong ô tô (cột A, cột B, thanh gia cường khung cửa). Yêu cầu cấu trúc luyện kim gồm nền Ferrite (tạo độ dẻo) đan xen các đảo Martensite (tạo độ cứng). Độ bền kéo ≥ 600 MPa, khả năng hấp thụ xung lực va chạm cực tốt
	SAE1045	Ứng dụng phụ kiện ô tô, chi tiết cơ khí, khả năng gia công tốt
	SAE1060	Dùng làm nhíp xe, dụng cụ nông nghiệp. Yêu cầu độ cứng và khả năng chống mài mòn tốt.
SAE1070	Dùng làm nhíp xe chịu tải nặng, dụng cụ nông nghiệp. Yêu cầu độ cứng và khả năng chống mài mòn tốt.	

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

NHÓM SẢN PHẨM	MÁC THÉP	ỨNG DỤNG / MỤC ĐÍCH
THÉP DÙNG SẢN XUẤT ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, ỐNG KHAI THÁC DẦU (API PIPELINE, CASING AND TUBING STEEL)	X42	Thép ống dẫn dầu/khí tiêu chuẩn API 5L. Giới hạn chảy tối thiểu đạt 42,000 psi (~290 MPa). Chịu áp lực trung bình. Yêu cầu tính hàn HFW/SAW tuyệt đối an toàn.
	X52ME	Sản xuất ống dẫn dầu/khí hàn xoắn hoặc hàn thẳng. yêu cầu độ dai và đập khắt khe chống nứt vỡ giòn. Giới hạn chảy tối thiểu 360 MPa (52,000 psi).
	X70	Ứng dụng làm ống dẫn dầu/khí đường kính lớn. Giới hạn chảy tối thiểu đạt 485 MPa (70,000 psi). Yêu cầu độ dai và đập DWTT xuất sắc ở nhiệt độ âm và tính hàn đường ống (HFW/SAW) cực kỳ nghiêm ngặt
	J55	Sản xuất ống chống (Casing) và ống khai thác (Tubing) cho giếng khoan dầu khí. Yêu cầu khả năng chịu áp suất nội tại và độ bền kéo cực tốt.

Thành công trong việc phát triển thép kháng thời tiết là bước tiến quan trọng trong việc cung cấp các giải pháp vật liệu bền vững. Loại thép này dùng để sản xuất vỏ container vận tải biển/đường sắt, toa xe lửa chở hàng, khung gầm xe tải chịu mài mòn, có khả năng tự tạo lớp màng bảo vệ trên bề mặt, giúp chống lại sự ăn mòn trong môi trường khí quyển mà không cần sơn phủ hoặc bảo trì thường xuyên.

Thép dùng cho cán nguội IF có thể ứng dụng cho nhiều sản phẩm như cán nguội, mạ nóng, mạ lạnh và các ứng dụng liên quan, thích hợp cho các quá trình gia công tạo hình, uốn và hàn. Theo khả năng gia công có thể phân loại theo các cấp chất lượng khác nhau như cấp chất lượng thông thường, cấp chất lượng dập và cấp chất lượng dập sâu...

Năm 2025 đánh dấu một bước nhảy vọt về phân khúc sản phẩm thép HRC cao cấp cho khung gầm, kết cấu chịu lực của ô tô, thép làm ống khai thác dầu khí API 5CT, ống vận chuyển dầu khí API 5L...

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

HÒA PHÁT KHỞI CÔNG NHÀ MÁY THÉP RAY, DỰ KIẾN RA LÒ SẢN PHẨM NĂM 2027

Tháng 12/2025, Hòa Phát khởi công Nhà máy Sản xuất Ray đường sắt và Thép đặc biệt tại Khu công nghiệp phía Đông Khu Kinh tế Dung Quất. Dự án có công suất thiết kế 700.000 tấn/năm, tổng vốn đầu tư hơn 10.000 tỷ đồng, triển khai trên diện tích gần 15 ha.

Nhà máy được trang bị dây chuyền công nghệ từ SMS Group (Đức) và Primetals (Anh) với hệ thống giá cán bốn trục siêu linh hoạt, đảm bảo chất lượng đồng nhất theo tiêu chuẩn đường sắt cao tốc quốc tế. Sản phẩm đầu ra gồm ray đường sắt tốc độ cao, ray đô thị, ray cầu trục và các dòng thép hình U, I, H, V, đáp ứng đồng thời ba bộ tiêu chuẩn quốc tế EN 13674 (Châu Âu), JIS E1120 (Nhật Bản) và TB/T2344 (Trung Quốc).

Ray thép Hòa Phát đạt chiều dài lên đến 100m, được kiểm soát hình học bằng thiết bị laser và kiểm tra khuyết tật bên trong bằng siêu âm trước khi xuất xưởng. Sản phẩm ray đường sắt cao tốc đầu tiên dự kiến ra lò năm 2027, sớm hơn một năm so với kế hoạch, đưa Hòa Phát trở thành doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất tại Đông Nam Á sản xuất được loại thép này. Để chuẩn bị cho giai đoạn vận hành, Tập đoàn đã cử đội ngũ kỹ sư sang châu Âu đào tạo trực tiếp cùng chuyên gia SMS Group.



PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.2 QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

ĐIỆN MÁY GIA DỤNG PHÁT TRIỂN 120 MODEL, 82 MODEL SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY

Năm 2025, Điện máy Gia dụng Hòa Phát phát triển mới 120 model, trong đó 82 model được sản xuất tại nhà máy, nâng cao tính chủ động trong kiểm soát chất lượng. Dòng máy lọc nước HyperS được phát triển theo hướng tối ưu năng lượng và thân thiện môi trường, nổi bật với công nghệ làm lạnh Block sử dụng gas R600a không gây hại tầng ozone, hệ điện cực titanium phủ Platinum nâng cao độ bền và cụm lõi Ultra H8.0 tối ưu lưu lượng.

Sản phẩm HyperS HPA885 được vinh danh “Máy lọc nước Hydrogen ion kiềm được yêu thích nhất” tại Tech Awards 2025. Cùng năm, Hòa Phát ra mắt thêm dòng máy lọc nước Funiki và công bố hai giải pháp sáng chế liên quan đến cụm lọc nước.

Với nhóm bếp từ, Hòa Phát tiến tới sản xuất linh kiện cốt lõi như mâm từ và bo mạch tại nhà máy, tích hợp công nghệ biến tần Inverter giúp điều chỉnh công suất linh hoạt và tiết kiệm điện. Toàn bộ sản phẩm được kiểm định theo QCVN4 (an toàn điện) và QCVN9 (tương thích điện từ EMC) trước khi đưa ra thị trường.

ĐIỆN LẠNH HÒA PHÁT LẦN ĐẦU CÓ TỦ LẠNH DUNG TÍCH 535 LÍT, MỞ RỘNG LÊN PHÂN KHÚC CAO CẤP

Năm 2025, Điện lạnh Hòa Phát mở rộng danh mục sản phẩm ở cả hai đầu thị trường. Ở phân khúc phổ thông, tủ đông mini 66L tích hợp hai chế độ đông và mát được phát triển hướng đến căn hộ nhỏ, phòng trọ và cơ sở kinh doanh quy mô nhỏ. Dòng tủ đông hai ngăn từ 240 đến 330 lít được cải tiến với ngăn đông chiếm diện tích lớn hơn ngăn mát, phù hợp nhu cầu thực tế của hộ gia đình và hộ kinh doanh nhỏ.

Ở phân khúc trung và cao cấp, Hòa Phát đưa vào thị trường các dòng tủ lạnh Side by Side và Multi Door dung tích từ 415 đến 535 lít, cùng dòng tủ lạnh cánh kính cường lực 200 lít với nội thất màu ghi khói. Toàn bộ sản phẩm bán ra trong năm tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật trong nước, đồng thời đáp ứng các chứng chỉ quốc tế SASO (Trung Đông), BIS (Ấn Độ) và CB (Châu Âu).



PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.3 PHÁT TRIỂN ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG SẢN XUẤT VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ



Trong bối cảnh ngành công nghiệp sản xuất chịu tác động mạnh mẽ từ biến động kinh tế toàn cầu, yêu cầu giảm phát thải, tiêu chuẩn ESG ngày càng khắt khe và áp lực cạnh tranh về chi phí, Tập đoàn Hòa Phát xác định Chuyển đổi số là một trong những trụ cột chiến lược nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn, tối ưu hiệu quả sản xuất – quản trị và hỗ trợ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

TẦM NHÌN & ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tập đoàn định hướng xây dựng mô hình doanh nghiệp sản xuất công nghiệp chất lượng dẫn đầu, vận hành trên nền tảng dữ liệu tập trung, quy trình chuẩn hóa và hệ thống tự động hóa thông minh.

Chuyển đổi số được triển khai với mục tiêu:

- Chuẩn hóa và minh bạch hóa quản trị
- Tối ưu hiệu suất vận hành
- Nâng cao trải nghiệm khách hàng
- Giảm tiêu hao tài nguyên và phát thải gián tiếp
- Tăng khả năng thích ứng với biến động thị trường

Chiến lược này đồng thời đóng góp trực tiếp vào 3 trụ cột ESG:



MÔI TRƯỜNG: Ứng dụng công nghệ số giúp giám sát và tối ưu tiêu hao năng lượng, nguyên vật liệu và tài nguyên đầu vào; giảm sử dụng giấy tờ và hồ sơ vật lý; tăng khả năng theo dõi phát thải gián tiếp thông qua dữ liệu vận hành; đồng thời hỗ trợ cảnh báo sớm khi các chỉ số môi trường vượt ngưỡng và nâng cao tính minh bạch, tuân thủ trong quản lý phát thải.



XÃ HỘI: Chuẩn hóa quy trình và tự động hóa giúp nâng cao năng suất lao động, giảm áp lực thủ tục hành chính, cải thiện môi trường làm việc và tăng tính minh bạch trong đánh giá hiệu quả công việc.



QUẢN TRỊ: Hệ thống số hóa giúp tăng cường minh bạch thông tin, chuẩn hóa quy trình phê duyệt, lưu vết điện tử và nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ, qua đó giảm thiểu rủi ro vận hành và rủi ro tuân thủ.

PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.3 PHÁT TRIỂN ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn mở rộng triển khai và nâng cao hiệu quả sử dụng các hệ thống đã đầu tư, đồng thời từng bước hình thành nền tảng quản trị số toàn Tập đoàn.

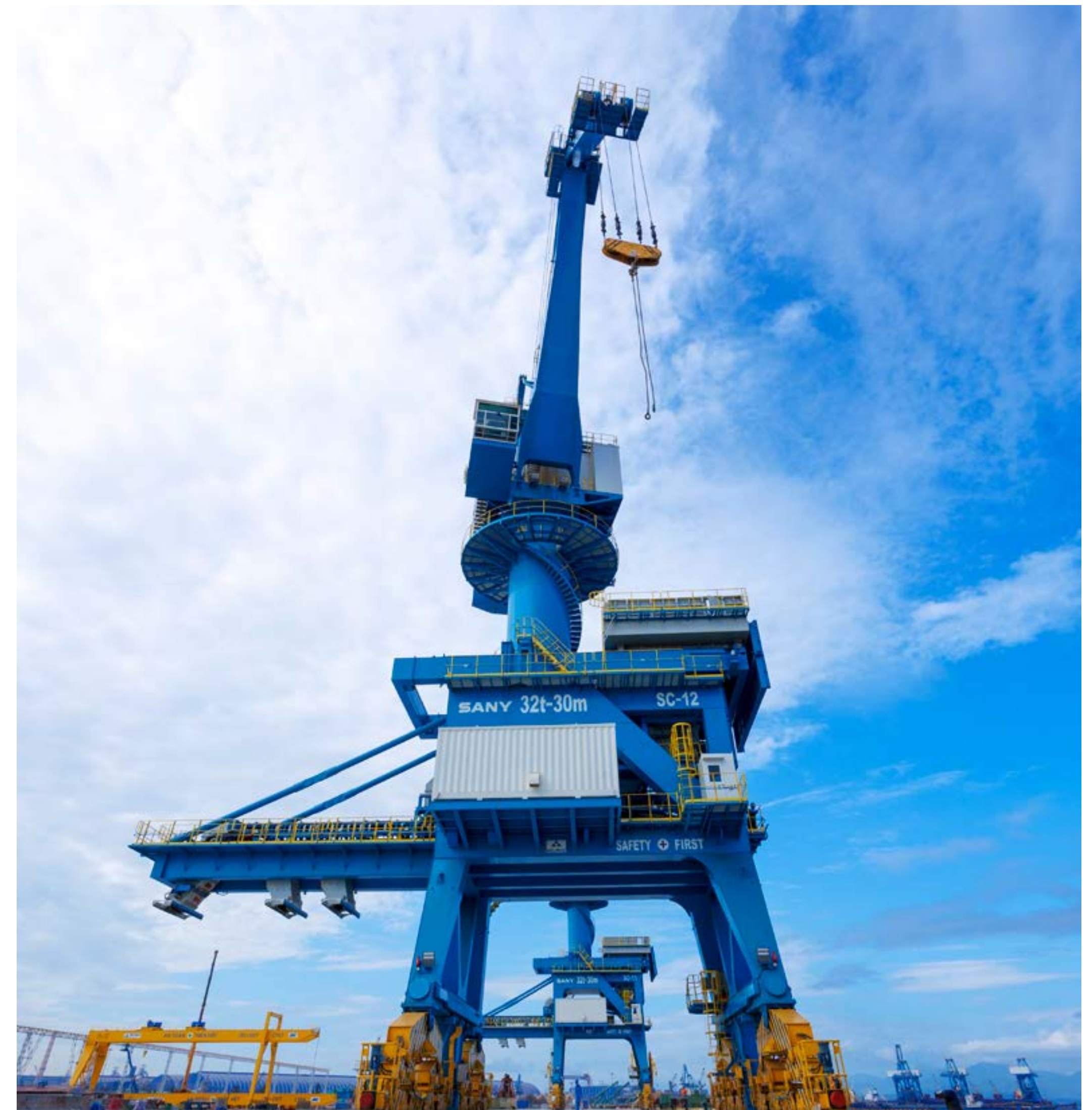
DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

CÔNG TY CP THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT

Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu trong lộ trình chuyển đổi số với những dự án đi sâu vào việc số hóa dữ liệu sản xuất và ứng dụng các công nghệ mới:

- Hệ thống quản lý năng lượng (EMS) cho Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 (HPDQ2): Chính thức vận hành từ ngày 25/11/2025, hệ thống giúp giám sát và tối ưu việc sử dụng năng lượng tập trung. Việc triển khai EMS kỳ vọng giúp HPDQ2 tiết kiệm từ 5–20% chi phí năng lượng, nâng cao hiệu suất thiết bị và hỗ trợ Ban lãnh đạo ra quyết định nhanh chóng.
- Mở rộng phần mềm quản trị doanh nghiệp SAP S/4HANA: Dự án đã khởi động và triển khai các phân hệ trọng yếu tại các công ty mới thành lập như Công ty Chế tạo Thiết bị Hòa Phát Dung Quất, Công ty Ray và Thép Đặc biệt, Công ty Cảng bãi gốc Phú Yên. Việc quản lý tập trung đồng bộ dữ liệu trên một nền tảng giúp hỗ trợ phân tích và lập báo cáo nhanh, chính xác, từ đó tối ưu vận hành và tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận.
- Thử nghiệm ứng dụng AI & RPA (Trí tuệ nhân tạo & Tự động hóa quy trình bằng robot phần mềm): Qua giai đoạn thử nghiệm từ tháng 7 đến tháng 9/2025, giải pháp thử nghiệm đã đáp ứng 80% tiêu chí đề ra, giúp giảm đáng kể thời gian xử lý thủ công và hạn chế sai sót nhập liệu. Giải pháp dự kiến được triển khai chính thức cho các nhóm nghiệp vụ có tính khả thi và hiệu quả cao trong năm 2026.
- Số hóa quy trình phiên dịch tài liệu: Từ ngày 30/11/2025, ứng dụng quản lý phiên dịch chính thức được vận hành chính thức trên toàn bộ các bộ phận và nhà máy, thay thế phương thức thực hiện trước đây. Hệ thống giúp quản lý tập trung toàn bộ hoạt động dịch thuật và phiên dịch hiện trường, đồng thời chuẩn hóa quy trình xử lý, lưu trữ và khai thác tri thức một cách an toàn, có hệ thống.

- Phần mềm thống kê số liệu sản xuất: Trong năm 2025, phần mềm thống kê số liệu sản xuất đã được kết nối và thu thập dữ liệu trực tiếp từ các hệ thống khác, giúp số hóa toàn bộ biểu mẫu, đảm bảo dữ liệu sản xuất gang thép được cập nhật liên tục, phục vụ hiệu quả công tác theo dõi và báo cáo sản xuất hằng ngày của Công ty. Trong thời gian tới, dự án hướng tới thu thập dữ liệu sản xuất tự động hoàn toàn từ nhà máy và tổng hợp báo cáo sản xuất tập trung.



PHẦN 7 QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

Quản trị Doanh nghiệp
và Quản lý rủi ro

Quản lý chất lượng

Phát triển đổi mới sáng tạo

7.3 PHÁT TRIỂN ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

CÔNG TY CP THÉP HÒA PHÁT HẢI DƯƠNG

Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương ghi dấu ấn mạnh mẽ trong năm qua với đẩy mạnh Chuyển đổi số, áp dụng tự động hóa và chuyển đổi mô hình quản trị sản xuất dựa trên dữ liệu thực:

- **Nâng cấp hạ tầng mạng công nghiệp:** Công ty đã nâng cấp đường trục mạng lên 10Gb, tách biệt mạng CNTT (IT) và mạng vận hành sản xuất (OT), kiểm soát chặt chẽ bằng hệ thống tường lửa nhằm đảm bảo an toàn cho dây chuyền sản xuất. Hạ tầng mới cho phép thu thập dữ liệu thời gian thực từ hơn 200 PLC (bộ điều khiển logic) tại các nhà máy, đưa về máy chủ trung tâm, hình thành vùng dữ liệu OT tập trung. Sau khi hoàn thành, dự án giúp chấm dứt tình trạng dữ liệu phân tán, sẵn sàng cho các ứng dụng chuyển đổi số và AI trong tương lai.
- **Ứng dụng Robot và tự động hóa:** Đưa vào vận hành Robot đo nhiệt và lấy mẫu tại khâu Lò Thổi và Tinh Luyện giúp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người lao động, nâng cao độ chính xác và ổn định của mẫu thép. Ngoài ra, hệ thống cắt phôi theo khối lượng tự động được triển khai tại công đoạn cán thép đã giúp giảm thiểu tiêu hao ngắn dài thép thành phẩm, hạn chế lãng phí vật tư và tăng năng suất tổng thể cho toàn dây chuyền.
- **Hệ thống camera giám sát tập trung:** Hệ thống giám sát sản xuất tập trung hơn 1000 camera được triển khai trên toàn Khu liên hợp, phục vụ đồng thời cho giám sát vận hành và đảm bảo an ninh, an toàn. Giải pháp giúp chuyển đổi từ mô hình giám sát thủ công tại chỗ sang giám sát tập trung tại phòng điều khiển, góp phần nâng cao hiệu quả kiểm soát vận hành, đồng thời tối ưu nguồn lực nhân sự và chi phí quản lý tại các nhà máy.
- **Nhật ký vận hành số:** Thay thế các hình thức ghi chép dữ liệu sản xuất thủ công bằng hệ thống thu thập dữ liệu tự động theo thời gian thực. Công tác quản lý năng lượng cũng được số hóa giúp theo dõi liên tục mức tiêu thụ điện, minh bạch chi phí và hỗ trợ Ban Lãnh đạo nắm bắt nhanh tình hình sản xuất thông qua hệ thống báo cáo và Dashboard Power BI.
- **Số hóa đào tạo E-learning:** Chính thức triển khai từ ngày 08/05/2025, hệ thống cung cấp các nội dung về an toàn và quy trình vận hành, cho phép CBCNV chủ động học tập mọi lúc, mọi nơi. Điều này đảm bảo 100% người lao động nắm vững quy trình trước khi vào ca, nâng cao hiệu quả đào tạo rõ rệt.

- **Xây dựng ứng dụng di động nội bộ cho CBCNV:** Ứng dụng tích hợp các tính năng thiết thực cho CBCNV như nhắc nhở chấm công, đăng ký suất ăn, nhận tin tức và học trực tuyến ngay trên điện thoại. Ứng dụng đã góp phần nâng cao trải nghiệm người dùng và từng bước hoàn thiện hệ sinh thái số tại công ty.

HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO VÀ TRUYỀN THÔNG VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ



Bên cạnh triển khai các dự án phần mềm, Tập Đoàn Hòa Phát duy trì hoạt động đào tạo và truyền thông về Chuyển đổi số, nhằm nâng cao nhận thức và nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho CBCNV:

- **Chương trình đào tạo AI cho cán bộ quản lý cấp C2 và C3 – C6 toàn Tập đoàn:** Nội dung được thiết kế theo từng nhóm đối tượng, kết hợp giữa tư duy nền tảng và thực hành ứng dụng vào hoạt động sản xuất – kinh doanh. Qua đó, góp phần nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ trong công việc, đồng bộ kỹ năng quản lý và thúc đẩy chuyển đổi số trên toàn hệ thống.
- **Chuyên trang truyền thông nội bộ về Chuyển đổi số:** được duy trì thường xuyên, cập nhật kịp thời tiến độ các dự án, đồng thời chia sẻ tư duy và phương pháp làm việc hiện đại. Năm 2025, chuyên trang ghi nhận sự quan tâm tích cực từ CBCNV so với 2024, góp phần lan tỏa thông tin, nâng cao nhận thức và thúc đẩy tinh thần đổi mới trong toàn Tập đoàn.

Hoạt động Chuyển đổi số của Tập đoàn đang được triển khai đồng bộ, nhất quán theo đúng tầm nhìn, định hướng chiến lược và lộ trình giai đoạn 2025–2030 đã xác định. Các chương trình và dự án được lựa chọn dựa trên tiêu chí rõ ràng về hiệu quả vận hành, khả năng minh bạch hóa quản trị, mức độ đóng góp vào chỉ tiêu ESG và hiệu quả đầu tư dài hạn. Với định hướng rõ ràng và phương pháp triển khai có kiểm soát, Tập đoàn đang tiến từng bước vững chắc trên lộ trình xây dựng doanh nghiệp sản xuất công nghiệp vận hành hiện đại, minh bạch và bền vững.



PHỤ LỤC A

BẢNG CHỈ MỤC NỘI DUNG GRI

TIÊU CHUẨN CHUNG

CHỦ ĐỀ	MÃ CÔNG BỐ GRI	TIÊU ĐỀ CÔNG BỐ GRI	NỘI DUNG CÓ NẾU TRONG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025	PHẦN THAM CHIẾU/ LÝ DO LOẠI TRỪ
GRI 2 – CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG				
Tổ chức và các phương thức báo cáo của tổ chức	2-1	Thông tin chi tiết về Tổ chức	✓	Hoạt động kinh doanh tại tập đoàn Hòa Phát
	2-2	Các Đơn vị được bao gồm trong Báo cáo Phát triển bền vững	✓	Phạm vi. thời gian và giới hạn báo cáo
	2-3	Kỳ báo cáo. tần suất và thông tin liên hệ	✓	Phạm vi. thời gian và giới hạn báo cáo
	2-4	Trình bày lại thông tin	✗	Đây là báo cáo công bố lần đầu tiên
	2-5	Đảm bảo số liệu từ Đơn vị bên ngoài	✓	Số liệu về phát thải KNK của toàn tập đoàn đã được xác nhận bởi BSI.
Hoạt động doanh nghiệp và nhân viên	2-6	Các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	✓	Chuỗi Giá trị bền vững trong kinh doanh của chúng tôi
	2-7	Nhân viên	✓	Quản lý Nguồn nhân lực
Quản trị	2-9	Cơ cấu và thành phần quản trị	✗	Đã trình bày tại báo cáo thường niên Tập đoàn 2025 và tài liệu Đại hội đồng cổ đông 2025
	2-10	Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	✗	Đã trình bày tại báo cáo thường niên Tập đoàn 2025 và tài liệu Đại hội đồng cổ đông 2025
	2-11	Chủ tịch cơ quan quản trị cao nhất	✗	Đã trình bày tại báo cáo thường niên Tập đoàn 2025 và tài liệu Đại hội đồng cổ đông 2025
	2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc quản trị/giám sát hoạt động quản lý các tác động của Công ty	✓	Quản trị Phát triển bền vững
	2-13	Sự phân chia trách nhiệm về việc quản lý các tác động của Công ty	✓	Quản trị Phát triển bền vững
	2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong Báo cáo Phát triển bền vững	✓	Quản trị Phát triển bền vững
	2-15	Xung đột lợi ích	✓	Quản trị Doanh nghiệp & Quản lý rủi ro

TIÊU CHUẨN CHUNG

CHỦ ĐỀ	MÃ CÔNG BỐ GRI	TIÊU ĐỀ CÔNG BỐ GRI	NỘI DUNG CÓ NÊU TRONG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025	PHẦN THAM CHIẾU/ LÝ DO LOẠI TRỪ
	2-16	Truyền đạt các mối quan tâm chính	✓	Quản trị Doanh nghiệp & Quản lý rủi ro
	2-17	Kiến thức chung của cơ quan quản trị cao nhất	✗	Đã trình bày tại Báo cáo thường niên của tập đoàn Hòa Phát 2025
	2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	✗	Đã trình bày tại Tài liệu Đại hội đồng cổ đông 2025
	2-19	Chính sách thù lao	✗	Đã trình bày tại Tài liệu Đại hội đồng cổ đông 2025
	2-20	Quy trình xác định thù lao	✗	Đã trình bày tại Tài liệu Đại hội đồng cổ đông 2025
	2-21	Tỷ lệ tổng thù lao hàng năm	✗	Đã trình bày tại Tài liệu Đại hội đồng cổ đông 2025
Chiến lược, chính sách và thực tiễn	2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	✓	Thông điệp từ Tổng Giám Đốc
	2-23	Cam kết chính sách	✓	Được trình bày theo các chủ đề trọng yếu về phát triển bền vững trong ba trụ cột chính
	2-24	Triển khai cam kết chính sách	✓	Được trình bày theo các chủ đề trọng yếu về phát triển bền vững trong ba trụ cột chính
	2-25	Các quy trình khắc phục tác động tiêu cực	✓	Quản trị doanh nghiệp và Quản lý rủi ro
	2-26	Cơ chế tư vấn và báo cáo các quan ngại	✓	Quản trị doanh nghiệp và Quản lý rủi ro
	2-27	Tuân thủ luật pháp và quy định	✓	Quản trị doanh nghiệp và Quản lý rủi ro
	2-28	Thành viên hiệp hội	✓	Thành viên của các Hiệp hội ngành nghề
Gắn kết các bên liên quan	2-29	Phương pháp tiếp cận sự gắn kết của các bên liên quan	✓	Gắn kết với các bên liên quan
	2-30	Thỏa ước lao động tập thể	✓	Nhân quyền

TIÊU CHUẨN CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ	MÃ CÔNG BỐ GRI	TIÊU ĐỀ CÔNG BỐ GRI	NỘI DUNG CÓ TRONG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025	PHẦN THAM CHIẾU/ LÝ DO LOẠI TRỪ
GRI 3: CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU 2021				
Công bố về các chủ đề trọng yếu	3-1	Quy trình xác định chủ đề trọng yếu	✓	Nhận diện các vấn đề trọng yếu
	3-2	Danh sách chủ đề trọng yếu	✓	Nhận diện các vấn đề trọng yếu
XANH HÓA SẢN XUẤT				
GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU				
GRI 3 – Chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Phương pháp quản lý
GRI 103 – Năng lượng 2025	103-1	Chính sách và cam kết năng lượng	✓	Phương pháp quản lý
	103-2	Tiêu thụ năng lượng và năng lượng tự tạo ra trong tổ chức	✓	Kết quả tiêu thụ năng lượng năm 2025
	103-3	Tiêu thụ năng lượng thượng nguồn và hạ nguồn	✗	Chưa thu thập được đầy đủ thông tin từ các bên liên quan
	103-4	Cường độ năng lượng	✓	Kết quả tiêu thụ năng lượng năm 2025
	103-5	Giảm tiêu thụ năng lượng	✓	Hành động giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu
GRI 102 – Biến đổi khí hậu 2025	102-4	Mục tiêu và tiến độ giảm phát thải khí nhà kính	✗	Đây là báo cáo năm đầu tiên của chúng tôi, lộ trình giảm phát thải chi tiết vẫn đang được nghiên cứu xây dựng
	102-5	Phát thải KNK Phạm vi 1	✓	Kết quả kiểm kê phát thải khí nhà kính năm 2025
	102-6	Phát thải KNK Phạm vi 1	✓	Kết quả kiểm kê phát thải khí nhà kính năm 2025
	102-8	Cường độ phát thải	✗	Do các nhà máy sử dụng công nghệ sản xuất thép khác nhau và có nhiều loại sản phẩm khác nhau, chúng tôi đang sắp xếp nguồn lực phù hợp để thu thập và tính toán chỉ tiêu này cho các kỳ báo cáo sau.

QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

GRI 103 – Năng lượng 2025	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Phương pháp quản lý
--------------------------------------	-----	--------------------------	---	---------------------

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ

GRI 305- Phát thải 2016	305-7	Oxit nitơ (NOx), oxit lưu huỳnh (SOx) và các khí thải không khí đáng kể khác	✓	Kiểm soát chất lượng không khí
------------------------------------	-------	--	---	--------------------------------

QUẢN LÝ NƯỚC

GRI 3 – Chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý nước
GRI 303 – Nước và Nước thải 2018	303-2	Quản lý tác động liên quan đến xả thải nước	✓	Quản lý nước
	303-3	Lượng nước khai thác	✓	Quản lý nước
	303-4	Lượng nước thải	✓	Quản lý nước
	303-5	Lượng nước tiêu thụ	✓	Quản lý nước

QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN

GRI 3 – Chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý chất thải rắn
GRI 306: Waste 2020	306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	Quản lý chất thải rắn
	306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	Quản lý chất thải rắn
	306-3	Lượng chất thải tạo ra	✓	Quản lý chất thải rắn
	306-4	Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý	✓	Quản lý chất thải rắn
	306-5	Chất thải được đưa vào quy trình xử lý	✓	Quản lý chất thải rắn

PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

GRI 3 – Chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Sức khỏe và an toàn lao động
GRI 403 – Sức Khỏe và An Toàn Lao Động 2018	403-1	Hệ thống quản lý Sức Khỏe và An Toàn Lao Động	✓	Sức khỏe và an toàn lao động
	403-2	Nhận diện nguy cơ, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	✓	Sức khỏe và an toàn lao động
	403-4	Sự tham gia, tư vấn và giao tiếp của người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Sức khỏe và an toàn lao động
	403-5	Đào tạo người lao động về Sức Khỏe và An Toàn Lao Động	✓	Sức khỏe và an toàn lao động
	403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động	✓	Sức khỏe và an toàn lao động
	403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu các tác động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp có liên quan trực tiếp đến các mối quan hệ kinh doanh	✓	Sức khỏe và an toàn lao động
	403-8	Người lao động được bảo vệ bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe lao động	✓	Sức khỏe và an toàn lao động

QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

GRI 2 – Thông tin chung 2021	2-7	Nhân viên	✓	Quản trị nguồn nhân lực
GRI 401 – Việc làm 2016	401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	✓	Quản trị nguồn nhân lực
	401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	✓	Quản trị nguồn nhân lực
	401-3	Nghi thai sản	✓	Quản trị nguồn nhân lực
GRI 404 – Giáo dục và Đào tạo 2016	404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	✓	Quản trị nguồn nhân lực
	404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	✓	Quản trị nguồn nhân lực
	404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	✓	Quản trị nguồn nhân lực

TIÊU CHUẨN CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ	MÃ CÔNG BỐ GRI	TIÊU ĐỀ CÔNG BỐ GRI	NỘI DUNG CÓ TRONG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025	PHẦN THAM CHIẾU/ LÝ DO LOẠI TRỪ
GRI 405 - Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016	405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	✓	Quản trị nguồn nhân lực
GRI 406 - Không phân biệt đối xử 2016	406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	✗	Không xảy ra trường hợp nào về phân biệt đối xử trong công ty
GRI 407 - Tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể 2016	407-1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	✓	Nhân Quyền
GRI 408 - Lao động trẻ em 2016	408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	✓	Nhân Quyền
GRI 409 - Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc 2016	409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	✓	Nhân Quyền

PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

GRI 3 - Chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Phát triển cộng đồng
GRI 413 - Cộng đồng địa phương 2016	413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	✓	Phát triển cộng đồng

TIÊU CHUẨN CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ	MÃ CÔNG BỐ GRI	TIÊU ĐỀ CÔNG BỐ GRI	NỘI DUNG CÓ TRONG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025	PHẦN THAM CHIẾU/ LÝ DO LOẠI TRỪ
--------	----------------	---------------------	--	---------------------------------

QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

GRI 3 – Chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Quản trị doanh nghiệp & Quản lý rủi ro
GRI 205 – Chống tham nhũng 2016	205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	✓	Quản trị doanh nghiệp & Quản lý rủi ro

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

GRI 3 – Chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý chủ đề trọng yếu	✓	Phương pháp quản lý
GRI 416- An toàn và sức khỏe của Khách hàng	416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các danh mục sản phẩm và dịch vụ	✓	Đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm Chứng nhận sản phẩm
	416-2	Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ	✗	Không xảy ra sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ



PHỤ LỤC B

BẢNG DỮ LIỆU ĐÁNH GIÁ HIỆU SUẤT ESG

DỮ LIỆU VỀ MÔI TRƯỜNG

TIÊU CHUẨN CHUNG

ĐƠN VỊ TÍNH

2025

CHỈ SỐ THEO TIÊU CHUẨN GRI

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU/ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH & NĂNG LƯỢNG

Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1) (CO2e)	Tấn	22.540.603	305-1- Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)
Tổng phát khí thải nhà kính gián tiếp (Phạm vi 2) (CO2e)	Tấn	933.876	305- 2 Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp (tương đương CO2) từ năng lượng (Phạm vi 2)
Tổng phát khí thải nhà kính (Phạm vi 1+2) (CO2e)	Tấn	23.474.479	
Mức tiêu thụ năng lượng tại các cơ sở	GJ	193.403.521	302-1 Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức
Năng lượng tiêu thụ được cung cấp từ lưới điện tại các địa điểm	%	4,5%	
Năng lượng tiêu thụ là năng lượng tái tạo tại các địa điểm	%	0,03%	
Cường độ sử dụng năng lượng	GJ/tấn thép thô	17,48	302-3 Cường độ sử dụng năng lượng

QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

Tổng lượng nước khai thác từ tất cả các khu vực	Triệu lít	46.328	303-3 Khai thác nước
Tổng lượng nước mặt khai thác	Triệu lít	39.066	303-3 Khai thác nước
Tổng lượng nước ngầm khai thác	Triệu lít	3.980	303-3 Khai thác nước
Tổng lượng nước biển khai thác	Triệu lít	10,95	303-3 Khai thác nước
Tổng lượng nước sản xuất khai thác	Triệu lít	158,9	303-3 Khai thác nước

Tổng lượng nước khai thác từ các bên thứ ba	Triệu lít	1.275	303-3 Khai thác nước
Tổng lượng nước khai thác từ tất cả các khu vực có áp lực về nước	Triệu lít	N/A	303-3 Khai thác nước
Tổng lượng nước sử dụng từ tất cả các khu vực	Triệu lít	41.334	303-5 Tiêu thụ nước
Tổng lượng nước xả thải ra các khu vực	Triệu lít	4.994	303-4 Xả thải nước
Tổng lượng nước ngọt tiêu thụ tại các khu vực thiếu nước	Triệu lít	N/A	
Tổng lượng nước ngọt tiêu thụ tại các khu vực không thiếu nước	Triệu lít	N/A	
Chất thải nguy hại	Tấn	246.867	306-3 Chất thải phát sinh
Chất thải không nguy hại	Tấn	6.838.336	306-3 Chất thải phát sinh
Chất thải khác	Tấn	N/A	
Tổng lượng chất thải phát sinh	Tấn	7.085.203	306-3 Chất thải phát sinh
Tổng khối lượng chất thải được sử dụng cho các mục đích khác thay vì bị vớt/tiêu hủy	Tấn	6.981.878	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Tổng lượng chất thải nguy hại được sử dụng cho các mục đích khác thay vì bị vớt/tiêu hủy	Tấn	212.920	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Chất thải tái sử dụng (chất thải nguy hại)	Tấn	131.639	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Tái chế (chất thải nguy hại)	Tấn	23.539	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Các hoạt động phục hồi khác	Tấn	57.741	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Tổng lượng chất thải không nguy hại được sử dụng cho các mục đích khác thay vì bị vớt/tiêu hủy	Tấn	6.768.958	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Chất thải tái sử dụng (chất thải không nguy hại)	Tấn	1.636.026	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Tái chế (chất thải không nguy hại)	Tấn	4.875.142	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Các hoạt động phục hồi khác (bao gồm Ủ phân hữu cơ)	Tấn	257.790	306-4 Chất thải được chuyển giao khỏi quy trình xử lý
Tổng khối lượng chất thải được xử lý thải bỏ	Tấn	103.325	306-5 Chất thải được đưa vào quy trình xử lý
Tổng khối lượng chất thải NGUY HẠI được xử lý thải bỏ	Tấn	33.948	306-5 Chất thải được đưa vào quy trình xử lý
Tổng khối lượng chất thải KHÔNG NGUY HẠI được xử lý thải bỏ (Đốt không thu hồi năng lượng & chôn lấp)	Tấn	69.377	306-5 Chất thải được đưa vào quy trình xử lý

DỮ LIỆU VỀ XÃ HỘI

TỔNG SỐ LAO ĐỘNG

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN TOÀN THỜI GIAN

Nữ	Người	3.412	2-7 Nhân viên & 405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên
Nam	Người	28.162	2-7 Nhân viên & 405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên

CHỈ SỐ ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN

Số giờ đào tạo trung bình của mỗi nhân viên	Giờ/người/năm	38.52	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Cấp lãnh đạo	Giờ/người/năm	17.92	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Quản lý cấp trung	Giờ/người/năm	28.42	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình được cung cấp cho Trưởng phòng/Giám sát viên	Giờ/người/năm	39.67	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình của mỗi nhân viên Nữ	Giờ/người/năm	18.3	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình của nhân viên Nam	Giờ/người/năm	44.8	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN TOÀN THỜI GIAN THEO QUỐC TỊCH

Việt Nam	Người	31.574	405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên
----------	-------	--------	---

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN TOÀN THỜI GIAN THEO NHÓM TUỔI

Tuổi dưới 30	Người	9.137	405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên
Độ tuổi từ 30 đến 50	Người	21.065	405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên
Tuổi trên 50	Người	1.372	405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên

TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN MỚI

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN MỚI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG THEO GIỚI TÍNH

Nữ	Người	954	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên
Nam	Người	6.116	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN TOÀN THỜI GIAN THEO NHÓM TUỔI

Tuổi dưới 30	Người	3.808	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên
Độ tuổi từ 30 đến 50	Người	2.982	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên
Tuổi trên 50	Người	280	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN MỚI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG THEO GIỚI TÍNH

Nữ	Người	795	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên
Nam	Người	7.195	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên

TỶ LỆ NGHỈ VIỆC CỦA NHÂN VIÊN**TỔNG SỐ NHÂN VIÊN NGHỈ VIỆC THEO GIỚI TÍNH**

Nữ	Người	795	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên
Nam	Người	7.195	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên

TỔNG SỐ NHÂN VIÊN NGHỈ VIỆC THEO NHÓM TUỔI

Tuổi dưới 30	Người	3.912	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên
Độ tuổi từ 30 đến 50	Người	3.836	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên
Tuổi trên 50	Người	242	401-1 Tuyển dụng nhân viên mới và tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên

DỮ LIỆU VỀ QUẢN TRỊ

CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

GIỚI TÍNH

GRI 2-9 Cơ cấu và thành phần quản trị

Nam % 100 GRI 2-9 Cơ cấu và thành phần quản trị

Nữ % 0

ĐỘC LẬP

GRI 2-9 Cơ cấu và thành phần quản trị

Giám đốc điều hành % 67 GRI 2-9 Cơ cấu và thành phần quản trị

Giám đốc độc lập/Giám đốc không điều hành % 22 GRI 2-9 Cơ cấu và thành phần quản trị

Giám đốc không độc lập/Giám đốc không điều hành % 33

QUỐC TỊCH

GRI 2-9 Cơ cấu và thành phần quản trị

Việt Nam % 100%